**TIÊN THIÊN ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**

**Năm thứ 36**

**CÔNG BÌNH - TỪ BI - BÁC ÁI**

**THÁNH HUẤN HIỆP TUYỂN**

QUYỂN NHẤT

**TÒA THÁNH TIÊN THIÊN "CHÂU MINH"**

**HỘI THÁNH BAN HÀNH**

**NĂM TÂN SỬU 1961**

**LỜI TỰA**

Quyển "THÁNH HUẤN HIỆP TUYỂN" nầy do các Đấng Thiên Liêng giáng cơ dạy Đạo tại Tòa Thánh Tiên Thiên (Châu Minh) và tại các Thánh Tịnh Tiên Thiên.

Tuân theo Thánh ý, Hội Thánh Tiên Thiên hiệp tuyển và ban hành cho toàn thể nhơn sanh Đạo tu học hầu trau sửa thân tâm cho được trọn lành để được hưởng cảnh đời "Thượng Nguơn Thánh Đức".

HỘI THÁNH TIÊN THIÊN

**MỤC LỤC**

- Lời Tựa.

**CHƯƠNG I: XUÂN**

- Chúc Xuân

- Xuân Chuyển thế

- Xuân, dạ cảm hoài

- Xuân đời, xuân Đạo

- Xuân Đạo Đức

**CHƯƠNG II: KHUYẾN TU**

- Nhắn khách trần

- Vô thường hữu hoại

- Vật chất ảo ảnh và Tinh Thần Đạo Đức

- Lúc tàn canh

- Hạnh phúc tiêu diệt và bất diệt

- Đời là bẫy cạm

- Tranh đua vật chất

- Kiếp trần ai

- Vật chất là giả tạm.

**CHƯƠNG III: GIÁC THẾ**

- Tỉnh mộng Huỳnh Lương

- Đạo đức trường tồn

- Đời này ví thể đèn tàn

- Giác thế

- Thoát trần

- Nhẹ kiếp phù sinh

**CHƯƠNG IV: ĐẠI CHÍ**

- Tu là cội phúc

- Quyết chí tu

- Thế trần là nơi trường học

- Quan niệm tu hành

- Tu thân

- Lập chí tu

- Khử ám hồi minh

- Trau tâm

- Trau tâm sửa tánh

- Tâm điền

- Thương yêu

- Tu kỷ độ nhơn

- Tu tinh tấn

- Đạo là thuyền bơi ngược nước

- Đại chí

- Chí quân tử

- Thẳng tiến

- Anh hùng Đạo Đức

- Quyết một đường

- Chưởng Đức

- Tu thân giúp đời

- Chớ quên bản thân.

**CHƯƠNG V: GƯƠNG HY SINH**

- Khuyến Đạo

- Đạo lý đại đồng

- Hy sinh gương mẫu

- Sự nghiệp vật chất và tinh thần

- Gương hy sinh bất diệt

- Chi nữ lưu

- Năm điều hy sinh căn bản

**CHƯƠNG VI: NHÂN QUẢ**

- Thói đời

- Thiện ác

- Luật nhân - quả

- Nhân quả

- Tình lý

- Tình Thiêng - Liêng và tình nhân - loại

- Lý Đạo cơ thiên

**CHƯƠNG VII : BỔN PHẬN NGƯỜI HƯỚNG ĐẠO**

- Bí quyết thành công

- Người Hướng Đạo

- Hành tròn thánh vị

- Tri hành hiệp nhứt

- Tự tín, tự suy, tự động

- Khoan nghiêm tương tế

- Công minh chánh

- Quan niệm về hòa hiệp, thương yêu

- Tâm thiện

- Bổn phận người hướng đạo

- Đức phân biện

- Trí nhân dũng

- Nhẫn nhịn, thương yêu

**CHƯƠNG VIII: CHƠN LÝ DUY NHẤT**

- Bài học căn bản

- Đời đạo hiệp hòa

- Đạo đức chánh chơn

- Khoan hồng tha thứ

- Thành ý chánh tâm

- Nhờ người chỉ lỗi

- Tinh thần tương thân tương trợ

- Đời vay, đạo trả

- Vị nhân sinh

- Quân tử và tiểu nhân

- Khiêm nhường lời nói

- Lễ tâm là quý

- Cẩn ngôn

- Lý tự nhiên và lý hiển nhiên

- Tu thân, tu khẩu

- Phật và ma

- Xóa lỗi người

- Vui nhận quả nghiệp

- Lạc tại kỳ trung

- Lẽ thật

- Chơn lý duy nhất

- Sử Đạo lưu truyền

- Nhồi quả

- Nên trọng giấy chữ

- Linh đơn diệu dược

- Toa thuốc trường sanh

**CHƯƠNG IX: QUI NGUYÊN THỐNG NHẤT**

- Tinh thần qui nguyên

- Chơn lý qui nguyên

- Quan niệm liên hiệp chi phái

- Chuyển hóa Long Hoa

- Định nghĩa chuyển hóa Long Hoa

**CHƯƠNG X: CHƠN ĐẠO**

- Phát triển đức tánh tốt

- Bài vở son

- Định thần nhập tịnh

- Kềm tâm định tánh

- Thâu thần định trí

- Giới, định,huệ

- Tánh mạng song tu

- Hiệp hòa âm dương

- Nhứt chuyển (tịnh 36 giờ)

- Hồi quang phản chiếu

- Muốn hưởng đời Thượng Nguơn Thánh Đức, phải làm sao ?

- Luyện khí

- Nguơn thần, thức thần

- Tu tánh

- Phàm tâm và đạo tâm

- Luyện tâm

- Tu để giúp đời

**CHƯƠNG XI: THI VĂN DẠY ĐẠO**

- Gồm 263 bài thi (tứ cú và bát cú dạy đạo)

(Song Thất Lục Bát).

**CHƯƠNG I**

**XUÂN**

**CHÚC XUÂN**

CAO xanh MỪNG trẻ kết dầy liên,

ĐÀI trổ XUÂN hoa đượm thế miền,

THƯỢNG hỷ KỶ niên đầy sáng lạng,

ĐẾ mừng HỢI đến cảnh Nghiêu Thiên,

GIÁO dân ĐẤT Á không nài quản

ĐẠO mở VIỆT Nam vững mối giềng

NAM Bắc BÌNH thông khai Quốc Đạo

PHƯƠNG Trời HÒA ái thấy Bồng Tiên

CAO ĐÀI THƯỢNG ĐẾ GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG MỪNG XUÂN KỶ HỢI ĐẤT VIỆT BÌNH HÒA

**XUÂN CHUYỂN THẾ**

Xuân về mừng Đạo được phô khai

Xuân tỏ Vạn Linh hội đúng ngày

Xuân nhắc Đạo Trời Thầy thiết lập

Xuân phân nguồn cội mở Cao Đài

Xuân lại bao lần chịu nạn tai

Xuân thấy thời gian chia rẽ Đạo

Xuân nay chuyển thế đặng phô bày

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

**XUÂN, DẠ CẢM HOÀI**

Mỗi năm xuân đến, mỗi độ xuân về, đánh dấu cuối cùng của một năm, một năm tuy ngắn ngủi, nhưng chồng chất bên con người một sức mảnh liệt của thời niên thiếu hay tàn tạ của một kiếp lão thời cằn cỗi.

Từ thành thị chí thôn lân, đâu đâu cũng lâng lâng tấc dạ hoán cựu nghinh tân, chào đón xuân về.

Xuân đến, các con đem tất cả sinh lực để kiếm đồng tiền bát gạo hoặc bôn ba làm sao để có của tiền hầu vui mừng trong những ngày Tết đến, tinh thần con bị kém sút, sinh lực hao mòn vật chất ly tán.

Thế nên, mỗi độ xuân về là mỗi lần Thầy đau đớn vì sinh lực con mất, tinh thần con hao, tiền của ly tán mà chẳng ích vào đâu ?

Lại có những con đem hết bụng dạ mà thi thố, ăn uống no say, rượu chè be bét, khốn nỗi đến bấn loạn tinh thần.

Chẳng những vậy mà thôi, các con làm cho bụng dạ dày thêm lớp bợn.

Con thử nghĩ, các con mừng xuân, rồi con nhìn xa hơn nữa, cũng vì bao nhiêu khắc khổ đau thương của kiếp đời đầy oan nghiệt, và cũng vì chiến tranh, bao nhiêu thanh thiếu niên đương nhiên ngoài trận địa hầu giành lại nguồn sống vinh quang cho đất nước, nào có biết hương vị của xuân là gì ?

Lại còn có những con bần hàn đói rét, lăn lóc dãi nắng dầm mưa, kiếm đồng tiền, bát gạo chốn nước đục hồ ao, và có những con hành khất lang thang đây đó để tìm nguồn sống mà bao lòng từ thiện ban cho ?

Thầy gẫm lại rất đau lòng.

Xuân đến, khi tiển Táo Quân chí hạ nêu, các con kiểm điểm sự mừng xuân của các con có ích lợi như thế nào ? kết quả ra sao ?

Thiết tưởng các con giản dị, để một phần vào vật chất giúp ích cho nhơn sanh, là lo cho các con.

Các con đem hết sinh lực làm ra tiền bạc, là cả mồ hôi, nước mắt, rồi chốc lát hóa tiêu tan, lại còn tự hào rằng: "Còn tay chân thì có thể sống được".

Như vậy, rủi đến khi bần tiện, rồi các con oán trách Quỉ Thần, Trời Đất. Điều đó đáng tiếc thay !

Vậy vào dịp đầu Xuân, Thầy khuyến nhủ đàn con nam nữ từ đây cố gắng làm sao cho cơ Đạo được rộng rãi để độ tận nhơn sanh.

Hoa tươi trổ xum xê càng tốt,

Đón xuân về hứng đợt sương rơi

Hoa xuân hé nở nhụy cười,

Cảnh xuân nhộn nhịp nơi nơi tưng bừng.

Tam nhựt xuân con mừng vui vẻ,

Rồi con nhìn bao kẻ âm thầm,

Gót lê khắp chốn phong trần,

Bảo an lê thứ đặng phần vinh quang.

Bởi nhờ vậy con an hưởng đặng,

Đạo mới bền đặng gắng cứu dân,

Bổn phận con ráng ân cần,

Trông sau ngó trước, hiền nhân đã hành.

Biết bao xuân đua tranh thảm khốc,

Đến xuân này con được an ngồi,

Ấy là cơ định nơi Trời,

Chẳng ai thợ khéo vẽ vời nước non.

Nhìn nhân loại hãy còn chia rẽ,

Dòng châu rơi lặng lẽ nhìn con,

Chia Tần, tách Sở mỏi mòn,

Tình liên đã mất, đâu còn vãng lai.

Nhờ đạo đức cứu loài sanh chúng,

Nên xưa nay xây dựng khắp cùng,

Dạy người hòa thuận sống chung,

Yêu thương, tương ái, tương phùng, tương thân.

Thấy đàn con Sở Tần mãi rẽ,

Đạo như đời lắm kẻ mưu sâu,

Ngày nay họa ắc đáo đầu,

Phận con, con cứ lo âu vững vàng.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ.

**XUÂN ĐỜI, XUÂN ĐẠO**

Đời gọi rằng: xuân bất tái lai,

Tuổi xuân đã mãn đến già ngay;

Bởi đời ảnh hưởng theo danh lợi,

Còn đạo dung bồi âm đức đầy;

Vật chất hết xuân khô héo rụi,

Tinh thần đạo đức mãi xuân hoài;

Xuân đời, xuân đạo Thầy phân rõ,

Tự chọn mỗi con, chớ để sai.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ.

**XUÂN ĐẠO ĐỨC**

KIM ái cùng nhau đến đại đồng,

VIẾT đề Đại Đạo chủ nhơn ông;

CAO phân chia thấp đành chia dạ,

ĐÀI các sang hèn chịu rẻ lòng;

KHAI nẻo Ngũ Chi nay nhứt bổn,

MỞ đường Tam Giáo cũng về tông;

TAM nhành năm cội qui y một,

KỲ chót cứu con tĩnh giấc nồng.

Nầy các con ôi ! Các con thấy chưa ? Vì vật chất kim tiền mà loài người quên tình cốt nhục, nồi da xáo thịt lẫn nhau, đến đồng bào, đồng loại cũng quên, và gây nên cuộc hỗn loạn tan thương biến đổi.

Con người không suy lý "Vạn vật với ta cùng sống, cùng một thể ; Trời Đất với ta cùng vạn vật đồng sống "

Con người quên lấy cái đức trọng của Trời Đất vạn loài là sự sống, để bảo vệ sự sống còn, để bảo vệ cùng một thể với nhau ấy là bảo vệ tình thương yêu trọn vẹn.

Các con có thương yêu lẫn nhau, các con khỏi sợ ai ám hại con và tự nhiên an nhàn thanh thoản. Con hưởng một cuộc đời thanh khiết vui tươi ở lòng con.

Nếu con không thật thương yêu lẫn nhau, hẳn là con sợ người ám hại và con cảm thấy héo hắt tâm trung. Chừng ấy, xuân không đến với lòng con nữa, vì xuân trần ai chỉ là một cảnh xuân tiêu diệt, tái lai mãi mãi rồi chồng chất đầy vẫy trên con người - những nỗi buồn vui tủi nhục.

Nếu các con biết thưởng thức một mùa xuân bất diệt thanh tao, ấy là xuân thương yêu, xuân đạo đức chơn chánh. Vì cảnh xuân ấy làm tươi tắn tâm con và làm cho con trở nên thuần lương đạo đức.

Trái lại, xuân tiêu diệt là xuân trần ai, làm mõn lòng con năm,tháng,làm cằn cỗi mái tóc xanh, để rồi chôn mảnh thân xuống đám mồ hoang lạnh .

Con muốn hưởng cảnh xuân bất diệt, xuân đạo đức, con hãy mở cánh cửa từ bi quảng đại, rước người đến cùng hưởng mùi thiền, cùng vui, cùng khổ, cùng sống, cùng chết. Đó mới thấy một cảnh xuân rực rỡ tại tâm con.

Bằng trái lại hưởng cảnh xuân trần ai, thật là vô vị, không ích vào đâu.

Đến cảnh xuân rồi con chỉ lo những điều linh đình tế lễ Thầy Mẹ, Tổ Tông. Những tưởng điều đó, con thay vào những việc đạo đức tu hành, đồng hưởng một cảnh xuân đạo đức, xuân bất diệt để ghi mãi tâm con.

Con nhìn xa, nếu xã hội độc ác, bạo tàn, thì con người độc ác bạo tàn. Xã hội thuần lương đạo đức, thì con người thuần lương mỹ tục.

Nhưng cũng do một phần tạp nhiễm của mỗi con, điều hay lẽ dở trở thành người tốt kẻ xấu.

Với buổi kỳ tam này, Thầy nêu bảng Thương Yêu để các con đều nhìn nhận một Cha, không phân màu da sắc tóc, không phân năm châu bốn biển.

Con nào biết dùng nó, thì nó sẽ trở thành một bể thuốc linh đơn. Con nào không biết dùng nó, nó sẽ trở thành độc dược, hay hỏa diệm sơn.

Vậy các con cố gắng thêm sự hành đạo, sự tu thân, kết chặt tình thương yêu thật sự để an hưởng mùa xuân đạo đức vui tươi.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

**CHƯƠNG II**

**KHUYẾN TU**

**NHẮN KHÁCH TRẦN**

Những ngôi THẤT Tịnh ấy thuyền từ,

Hằng đọc THÁNH Ngôn rõ lý ư;

Thấu rõ TIÊN tri rằng hữu phước,

Rõ ràng THIÊN luật thật vô tư;

Nhắn người TRẦN tục mau mau tỉnh,

Gọi khách LỢI danh kíp kíp tu;

Tai họa LAI trần nhân loại khổ,

Thầy khai CƠ Đạo thể cây dù.

Cây dù che khỏi nắng cùng mưa,

Người biết lo xa liệu trước vừa;

Đợi đói mới trồng đâu kịp hưởng,

Nước tràn vội nhảy chẳng thuyền đưa;

Đạo là bóng mát tàn che phủ,

Đời thể mưa dầu, gió lửa đùa;

Mạt kiếp hạ nguơn gần chấm dứt,

Phục hồi thánh đức Thuấn Nghiêu xưa.

CHƠN TIÊN TRẦN LỢI

**VÔ THƯỜNG HỮU HOẠI**

Thân tâm của chư đệ muội là vô thường hữu hoại.

Thế nào là vô thường hữu hoại ?

- Chư đệ muội đã tiến từ bậc: thảo mộc, thú cầm, đến loài người thì có đủ tam hồn thất phách, điểm linh quang sáng suốt, tinh hoa.

Nhưng điểm linh quang ám muội, cũng bởi nơi sanh sản ở thời kỳ tiến hóa đến loài người.

Nhưng hễ biết trau giồi điểm linh quang theo con đàng đạo đức thì điểm linh quang càng sáng sủa, bằng con người cứ ám mụi theo con đường kim tiền vật chất sẽ đi đến chỗ tiêu diệt vậy.

Tấm thân của chư đệ muội, hữu thân thì hữu hoại, biến thiên vũ trụ không ngừng, thì đâu cũng về đấy mà thôi, chỉ có điểm linh quang là hệ trọng.

 Điểm linh quang ấy là gì ?

- Là tiểu thiên địa.

Vô thường hữu hoại, vạt bèo trôi,

Nước lớn rồi ròng, có mấy hồi;

Chớ có phỏng chừng đường đạo thẩm,

Đừng mong phỏng độ nấc thang Trời;

Ngoảnh nhìn thuyền nhả xa nơi tục,

Gẫm lại đò Tiên tách dậm khơi;

Đưa rước sanh linh về vị cũ,

Kêu người thức tỉnh thoát mê đời.

Đường tu phải khổ sớm chiều mơi,

Quả một biết tu, quả phải nhồi;

Từ lượng độ đời qua biển khổ,

Khoan hồng tế thế lúc chơi vơi;

Gắng tu thân thể tròn tâm đạo,

Cố sửa làm sao được vẹn rồi;

Mựa tưởng rằng thâu đâu vĩnh đạt,

Mới là trì hãn nấc thang Trời.

LÝ ĐẠI TIÊN

**VẬT CHẤT ẢO ẢNH VÀ TINH THẦN ĐẠO ĐỨC**

Đối với đời, chư hiền đồ chịu những nỗi vất vả, gian truân để tạo lấy nguồn sốn yên vui, mảnh lực tranh đấu không ngừng.

Bởi vậy, một đôi khi vì vật chất hoa màu lòe loẹt trước mắt môn đồ, thành thử sự tranh đấu của chư môn đồ càng quáng mắt mê tâm, không phân biệt được vật chất ảo ảnh và vật chất nguồn sống.

Vật chất nguồn sống là lẽ tự nhiên phải có, nhưng đối với vật chất ảo ảnh vượt ngoài sức tưởng tượng thì hiền đồ làm sao đoạt được, âu chẳng qua là một nguyện vọng chung của nhân loại.

Hiện trạng đối với cơ Đạo, chư môn đồ góp nhóp từ mảnh vật chất đến tinh thần để kiến tạo thuyền từ độ dẫn quần sanh. Thật ra chư môn đồ còn phải tranh giựt với thiên nhiên và nhân loại để cùng sống, thành thử sự góp nhóp vật chất tuy ít, nhưng tinh thần dẫy tràn và cao thượng.

Chư môn đồ hãy phân ra vật chất ảo ảnh và vật chất nguồn sống và phân tách đạo đức tinh thần để trau giồi thân tâm một ngày một thuần túy thêm lên.

Sự vật chất ở thế gian là một nhu cầu để sống, nhưng một khi đã đầy đủ mà cứ tranh đấu mãi, thì chẳng qua là một đám sương gợn lại trên cỏ mà thôi. Chỉ có đạo đức tinh thần trau giồi một ngày một tinh túy mới trọn sự bảo đảm nguồn hạnh phúc.

Muốn cho thân tâm gội nhuần đạo đức, thì chư hiền đồ lập tâm: tai ngơ, mắt quáng trước hiện tình vật chất thế gian, khỏa lấp mạch sầu.

Tai nghe điều thiện, mắt thấy lẽ ngay, hoặc tai nghe điều nhơ, mắt thấy tội lỗi, cả hai lẽ ấy phải đều học hỏi và phân tách ra để đối diện trước cảnh tình.

Người muốn thật đạo đức hoàn toàn thì phải khỏa lấp những nguồn tư tưởng đen tối của trần gian.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

**LÚC TÀN CANH**

TRƯỜNG thi Long Hội đã khai môn,

CANH mãn hạ nguơn trống đổ dồn;

THÁI quá lòng người càng thảm đạm,

BẠCH minh thế sự thấy kinh hồn;

CHƯỞNG lành, lành đến, nhân gieo trước,

QUẢN ác, ác lai hậu quả dồn;

GIÁO pháp Cao Đài là tuyệt khổ,

TÔNG đồ thành kính Đức Thiên Tôn.

Thiên Tôn thọ mạng được người tôn,

Phận sự tròn xong, phẩm vị tồn;

Cảnh khổ bền tâm kiên nhẫn nại,

Lúc nguy vững dạ, chớ bôn chôn;

Đời càng chia rẽ, càng tranh đấu,

Đạo gắng thương yêu hiệp xác hồn;

Lấy đức dung hòa, tình cảm hóa,

Đáng trang hướng đạo trí ngoan khôn.

TRƯỜNG CANH THÁI BẠCH

**HẠNH PHÚC TIÊU DIỆT VÀ BẤT DIỆT**

Gẫm thế gian nào là ba đào sóng sắc, nào là giấc mộng hy di, chân hạnh phúc không phải do nơi giàu sang, vinh vọng hay trong lầu vàng gác ngọc, điện báu nguy nga gọi rằng hạnh phúc ?

Chính chân hạnh phúc của loài người là lẽ sống tự toại yên vui, Được tự toại, yên vui mới là đáng quí trọng, chớ sự che chở dựa vào một cố định nào thì hạnh phúc ấy có nghĩa lý gì ?

Hạnh phúc chẳng phải là của cải, mà hạnh phúc do ở tinh thần. Nếu tinh thần được tráng kiện, linh hồn tươi tắn, hiện diện trên vẻ mặt, rửa sạch ưu tư, ưu lự. Ay mới hưởng được hạnh phúc thiên nhiên.

NHƯ LAI PHẬT TỔ

**ĐỜI LÀ BẪY CẠM**

Chim vướng lưới sâu bởi thấy mồi,

Cá tham của sẳn để giòng khơi;

Hổ nơi sơn tẩu sa hầm lội,

Bướm mãi quang đèn cánh phải rơi;

Ruồi chết bởi đường trêu trước mặt,

Phàm nhơn nghịch lẫn lợi quyền xuôi;

Bao niên xa thẳm, lời còn nhắc,

Ít kẻ nữ nam dạ tạc lời.

LÝ THÁI BẠCH

**TRANH ĐUA VẬT CHẤT**

Từ cổ chí kim, các con thấy thực trạng thế gian phân ra nhiều đẳng cấp, mà các con thấy rõ hơn hết hai đẳng cấp cao và thấp.

Đôi đẳng cấp cao và thấp ấy vẫn luôn luôn tranh đấu, là vì đẳng cấp cao bao giờ cũng tự đắc, tỏ ra hơn người và đè nén đến dưới, thành thử chênh lệch kẻ dưới phải bức màng tung dậy để đi đến chỗ bình quang nhân loại.

Ở trường đời, bao giờ các con cũng suy nghiệm chịu điều lợi hơn là chịu thiệt hại. Ví như sự tranh đua vật chất ở đời, các con so gia thế của các con kém phần lộng lẫy hơn người, tức nhiên các con tranh đấu để bằng người hoặc hơn người. Cũng như thấy người vinh hơn, giỏi hơn, các con lấy lòng tranh đua để ngang hàng cùng người hoặc hơn người, mà các con không suy điều hại bên thân.

Ví như vật chất các con đủ đầy mà thiếu tinh thần đạo đức, xui khiến tâm con nuốn được một rồi lại muốm trăm ngàn lần như vậy. Thành thử ngày càng đưa các con vào hố thẳm, khó vượt lên được.

Vật chất bao giờ cũng kề bên các con, nếu các con không có đạo đức tinh thần để cảm hóa người, nếu gập điều hiềm tỵ, thành ra cam gây nghiệt chướng mãi mãi.

Cái lợi phải tương đối với tinh thần đạo đức, vì có đạo đức mới bảo tồn được cái lợi của các con. Vả chăng, có sự tương tranh từ vật chất đến tinh thần cũng vì bởi thiếu tình thương mà ra.

Trong gia đình không biết thương lẫn nhau thì còn gì là yên vui, trong làng mạc, trong xã hội nếu thiếu tình thương thì cang thường đảo lộn, quốc gia suy tán.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ.

**KIẾP TRẦN AI**

Một kiếp con người vắn tợ gang,

Phù dung sớm nở lại chiều tàn;

Công danh phú quí dường mây gió,

Vinh nhục, tồn vong thể bọt tan;

Thẻ ngọc, đai vàng thêm mệt trí,

Túi cơm, bầu nước khỏe thanh nhàn;

Vui mùi đạo lý, ham tu học,

Hạnh đức trau tria được vẹn toàn.

NHAN UYÊN

**VẬT CHẤT LÀ GIẢ TẠM**

Thân các con chưa hẳn là thân của các con. Ở cõi sống tạm này, nếu các con cho rằng của các con là thiệt thọ, thì không thể được.

Miếng cơm, mảnh áo của các con chưa hẳn là của các con. Chừng nào miếng cơm, các con nuốt khỏi miệng, mảnh áo không còn nữa. Đôi vật ấy chẳng thấy, thì chừng ấy mới hẳn là của các con.

Các con tuy thân người đúng đắn, chớ tâm hồn các con bao la ngoài vũ trụ. Các con không kềm chế được tâm hồn thì làm sao làm chủ bản thân ?

Các con lại thốt rằng: thân của các con là thiệt thọ, chừng thân của các con vùi sâu ba tất đất, chừng ấy mới hẳn là thân của các con chớ thân của các con nơi trần bị quyến rũ đủ điều, không làm chủ được bản thân, thì sao gọi là thân thiệt

thọ được ?

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ.

**CHƯƠNG III**

**GIÁC THẾ**

**TỈNH MỘNG HUỲNH LƯƠNG**

Tả bút đề thi trước điện vàng,

Thức tâm con rõ cảnh sầu than;

Mến trần đau khổ vì danh lợi,

Luyến thế còn vương nỗi trái oan;

Một kiếp phù du đâu mấy lát,

Dinh hoàn hồ điệp có chi sang;

Huỳnh lương giấc mộng, con hồi tỉnh,

Đạo đức thung dung thú vị nhàn.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

**ĐẠO ĐỨC TRƯỜNG TỒN**

Trải mấy nghìn năm lịch sử, đã mấy nghìn năm trôi chảy qua không bao giờ trở lại, cho đến ngày nay nước non đã được thấm nhuần một phần tự do, tự chủ giang san và nếm được hương vị nồng thơm của đạo lý mùi thiền gieo rắc khắp nước non với mục đích giáo dân vi thiện.

Ở trường đời, nếu sống thì ắt có tranh đấu, vì lẽ tranh đấu để mà sống. Song sự tranh đấu về tinh thần đạo đức đem nguồn thiện, tương thân, tương ái giúp đỡ lẫn nhau, khỏi phải sống trong những giờ phút đau thương thảm khốc thì quí báu biết dường nào.

Đối với đời, tranh đấu từ miếng cơm manh áo, kẻ thì sống trên lầu cao, gác tía mà vẫn còn mong ước đến tột điểm, cũng bởi lòng tham vọng. Vì vậy mới có sự xô xát lẫn nhau.

Cơ Đạo Thầy mở ra hiện đây với mục đích là hòa thương trên ba nhược điểm: Công bình, Từ bi, Bác ái; hòa khí, thương yêu lúc lầm lỗi. Như thế mới trở nên người đạo đức.

TRƯNG NỮ nhìn lại với trào lưu phong hóa hiện nay đang vượt mức tiến bộ khá cao, và cũng do đấy gây bao phong trào thối tha, bỉ ổi mà bao thanh, thiếu niên vẫn chìm đắm trong khối sương mờ.

Thiết tưởng các em ở trường Đạo tranh đua những gì cao thượng, thuần túy đạo đức thì mới trường tồn, chớ cái thể xác vật chất trần gian đều là vô thường hữu hoại, mãi biến cải từ nhỏ đến to, từ lớn đến bé, bao nhiêu đó mãi luân chuyển mà thôi.

NHỊ NỮ TRƯNG VƯƠNG

**ĐỜI NÀY VÍ THỂ ĐÈN TÀN**

Đời này ví thể đèn tàn,

Dầu kia đã cạn tim càng khô khan;

Lại như những ngọn gió lan,

Chờ khi tắt hẳn, tiêu tan cảnh đời;

Ấy là đúng với cơ Trời,

Lưu thanh khử trược, tập đời thượng nguơn;

Hỡi ai là bực nguyên nhơn,

Khá tua tỉnh thức trong cơn khổ này;

Hữu duyên gặp được đạo Thầy,

Kỳ ba ân xá đến ngày Long Hoa;

Khuyên đời chớ có dần dà,

Rán bươn tỉnh thức, đạo nhà lo tu;

Để mà tránh khỏi ngục tù,

Trong cơn khốn khổ, ngao du ích gì;

Rán mà vẹn chữ tu trì,

Làm lành, lánh dữ mới thì được yên;

Đổi họa ra phước cần chuyên,

Nhờ nơi công quả phước điền tự tâm;

Rán mà tìm hiểu cơ thâm,

Trong nền Đại Đạo rõ thầm tri cơ;

Người tỉnh dẫn dắt kẻ mờ,

Người biết dạy lại em thơ chẳng tường;

Gợi khêu thức giấc Huỳnh Lương,

Cùng nhau tiến kịp khoa trường Long Hoa;

Đế Quân khuyên nhủ gần xa,

Báo tin cuộc thế nay đà khổ nguy;

Tỉnh tu thì được gặp kỳ,

Nếu còn mê muội khổ nguy đến cùng,

Mấy lời khuyến khích đồng chung,

Nữ nam chưa Đạo hiệp cùng đến đây,

Lo nơi Trường Tịnh Đạo Thầy,

Sẳn thuyền Bát Nhã xuống rày qua sông,

Mới là đến bến Hoa Long,

Nếu không tin tưởng mắc vòng họa tai.

ĐẾ QUÂN VÕ TÁNH

**GIÁC THẾ**

HUỲNH Kim phân chất rõ vàng thau,

MI thấy trắng đen rõ khác màu;

ĐỒNG Đạo nhơn tình không hiệp ý,

TỬ quân khác tánh, tiểu nhơn nào;

Ngoài đời xét thử ai quân tử ?

Trong đạo tìm coi mấy kiệt hào ?

Tâm địa chí nhơn thành ý chánh,

Dù cho đến chết dạ không nao.

Không nao vì bởi kiếp tàn người,

Sống thác ai rằng hẹn mấy mươi;

Thấy đó thoạt liền tan mất đó,

Thở ra chưa ắt thở vô rồi;

Biết thời, chí quyết đường tu tiến,

Hiểu thế, kiên gan cội phúc bồi;

"Triêu văn Đạo tịch qui khả hỉ"

Nào màng vật chất lợi danh đời.

Lợi danh đời tạm hưởng bao lâu ?

Sự thật tìm trong lý Đạo mầu;

Gió tự nơi nào bay thổi đến ?

Mây tan rồi hiệp lại về đâu ?

Trí phàm ngộ nhận điều nông cạn,

Ý thánh tiềm tàng rõ lý sâu;

Thành đạt nhờ tâm bền nhẫn nại.

Suy tầm kinh điển, nghiệm từ câu.

Từ câu triết lý Thánh, Hiền, Nhơn

Hạnh ngộ Cao Đài buổi hạ nguơn;

Hữu phước nhờ Trời ban đại xá,

Vô phần bị quỉ kéo trì chơn;

Kềm lòng bình tỉnh cơn giông tố,

Dằn tánh bươn chơn thoát khổ hờn,

Nầy hỡi sĩ tu ngôn, hạnh cẩn,

Thời kỳ chuyển hóa đã lai huờn

HUỲNH MI ĐỒNG TỬ

**THOÁT TRẦN**

Phong trần cảnh khổ, chớ mê say,

Tiên cảnh lo tu đặng trở quày;

Một kiếp muối dưa ngàn thuở hưởng,

Hai mươi thế kỷ đã gần ngày.

Gần ngày hưởng lạc, chớ mê sang,

Đổi ý sụp chơn, ắt khó toàn;

Cứu thế độ đời cho vẹn vẻ,

Kỳ ba lập quả đáo Thiên Đàng

Thiên đàng cảnh cũ, chốn quê xưa,

Hạ thế độ đời nhẫn sớm trưa;

Trần trược bao quanh nơi chỗ tục,

Mùi trần cảnh khổ, khá nên chừa.

Chừa đường danh lợi đặng thanh nhàn,

Sa đắm đỉnh chung phải tổn thần,

Dụng lấy hoát lê lo dưỡng khí,

Cửa thiền hẩm húc định an thân,

Thân phàm xác tục phải đeo sầu,

Sống gượng ngày qua có thấy đâu ?

Thức trí tỉnh đời nơi giả mộng,

Miệt mài cảnh khổ điểm sương đầu.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

**NHẸ KIẾP PHÙ SINH**

Đầu xanh sương điểm tợ chiều mơi,

Thấm thoát chuyển xây có một đời,

Cảnh thế luân hồi, tan hiệp mãi,

Mến trần quanh quẩn khổ lâu rồi.

Rồi rãnh lo tu học đạo Trời,

Sám kinh niệm tưởng, dạ đừng lơi,

Chí tâm cương quyết lo tròn phận,

Chưởng đức bồi công được thảnh thơi.

Thơ thới linh quang được sáng thông,

Vẹn toàn chẳng mến cõi trần hồng,

Chớ ham cảnh tục bao quanh khổ,

Tiên cảnh vầy vui chốn nhã phong.

Phong thanh thú vị chốn non xanh,

Bích thủy tòng reo tợ sáo thanh,

Tự toại Bàn đào xem suối chảy,

An nhàn sơn động luyện trường sanh.

Sanh tồn do bởi tự nơi ta,

Đắm đuối trần hồng khó thoát qua,

Hồi đáo cửa Tiên do dứt nghiệp.

Luyện giồi trong sạch có đâu xa

DIÊU TRÌ KIM MẪU VÔ CỰC TỪ TÔN

**CHƯƠNG IV**

**ĐẠI CHÍ**

**TU LÀ CỘI PHÚC**

TIÊN cảnh Bồng Lai rất lịch xinh,

ĐỒNG tu tự giác sửa trau mình,

Báo ân Tạo Hóa công sanh dưỡng,

Đàn thiện quyết đi phải tận tình,

Tận tình, tận lực, tận tâm thành,

Lóng đục thành trong mới trọn lành,

Danh lợi là đường đi xuống hố,

Hố sâu chôn lấp bực tài danh.

Tài danh đạo đức mãi lưu truyền,

Âm đức chi điền tạo phước duyên,

Duyên trước căn tu ngay ngộ Đạo,

Đạo Trời cứu độ bực nhân nguyên,

Nhân nguyên tự giác, giác tha tròn,

Thành đạo danh đề tạc bảng son,

Cứu được Cửu Huyền cùng Thất tổ,

Hiển vinh phụ mẫu, rạng tông môn.

Tông môn tài đức mãi vinh quang,

Cội phước đường tu hưởng vững vàng,

Vật chất nơi trần phương tiện học,

Tinh thần tiến hóa chẳng tiêu tan,

Hỡi người đi trước làm gương mẫu,

Nầy kẻ theo sau bước lẹ làng,

Kẻ trước người sau nương níu vịn,

Qua truông đen tối, đến ngày an.

TIÊN ĐỒNG Đẩu Xuất Cung

**QUYẾT CHÍ TU**

Chốn Thiên Đình phong hoa tuyết nguyệt,

Cõi trần gian rên xiết khổ đau;

Đổi thay muôn sắc, ngàn màu,

Tang thương biến đổi, cồn dâu thế trần.

Thầy đem đến con thoàn Đại Đạo,

Cho các con hòa hảo thiện lương;

Chung nhau học hỏi một đường,

Hầu tròn trách vụ hồi hương Thiên đình.

Thầy dội trống đem tình tứ hải,

Và giục chuông kết lại năm châu;

Lành là tòng bá tươi màu,

Dữ như hạt cát sóng vào bể Đông.

Quyết chí tu đừng lòng sợ khó,

Dù gian lao nào nệ khổ lòng;

Vui mừng con cũng không không,

Thiện hành, dữ bỏ đừng hòng để tâm.

Một kiếp tu trần hoàn dứt bỏ,

Quê hương xưa con rõ vui tươi,

Ấy nhờ sớm ngộ Đạo Trời,

An nhiên thanh nhã chiều mơi sự lành.

Con cố gắng đạt thành mọi việc,

Cương quyết rồi mài miệt thi hành;

Điều gì ích lợi nhơn sanh,

Điều gì liên kết, liên thành một xâu.

Con cứ hành một màu đừng lãng,

Dạ tiến lên xứng đáng con Thầy,

Hạ mình Thầy vẫn xuống đây.

Huống là con dại nồng say cõi phàm.

Nếu con biết Tạo đoan thâm thẫm,

Và cũng gần kế cận bên con;

Bao năm cũng vẫn chìu lòn,

Gương trong bắt chước con còn danh nêu.

Thầy đã xuống lần khêu ngọn đuốc,

Cho mỗi con thấy trước, rõ sau;

Thầy khuyên trước mọi ưu sầu,

Con đừng nãn chí phiền âu ở lòng.

Con cứ tưởng Tạo Công có một,

Để bước lên then chốt sẵn gài;

Đường đi lui bước đó đây,

Ấy là cát bụi mờ bay quanh mình.

Vì sự thế chông chinh nhiều nỗi,

Khắp trên đường gió bụi tung bay,

Nào đâu biết rõ là ai,

Ai tà, ai chánh tường hay rõ ràng.

Con cứ vẹn chữ tâm đạo đức,

Liên tình nhau là được vẹn rồi,

Kết tình thâm, dạ chớ lơi,

Như vầy vui dạ tươi cười với con.

Nếu con mãi khinh lờn đường Đạo,

Thì có ngày quả báo dập dồi,

Khuyên con một dạ chớ lơi,

Bước đường hành đạo chiều mơi đừng sờn.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ.

**THẾ TRẦN LÀ NƠI TRƯỜNG HỌC**

Dưới thế trần là nơi trường học,

Để mở mang trí thức nhơn loài;

Mỗi kiếp mỗi lớp vở bài,

Ai siêng học tập đức tài tiến cao.

Từ kim cổ ai nào chẳng học,

Muốn nên người chí dốc tu thân,

Tu thân phải rán ân cần,

Trau tâm sửa tánh nên thân làm người.

Trước là người, sau thời nên Thánh,

Dù Phật Tiên trong cảnh thế trần,

Cũng lo tu học lãnh phần,

Khai minh giáo lý tinh thần sáng lên.

Chư môn đệ phải bền học tập,

Học rồi hành, cần gấp đến đây;

Để ra giúp Đạo của Thầy,

Cứu dân độ thế kỳ này hạ nguơn.

Sự tu học là Nhơn với Ngỡi, (nghĩa)

Nhơn Ngỡi tròn tiến tới Thánh Tiên,

Ở trong ngũ Đức lưu truyền,

Ấy là căn bản Thánh Hiền xưa nay,

Chư môn đệ đức tài lo liệu,

Lãnh vai tuồng phải hiểu cho rành,

Để mà hướng dẫn nhơn sanh,

Đến ngày thành đạo trọn lành thì nên.

Đời thánh đức Ơn Trên dĩ định,

Chư môn đệ liệu tính tu hành;

Tu sao trọn phận người lành,

Đủ đầy hạnh phúc nhơn sanh cảm tình.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH.

**QUAN NIỆM TU HÀNH**

Này các con ! Đối với sự tu của các con không phải là một đôi ngày, năm, tháng, mà sự tu phải trót đời của các con.

Ví như, sự hành đạo cũng vậy, chẳng phải lựa lần ngày này qua tháng nọ, năm kia, mà phải thực hành mãi mãi.

Đạo Thầy mở ra, các con cũng nhìn thấy rõ ngọn đuốc chơn lý sáng soi để dẫn hướng cho các con đi, thì sự tu của các con không phải thuở ấu thời chẳng tu, đợi kiếp già cằn cỗi rồi mới chịu tu hay sao ?

Sự tu có nghĩa là sửa. Sửa đục nên trong, sửa dữ ra lành, sửa quấy ra phải, sửa xấu ra tốt. Như thế, sự tu dù bé, lớn phải tự trau lấy thân để được thuần lương đạo đức, mà ở trên thế gian này bao giờ cũng tôn trọng đạo đức.

Ví như các con hiện nay đã bước vào đường Đạo rồi, các con không trường trai, hoặc giả trường trai, đều là chơn linh của thầy ban bố.

Bởi vậy, Thầy Mẹ mở rộng đường tu cho các con tùy theo tam thừa, cửu phẩm mà đi đúng với cơ nguyên của Thầy Mẹ vạch ra.

Nếu các con trường trai mà tâm các con không được trọn lành, nghĩa là không chay, thà là các con không ăn chay, là còn hơn trường chay mà tâm không được trọn lành.

Tuy không trường chay mà giữ đặng tâm chay, tức là tâm lành cũng quí vô ngần.

Vì Đạo mở ra mục tiêu là khuyến thiện, sau khuyến thiện là đường giải thoát, siêu phàm nhập Thánh. Nên con nào giữ đặng trường trai và tâm chay, đó là đường sẳn vạch phục về quê xưa.

Trường trai như vạch một lối đi, chông gai phủi sạch, để cho các con tiến mãi, nhưng sự trường trai là dọn đường gai góc, mà tâm không trọn lành, thì gây thêm hố thẳm, hang sâu, khó mà phục hồi nguyên vị.

Tuy không trường chay, nhưng tâm trọn lành cũng được rõ thấy đường xưa, lối cũ mà về, nhưng trong khi bước lên hoạn lộ hồi quê gặp nhiều chướng ngại, ấy là trả bớt tiền căn, nghiệt chướng, hoặc dứt khoát ở thế trần mà phục bổn ngôi xưa.

Nay bệnh trầm kha của trần gian, bao nhiêu Thần Tiên, Thánh Phật đã nói rõ căn bịnh nan y, nhưng chưa có một thực hành trọn vẹn đặng. Nếu hiểu căn bịnh, mà không trị thuốc, thì cũng vô ích mà thôi.

Cũng như các con biết đời là ảo mộng, là đau khổ, mà các con không học đạo đức chơn lý để giải thoát khổ nạn, thì hoài công lắm ru ?

Tóm lại, với sự đời hay đạo trên thế gian này, ai cũng biết thốt lời hiền lương, nhân đạo, che lớp vỏ bề ngoài, nhưng thân tâm không trọn lành , trọn tốt.

Muốn chứng tỏ con có điều tốt, điều lành, không gì bằng một cách chân thành đạo đức thì mới kết quả hiển hiện

DIÊU TRÌ KIM MẪU

**TU THÂN**

Lò đạo đức trui rèn kẻ thế,

Lò Tạo Công luyện đá hóa vàng;

Lò cừ nung nấu trần gian,

Lò Trời bát quái hào quang sáng ngời.

Khách trần tục vào nơi cửa Đạo,

Rán cố công sửa tạo thân tâm;

Cho ra hữu dụng huyền thâm,

Cho ra những bực tri tầm mầu vi,

Để đúng buổi thời kỳ cứu thế,

Độ nhơn loài thoát bể trầm luân,

Này chư môn đệ khá tuân,

Thánh Sư chỉ dạy, thừa vâng lịnh truyền,

Lãnh trọng trách thế Thiên hành hóa,

Lãnh vai tuồng Đạo Cả Trời ban,

Dắt dìu sanh chúng hiệp đoàn,

Theo đường đạo đức cần toan sửa lòng.

Cho ra vẽ thiên phong chức sắc,

Đáng những trang dìu dắt nhơn sanh,

Mới là bước Đạo đắc thành,

Cao Đài rạng rỡ, sáng danh Đạo Trời.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

**LẬP CHÍ TU**

Các con còn mang sự đời dường như cây nọ còn bao lớp vỏ chưa bào gọt, luyện giồi Đến nay con biết Đạo là bào gọt luyện giồi tứ phía không vẹn tròn, đến nỗi cây ấy hoại đi thì không còn thể làm công việc được, chi bằng các con để nguyên không bào gọt mà dùng việc khác được hơn đó các con !

Đạo Thầy mở ra mười hai Chi Phái là một cội mười hai nhánh, mười hai nấc thang cho các con đi. Nếu các con bước gần đến tột thang rồi, mà các con trở lại để leo thang khác, hoặc giả lên một lần nữa thì phí sức, lao công, cũng có khi chịu uể oải buông rơi mà chịu khổ sầu vậy.

Các con nhìn chim bay, các con hiểu rằng chim bay, chớ các con không hiểu rằng chim phải lăn lóc vì miếng ăn, chỗ ở, phong ba bảo tố.

Các con thấy cá lội, các con tưởng cá lội, chớ các con không hiểu khó nhọc từ miếng mồi, câu nhử, lưới giăng, hại biết bao chung quanh. Cũng như các con chỉ biết lời ngon ngọt thế thường mà các con không hiểu sự bên trong trục lợi, đồ danh hầu cho sung sướng cá nhân.

Ngày nay các con đã xây nền, đắp móng, một nền tảng đạo đức tinh vi, một nhà xinh đẹp, mà các con muốn đến chỗ cao sang, rồi các con dở đi đem chỗ khác gầy nên, nhưng trong lúc các con phá vỡ, thì tốn bao công khó nhọc và lại tiêu tứ kim tiền.

Cũng như việc Đạo, bao nhiêu mồ hôi, nước mắt xây tạo công quả, công trình như bèo trôi mặt nước mà thôi.

Các con lập được chí vững, được tâm cứng rắn để tương đối với mọi hoàn cảnh khó khăn hầu chèo thuyền qua biển khổ mới thấy chân trời đạo đức.

Nếu các con chỉ nhắm mắt mà đi, thì e cho các con phải rơi vào hầm hố.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

**KHỬ ÁM HỒI MINH**

NGỌC tâm khi tỏ lại sao lu ?

HOÀNG tự chung nhau kết ái từ;

THƯỢNG hỉ nhìn con tâm đạo đức,

ĐẾ vui thấy trẻ quyết lo tu;

TÁ đời thánh đức bình an trị,

THẾ cõi cang cường hóa lại nhu,

KỲ mạt thuyền khai Thầy vớt trẻ,

BA nguơn đều xuống vẹt âm u.

Này ấu tử nam nữ ! Thân tâm các con ở phàm mang nhiều tội lỗi, không ai vẹn tốt, trọn lành hay xấu xa. Nhưng, nếu các con biết tâm là đài gương sáng lạng, là ngọc báu mà không lau rửa, luyện giồi thì gương kia ố bụi, ngọc nọ không dùng.

Các con đã biết tâm là ngọc báu sao lại để lúc tỏ khi lu ? là tại các con lúc giồi, khi bỏ, thì thử hỏi ngọc ấy dùng mãi đặng chăng ?

Ngọc báu tốt tươi nhiều người dụng, nếu ngọc báu ố lem ắt ít kẻ dùng, họa chăng có kẻ biết dùng, phải luyện giồi cho sáng sủa mới là hữu dụng.

Tâm các con trước kia mờ ám, nay Thầy dùng đạo đức chân chánh khêu gợi các con, gieo vào tâm các con sự thiện, vào trí não các con tư tưởng lành. Điều đó chẳng khác nào Thầy lau rửa bề hình thức cho con, nhưng các con phải luyện giồi ngọc tâm mỗi con cho sáng lạng mới được.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

**TRAU TÂM**

Lương hiền mới tạo được ngôi phần,

Biết Đạo lo trau vẹn chữ tâm;

Những nét bi quan đều bỏ vẹt,

Lánh điều sa đọa được an thân;

Mưu sâu đừng để nơi trong dạ,

Chước độc chớ toan kế hại nhân;

Trẻ hiểu chánh đàng, ngay thẳng bước,

Đừng vì e ngại tấm thân tàn.

Thân tàn bao quẩn với giao lao,

Gìn phận tu thân vẹn một màu,

Ý chánh bao giờ tiêu vĩnh viễn

Tâm tà không thể được tồn đâu;

Chữ tu thiết thực, đừng mưu luận;

Câu đạo kinh luân học hiểu sâu;

Cố gắng làm nên nhờ quyết định,

Con đường một dạ chẳng phai màu,

Phai màu phải khổ đó con thơ,

Bao thuở Thầy đem Bát Nhã đò;

Sẳn rước con thơ qua bể khổ,

Chực đưa trẻ dại thoát mây mờ;

Đường dài, con chớ tâm xao lãng,

Nẻo ngắn, quản bao lướt bến bờ;

Ngàn dậm, cố công con đến được,

Đoạn đường không bước, bởi bâng quơ.

Bâng quơ, xao lãng phải lao đao,

Chuốc khổ vào tâm ắc lụy sầu;

Cỏ thấp bao giờ lay bởi gió,

Cây cao kinh khủng bởi tàng cao,

Cơ mầu Thầy định, khuyên con trẻ,

Huyền pháp Tạo Đoan rất thẳm sâu;

Ngặt nỗi con nhìn qua chẳng hiểu,

E là trẻ thấy lại phai màu,

Phai màu , tại trẻ chuốc nhơ vào,

Muốn tránh khổ sầu, mị tóm thâu,

Dục ý kềm vào khuôn khổ Đạo,

Nhũng tham, khép nép, chớ chen vào;

Kềm răn học đạo vào khuôn khổ,

Lập chí bền tâm khá chuốc trau;

Răn sửa thiện lương sau thoát khỏi,

Phẩm cao lương thiện để ngày sau.

Ngày sau đạo đức hưởng thiên ban,

Ngôi vị thầy trao đã định phần;

Cái khổ trước đừng e sợ khổ,

Sự phiền sau, dạ chớ phân vân;

Phân vân khó nỗi qua cơn khổ,

Tách tẻ chia ly chẳng trọn đàng,

Thuyền xuống đông người mau lướt tới,

Đừng u ơ mãi phải chinh thoàn.

Chinh thoàn đạo đức bởi vì đâu ?

Bởi trẻ chia ly chẳng một màu;

Lướt sóng con thuyền nhờ lái vững,

Qua truông hăng hái bởi chung vào;

Niềm chung đạo đức lo bồi bổ,

Nổi rẻ tư riêng phải trễ sau;

Trước lập chữ tâm bền sắt đá,

Sau xây bản thể phải thanh cao.

Thanh cao con chớ nản tâm trung,

Dầu khổ gian nguy hoặc bão bùng;

Vui vẻ việc làm, tròn nhiệm vụ,

Hy sinh công khó đến kỳ cùng;

Con tròn bổn phận đừng cho thiếu,

Trẻ hiểu phận mình, phải hiểu chung;

Chung sức gánh gồng lo việc Đạo,

Đáng trang vẹn xứng đặng vang lừng.

Vang lừng danh dự kẻ chơn tâm,

Khuôn khổ đường tu hiệp một đàng,

Chèo chống đừng cho xê lệch mãi,

Lái kềm chớ nệ lúc gian nan;

Gian nan có vậy danh càng sáng,

Khổ khó bước vào dạ chớ màng;

Nài khổ ắt đường không tột đặng,

Nếu đường không tột ắt rơi ngang.

Rơi ngang e phải uổng tu hành,

Con rán kết nhành để hiệp thành;

Quyết gắng đừng lui đầu khổ hải,

Mặc dù khổ não, cứ ngay lành;

Phăng đường thẳng tiến về ngôi vị,

Đừng mựa bước lui khó đạt thành;

Vẹn đặng thành công nhờ hiệp sức,

Một mai tử biệt cũng vang danh.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

**TRAU TÂM SỬA TÁNH**

Con ôi ! Lòng người dễ tư riêng, dễ rẽ chia, dễ nghịch lẫn giết hại lẫn nhau; mà lòng người rất khó công minh, khó hòa hiệp, khó thương yêu lẫn nhau. Bởi thế, Thầy hạ mình dìu độ mỗi con, mở ra mối Đạo ở trong trạng thái hỗn độn này. Thầy rất chạnh lòng để khép mỗi con vào luật Đạo mà chính Thầy đã hành trước mỗi con.

Chẳng phải các con nhỏ mà không hành luật đạo công lý, mà chính là các con lớn nhỏ đều phải hành luật đạo và công lý. Trước nhất con hãy công bình với con đi, rồi sẽ công bình với kẻ khác. Con xét lỗi con đi, rồi hối đi, chớ đừng xét lỗi người.

Một trăm điều nhớ, một quyển sổ biên những sự gì, điều gì, cũng chẳng bằng một điều là nhờ xét mình; xét mình có vương vấn tội lỗi cùng chăng ?

Nếu con biết luật Thiên Tào thưởng phạt, một điều lỗi mọn con cũng sám hối ăn năn.

Một sự lành dù nhỏ đến đâu, con cũng hành như thường. Nếu con đi vào cửa đạo đức mà hãy còn vọng niệm của đời, thì chẳng khác nào con trồng cây mà không vun bồi dưỡng cội.

Con ôi ! Phải cố gắng diệt lòng vị ngã, niềm rẽ, nỗi riêng, để nhường lại chánh nghĩa đại đồng, tương quan đoàn kết. Chừng nào con biết nghĩ rằng: khi thác rồi sẽ phủi hết bợn trần ai, trơ bàn tay trắng chừng ấy con mới diệt lòng vị ngã, con mới thấy rằng sự đạo đức là lẽ hằng sống của mỗi con.

Việc lành, việc phải, là phương châm trên thế gian này. Nếu mỗi con vất bỏ đi thì thân con sẽ ra trần lỗ.

Các con phải biết nhường nhịn những điều gì mà con không thể khoan dung được, mới chính là nhẫn nhịn thương yêu. Con nhịn người, khoan dung người, thâu nhận tiếng phải, lời lành mà cảm hóa người hơn là con lấy nộ khí cường quyền sẽ càng khêu gợi tính ác của mỗi con thêm lên.

Con dụng đức để cải hóa người, nếu con dùng cường quyền nộ khí, chẳng khác nào con đưa ra sự kiện cho kẻ đó làm nên tội lỗi.

Điều tội lỗi dường như mỗi con vẫn chưa thoát được, vì tội lỗi không ai muốn mà tự nhiên nó đến. Thầy đã vạch bao lần rồi, việc lành, việc phải là chơn lý hiển nhiên. Còn Thầy mở nguồn chơn lý tự nhiên, các con không thể tạo được và lòng con không thể tưởng đến.

Con phải biết sự lợi ích chung của đạo, con trước sửa thân con đi, toàn vẹn đi, sau mới cứu được tổ tiên con. Nếu không vẹn bản thân, chẳng những không cứu được một ai trái lại còn mắc tội nặng với nhơn sanh.

Con vẹn thân con, cũng là vẹn bao nhiêu bổn phận kẻ khác khỏi phiền lo đến trách vụ của con, và vơi gánh nặng của Thiêng Liêng chỉ bảo. Mỗi lần con phạm tội lỗi là mỗi lần Thầy đau khổ với con. Tội lỗi của con chính là tội lỗi của Thầy. Chính tội lỗi ấy, Thầy thường khi tạo nên cho con hầu con trả cho rồi nghiệt oan, quả báo.

Thầy là Chí Tôn, là giềng mối tạo đoan còn khép mình xuống thế, huống chi các con lại buông trôi sự lành, sự phải sao nên.

Con ôi ! Sự gì đáng khinh, mọi người đều khinh, con không nên làm. Điều gì trọng, mọi người đều trọng, con chớ bỏ qua. Con vào đường đạo đức mà chẳng thực hành điều lành, chẳng khác nào con bị bịnh thương hàn, lại phủ che cho ấm áp mà chẳng thuốc thang, như vậy bịnh con bao giờ dứt đặng đó con !

Từ đây, mỗi con cố gắng với việc làm, chung sức nhau trên đường Đạo, mà phải nhớ rằng: chí công, vô tư, vị nhơn xã kỷ. Nếu con không đặt hết tư tưởng vào công việc làm, vô tình con tạo loạn thêm lên.

Các con khá nghiệm lý.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

TÂM ĐIỀN

NGỌC quí đâu nhiều hỡi các con !

HOÀNG thiên xúc động đứa phai mòn;

THƯỢNG đời chọn lọc tâm thanh bạch,

ĐẾ đạo trui rèn dạ sắt son,

TÁ bút khuyên con cơn vận bỉ,

DANH Thầy nhắc trẻ thới lai còn;

CAO thâm mầu nhiệm, đừng lờn dễ,

ĐÀI tại tâm linh, khéo giữ tròn.

Con ôi ! Với lý Đạo, Thầy chẳng những dạy các con tránh điều dữ, mà cần phải

luôn luôn làm những việc lành. Các con cũng biết câu hiền triết hằng nói: " Nhàn

cư bất thiện " thật chí lý lắm con.

Ở đời có biết bao nhiêu người không làm những điều dữ, nhưng lại chẳng làm một

sự lành, thì nào có phước đâu, lâu ngày lại nẩy sanh những điều chẳng hay.

Hôm nay, Thầy dạy lại chữ Tâm cụ thể cho các con thấy rành. Chữ tâm nó là vô

hình, nên những bậc giáo chủ mới ví cái tâm như miếng ruộng của con. Thật vậy đó

con !

Trước kia miếng ruộng của con vẫn trống sạch, nếu con không cấy lúa lên, tức

nhiên nó phải sanh cỏ. Khi sanh cỏ rồi, con muốn nhổ cho tận gốc sạch trơn, rồi

không cấy những giống lúa tốt lên, lâu ngày cũng biến sanh cỏ nữa. Bởi vậy , tâm

con kêu là tâm điền. Chẳng những các con tránh điều dữ mà cần phải lo làm những

điều lành.

Như trong Ngũ Giới Cấm, điều thứ nhứt cấm sát sanh, thì con giữ được tròn rồi là

con không sát sanh nữa, nhưng cũng phải làm sao cho tâm con đầy đủ sự háo sanh,

dưỡng sanh, bảo sanh. Có như thế, lâu ngày mới không biến đổi những sự chẳng

hay.

Thầy dạy cạn lý, các con tìm hiểu để trau lại chữ tâm.

Tâm điền con trẻ rán gieo trồng,

Trồng những giống lành được trổ bông;

Bông trái trúng mùa con hạnh hưởng,

Một lòng từ thiện được hành xong.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ.

THƯƠNG YÊU

Thương là tánh Phật với lòng Trời,

Thương rộng tràn trề, chẳng giựt vơi;

Thương cả vạn linh vòng lục chuyển,

Thương toàn sanh chúng khắp năm nơi;

Thương đời nên mới khuyên răn mãi,

Thương Đạo ngày đêm dạy cạn lời,

Thương trọn tình thương, thương của Mẹ.

Thương còn khi ghét, ấy là đời.

Bài Thương Yêu các con đã học,

Học phải hành, chí dốc cho y;

Đây lời Mẹ dạy gắng ghi,

Đồng chung một Mẹ Diêu Trì đây con.

Mẹ thương con héo von dạ ngọc,

Mẹ nhìn con than khóc với con;

Dạy con phải rán hành tròn,

Thương yêu hòa thuận là con hiếu hiền.

Thương trước phải kết liên em chị,

Thương cần nên hiệp ý đồng tâm,

Thương nhau xóa hết lỗi lầm,

Tình thương chơn thật, chớ thầm oán nhau.

Thương đem lại một màu chơn chánh,

Thương giúp người trong cảnh long đong;

Thương nhau chia gánh, sớt đồng,

Khuyên lơn giúp đỡ, chớ hòng đơn sai.

Thương dẫn dắt, đường ngay lẽ phải,

Thương dìu nhau trở lại chánh tâm;

Đừng cho lạc lối sai lầm,

Tình thương phai lợt, bao năm đặng thành.

Thương rộng xét, suy rành từ lý,

Nghĩa AI ĐÀO chung thủy con ôi !

Đồng tâm một đấng Cha Trời,

Rẽ chia phân tách con ôi ! bao đành !

Mất tình thương phải sanh chỗ giả,

Giả cam đành rời rã đó con !

Nhìn con dạ Mẹ bòn hòn,

Ba mươi thu lẻ chưa tròn chữ thương.

Trẻ tri năng lần bươn nẻo chánh;

Con hồi tâm tầm cảnh siêu sinh;

Vứt đi những nổi trần tình.

Chánh tâm, chánh ý chơn linh của Trời.

Mẹ thương con vị ngôi dành để,

Để tìm phương bồng bế con hiền;

Thương con lắm cảnh truân chuyên,

Nào con có rõ thang thênh bể trần.

Mẹ thương con cạn phân lắm lúc,

Tiếng nỉ non giục thúc sớm chiều;

Thương con rọi đuối dắt dìu,

Lánh xa cảnh tạm, đìu hiu cảnh sầu.

Mẹ thương con Đạo Mầu ban rãi,

Dạy các con bác ái thừa hành;

Thương vì vạn loại hóa sanh,

Đồng chung linh điển Từ Lành bố ban.

Loài phi điểu kết đoàn tương ái,

Sớm lượn bay, chiều lại liên dây;

Thương nhau nào có lạc bầy,

Tình thương điểu thú hiệp vầy liên xâu.

Hiệp sức mọn cùng nhau xây dựng,

Đàn ong kia triệu chứng đồng tâm;

Tô bồi nền tảng tược mầm,

Để đem nguồn lợi phương châm giúp đời.

Mẹ thương con hết lời cạn nhắc,

Thương mỗi con vắng bặt đêm ngày;

Phần con như hạc chung bầy,

Xa con chiu chít, Mẹ đây vui nào.

Con thương giả nâng cao đạo đức,

Tình thương yêu mực thước bản căn;

Ớ con ! linh chưởng nguyên nhân,

Tròn xong sứ mạng bảng vàng chạm ghi.

Lời Mẹ truyền trí tri để dạ,

Tiếng nhủ khuyên con khá trọn gìn;

Thương là gốc cội Đạo Huỳnh,

Ghét kia là lý, ghét mình đó con !

Con ôi ! Một dạ phải yêu thương,

Khắng khít tình thâm mới tận tường;

Chẳng đổi, không phai, lòng sắt đá,

Cùng nhau giúp đỡ lúc tai ương;

Khuyên lơn dẫn dắt qua bờ giác,

Em chị lần bươn đến hội trường;

Phận gái nữ nhi thân liễu yếu,

Nhứt tâm mai hậu hưởng thanh bường.

DIÊU TRÌ KIM MẪU VÔ CỰC TỪ TÔN

TU KỶ ĐỘ NHƠN

Đây Thánh Sư giờ lành hạ điển,

Đem đôi lời khuyến thiện nhơn sanh;

Bước tu luật lệ lo hành,

Kềm tâm đừng có ham danh lợi trần.

Tu là lo giữ phần đạo đức,

Tu gióng chuông tỉnh thức kịp kỳ;

Giữ theo Ngũ Giới Điều Qui

Tân Luật hành đặng thống qui mấy hồi.

Nếu chểnh mảng khó rồi việc Đạo,

Luật không hành, khó bảo người hành,

Đạo không trục lợi cầu danh,

Đạo lo tu kỷ tạo thành vị ngôi.

Tu không phải để ngồi mà ngó,

Không cứu người khó rõ việc tu;

Tu là giữ lấy thuyền từ,

Đưa qua biển khổ phá mù thế gian.

Sóng văn minh bủa tràn khắp chốn,

Người muội mê tâm xốn héo xào;

Nào đâu thấu đặng Đạo cao,

Chỉ lo danh lợi, không trau tinh thần.

Việc đạo đức không cần luật lệ,

Ắt phải là trển trệ thời gian,

Muốn sao cho được hoàn toàn;

Thì lo phục thiện, giữ an chánh truyền.

Hành cho đúng cơ thiên dĩ định,

Hằng lo trau tâm tính thiện lương;

Mới là trọn vẹn yêu thương,

Thương tình đồng loại trên trường đấu tranh.

Đạo không phải tranh danh, đoạt lợi,

Đạo cũng không chờ đợi một ai;

Đúng theo luật định của Thầy,

Không còn chểnh mảng với rày phút giây.

Chư môn đệ hiệp vầy với bạn,

hì mới là tường hãn mầu vi;

Biết rằng bổn phận tu trì,

Nhưng phải hòa ái kết thì liên hoan.

Nhìn lại xem dinh hoàn hồ điệp,

Nếu mến ham thiêm thiếp tâm hồn;

Khó mong sau được trường tồn,

Khuyên chư môn đệ, khá ôn việc hành.

Đời có nói, có hành, có sái,

Không sửa đoan ắt phải lầm hoài;

Thì dù việc nhỏ mãy may,

Cũng không thành đặng, huống rày lớn lao,

Hãy nhận định trước sau cho vẹn,

Tu là lo vun vén cội nguồn;

Tu không tự bước luông tuồng,

Tu cần khép chặt theo khuôn Đạo Trời.

Thầy mở Đạo nơi nơi có đủ,

Để độ người bỏ vụ lợi danh;

Trau tria đạo đức tâm lành,

Phá tan xiềng xích, nhiệt thành lo tu.

Nhiều môn đệ chỉ tu dục vọng,

Nên sự hành chẳng trọn chơn tâm;

Mãi lo lộn lạo phàm tâm,

Nên tình đoàn thể khó tầm viễn phương.

Tu cần phải bước đường cho trọn,

Tu không phải việc mọn nghe à !

Sớm hôm cần phải dung hòa,

Mới là vẹn giới luật mà người tu,

Tu cần phải vô tư đạo đức,

Đem lời thiện giảng dứt với người;

Chỉ rành những việc khổ đời,

Phân mình lý Đạo để người tỉnh tu.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

TU TINH TẤN

Quyết chí tu cần âu tinh tấn,

Hằng ngày lo cố gắng giồi trau,

Tánh tâm cho được sáng làu,

Nên trang đạo đức một màu thuần lương.

Người quân tử lập trường cho vững,

Bực trượng phu hưởng ứng thiêng liêng,

Rõ tường cơ Đạo diệu huyền,

Rõ tường thế sự kim tiền chẳng lâu.

Biết lý Đạo lòng âu tin tưởng,

Rán thực hành ảnh hưởng tương lai;

Nên trang hiền triết râu mày,

Nên trang đạo đức Cao Đài kỳ ba,

Hữu duyên gặp đạo nhà khai mở,

Nắm mối giềng phổ độ năm châu;

Đáng trang đạo đức buổi đầu,

Là trang hướng đạo năm châu dìu đường.

Xem kim cổ rõ tường sự tích,

Bực hiền nhân ẩn tích mai danh;

Để lo tu luyện Đạo lành,

Để lo tu chỉnh thân sanh hoàn toàn.

Kiếp làm người cần toan đạo đức,

Chớ mê đời chẳng thật chi đâu,

Lợi danh ân ái cơ cầu,

Những điều khốn khổ thảm sầu chớ mang.

Người trí thức lo toan đường đạo,

Kẻ hiểu đời rán tạo nền nhân;

Vững vàng hai chữ tinh thần,

Trau giồi đạo hạnh thân tâm trọn lành.

Mới rạng rỡ nên danh tại thế,

Đáng nên người phổ tế nhân loài;

Hạ nguơn nay đã đến ngày,

Tiêu vong nạn khổ ách tai dập dồn.

Chỉ cơ Đạo bảo tồn sự sống,

Đạo ấy là dù lộng che thân;

Người không đạo đức ở trần,

Gặp cơn nắng lửa khó phần chở che.

Biết lo xa kiêng dè tai khổ,

Được an toàn đến chỗ thanh bình;

Rán mà gìn giữ đức tin,

Có Trời, có Phật cứu mình buổi nguy.

Nhưng phải rán tu trì trọn phận,

Hạnh đức cao tinh tấn đường tu;

Mới là thoát khỏi ngục tù,

Qua cơn đen tối mịt mù gió giông.

Nay Thánh Sư ân hồng ban bố,

Cho nữ nam trình độ tiến lên;

Tâm linh giữ vững chí bền,

Lo tròn trách nhiệm Ơn Trên ban truyền,

Thì sẽ được thiêng liêng hựu hộ,

Được an toàn cảnh khổ, đến nơi;

Nữ nam ghi dạ, chạm lời,

Ngày đêm tinh tấn Đạo Trời thành nên.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

ĐẠO LÀ THUYỀN BƠI NGƯỢC NƯỚC

Ở trường đời biết bao nhiêu điều hắc ám, thế cho nên Thầy hóa hoằng ngọn đuốc từ

quang. Đạo là chiếc thuyền bơi ngược nước, đời ví như cá lội xuôi dòng.

Nếu Đạo là chiếc thuyền xuôi nước thì cần chi sự chống chèo. Bởi đạo là chiếc

thuyền ngược nước, nếu bơi uể oải thì ngưng tạm lại, lấy mãnh lực để tiến mãi

đến thành tựu, còn sự đời như cá lội dòng sông, mà cũng có khi lội ngược dòng,

và nếu bơi xuôi theo dòng thì bị lưới giăng, câu nhử.

Ví như suối kia, tuy một dòng nhưng chia ra nhiều rạch nhỏ, rạch thì chảy vào

cánh đồng lầy lội, nước không thể dùng được; còn cánh đồng kia khô ráo, nước

trong veo.

Đời cũng thế, kẻ thì đi theo con đường đạo đức chơn chánh, còn kẻ thì chỉ nhắm

hướng bước bươn đi một cách mù quáng. Nên Thầy dùng huyền năng diệu bút mà nói

lên thảm khổ của đời hầu đánh thức tâm trạng của con người đang mê muội giấc hè

trưa.

TÂY VƯƠNG THÁNH MẪU

ĐẠI CHÍ

Người tu trong Đại Đạo phải có một đại chí, phải có một lòng đại độ bao dung thì

mới thành công đắc quả trên đường Đạo.

Ví người tu học đã bước lên nấc thang tiến hóa có thể đi đến tột bực gọi là

"siêu nhân loại", thì người có chí ấy đâu phải thấp hèn nhỏ nhen, phải có một

tấm lòng quảng đại mới dám hy sinh cả thân tâm, gia đình, sự nghiệp vật chất

dưới thế trần này để tu tạo sự nghiệp tin thần thiêng liêng nơi thượng giới, để

ảnh hưởng trường tồn bất diệt, chớ những điều danh lợi dưới thế trần này đều

mộng ảo như phù vân, như sương đeo ngọn cỏ. Vì có câu: "phú quí như môn tiền

tuyết, ân tình như thảo thượng sương", chỉ có đạo đức là lẽ thật mà thôi.

Bởi vậy, từ cổ chí kim, biết bao những bực hiền triết, thánh nhân, kẻ thì ẩn sĩ

nơi lâm sơn cùng cốc, còn người thì vui thú nơi chốn điền viên, lấy trời đất làm

nhà, lấy non sông làm thê tử, lấy nhân loại làm sự nghiệp, vui thú cờ Tiên rượu

Thánh, tâm hồn bao la man mác trên cõi hư không, coi quả địa cầu này còn chật

hẹp.

Người có đại chí như thế mới đạt thành sở nguyện trên đường đạo đức.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

CHÍ QUÂN TỬ

Bổn phận làm người ở thế gian có ba điều lo nghĩ:

1) Lúc nhỏ, nghĩ đến lúc lớn thì chăm học.

2) Lúc già, nghĩ đến lúc chết thì chăm dạy.

3) Lúc có, nghĩ đến lúc không thì chăm cứu giúp.

Ấy là chí của người quân tử phải thực hành như thế.

Chư môn đệ sống trong thời buổi cuối hạ ngươn này hữu duyên lành ngộ Tam Kỳ Phổ

Độ thì thấy rõ ngày tương lai như thế nào ?

Nếu trước không lo đào bến với đắp bờ, thì cơn sóng gió, thuyền dật dờ, không

nơi nương dựa.

Chư môn đệ đã tìm hiểu lý đạo là thế ấy, thì hiện giờ đây với bổn phận của tuổi

trẻ, nên ráng cố cần tu học cho thông tường giáo lý.

Với tuổi già, thì ráng đem hết khả năng ra để dạy lại cho đàn em. Nếu trẻ già

đều đồng tâm, hiệp ý, tận tụy với sứ mạng, thì lo chi cho cơ Đạo không phát

triển vẻ vang.

Nhưng trái lại, tuổi trẻ với tuổi già thường chênh lệch đụng chạm nhau luôn, lắm

lúc phải ngưng trệ cơ tiến hóa. Chư môn đệ phải ráng dung hòa, lấy chí quân tử

khoan hồng đại độ đối với kẻ dưới, dù cho có tính ngoan cố, bỉ bạc, thì lỗi ấy

sao qua được luật thiên điều trước án ngũ lôi.

Cơ Đạo sắp đến ngày vinh quang, nhiệm vụ chư môn đồ rất hữu dụng tối cần, vì

nước Việt Nam được chọn làm trung ương thánh địa trên quả địa cầu này, thì ngày

tương lai ngũ châu đều đến tầm đạo để thọ chơn truyền. Nếu chư môn đệ tuổi trẻ

không cố tầm tu học, rồi ngày ấy hữu dụng được chăng ?

Tu học cố cần việc sám kinh,

Học thông giáo lý để trau mình;

Học rồi hành sự không sai lạc,

Học để cứu đời buổi khổ chinh.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

...HƯNG NHO GIÁO CHỦ

THẲNG TIẾN

Tứ hải, năm châu vốn một nhà,

Thầy truyền giáo lý độ kỳ ba;

Hai ngàn năm mở Cao Đài Giáo,

Muôn thuở xá ân vạn chủng hòa;

Nẻo đến Ngọc Kinh còn thăm thẳm,

Đường về Diêu Điện lắm yêu tà;

Nữ nam bước tiến ngày Long Hội.

Chớ trễ đường tu phải lụy sa.

TRƯỜNG CANH THÁI BẠCH

ANH HÙNG ĐẠO ĐỨC

Anh hùng đạo đức ăn tương,

Anh hùng đạo đức khinh thường lợi danh;

Anh hùng đạo đức hy sanh,

Anh hùng đạo đức quên mình lo chung;

Người tu chánh nghĩa anh hùng,

Mới là quân tử thủy chung đạo người;

Làm tròn phận sự cứu đời,

Hy sanh lo Đạo đáng người thế gian;

Làm trang hướng đạo hoàn toàn,

Là phần chức sắc cần toan thực hành;

Đủ đầy điều kiện hy sanh,

Chẳng màng danh lợi, quên mình để lo;

Như vầy mới đáng làm trò,

Cứu đời qua khỏi bão to đến cùng;

Như vầy mới thật anh hùng,

Vui mùi đạo đức lo chung nhân loài;

Nữ nam phận sự hằng ngày,

Lo tròn trọng trách mới rày thành công;

Giờ nay Lão Lý ân hồng,

Ban ân nam nữ tròn xong vai tuồng;

Khép vào luật Đạo in khuôn,

Hành tròn trọng trách vai tuồng thế Thiên.

THÁI BẠCH KIM TINH LÝ ĐẠI TIÊN TRƯỞNG

QUYẾT MỘT ĐƯỜNG

Các chi phái trong Đại Đạo của Thầy chẳng khác nào con đường đi lên đảnh núi, dù

đường nào cứ cố gắng đi là sẽ tới chót núi ngay. Chỉ có những kẻ dục vọng, nghe

đường này dễ, đường kia tắt, đường nọ mau, rồi cứ ở chân núi chạy qua nẻo này,

ngõ nọ.

Những bậc bền chí nhẫn nại, trung kiên, chân thành, bền bĩ bước mãi thì đến nơi

đến chốn ngay.

Lão đã biện minh giáo lý rành,

Nữ nam chức sắc ráng lo hành;

Kịp kỳ Đạo chuyển Long Hoa hội,

Cứu cánh nhân loài dứt cạnh tranh;

Đạo đức là đường cơ giải khổ,

Người tu chí quyết trọn tâm lành;

Sẽ thành ngôi vị trên đường đạo,

Hưởng phước trường miên chốn cảnh thanh.

LÝ THÁI BẠCH

CHƯỞNG ĐỨC

Thầy đã cạn bày lý đạo với câu: " Mỗi con như ngọn đèn mồi ", Bởi con người giữ

Đạo như cái đèn, mà đèn kia muốn cho sáng tỏ lên, tức nhiên phải nhờ dầu, dầu ấy

là đức vậy !

Đức ấy do đâu mà có ? - Phải chăng là ở nơi công quả, công phu của chư hiền tạo

ra chăng ?

Hiểu được rồi, ráng cần phát triển cho rộng lớn mới có thể che chở thân hồn

trong buổi đời mạt kiếp tiêu vong. Đức bao trùm tất cả.

Đức của Trời, đức của Phật thì che chở muôn loài vạn vật được sống còn, thì con

người cũng cần phải lập đức để che thân được yên ổn trọn lành để trở về ngôi vị.

Lại có câu: " tích âm đức minh minh chi trung, vĩ vi tử tôn trường cửu chi kế ".

Muốn cho đức được sáng tỏ thì lòng tâm đạo ráng trau giồi, tánh hạnh ráng sửa

đương. Đức ấy tự nơi thân tâm con người tạo ra mới có, chớ không ai cho được.

Trong cảnh đời hỗn độn này, nếu người thiếu đức, không thế nào được yên ổn trọn

lành. Bởi lẽ ấy, phải trọn tin rằng: đức tuy là vô vi, nhưng bảo tồn tất cả

những sự nguy biến, từ họa đổi ra phước, từ chỗ tử được huờn sanh.

Về phần Đạo, người tu không lập đức, thì chẳng khác nào sắm đèn mà không có dầu,

thì làm sao sáng tỏ trong đêm tối để soi rọi cho người đi trên con đường chánh

đáng, thẳng ngay, mới khỏi sa hầm, sụp hố, gai chông, bẫy rập.

Vậy phải ráng mà tạo đức, lấy công lập đức, lấy của đổi đức, lấy tâm trí, sức

lực tạo nên đức.

Đức lành che chở lúc nguy tai,

Đức lớn hưởng an buổi hậu lai;

Đức cả cảm thông người kính phục,

Đức lành hóa độ kẻ lầm sai;

Đức âm nhờ bởi công tu luyện.

Đức tánh do nơi sự thẳng ngay;

Đức hiệp đạo mầu nêu sáng tỏ,

Đức nhiều ảnh hưởng được bền dai.

LÝ ĐẠI TIÊN TRƯỞNG

TU THÂN GIÚP ĐỜI

Hãy nhớ lòng, thân sanh quan trọng,

Thân của mình để sống giúp đời;

Thân này vốn của Cha Trời,

Thân này còn mất, nhớ lời Thánh Sư.

Nếu quên thân cũng như vua Kiệt,

Nhớ thân này đã biết đường tu;

Thân này thoát khỏi ngục tù,

Tứ tường, đổ bát hoang du đâu còn.

Thân này vốn là con Thượng Đế,

Thân trọn lành hầu để làm gương;

Thân tu giữ vững lập trường,

Thân này hữu dụng trên đường độ nhơn;

Thân đạo đức chi sờn khổ nhọc,

Thân biết tu phải học điều lành;

Thân này giúp ích nhơn sanh,

Thân này đạo đức trọn lành mới nên.

Thân phàm xác phải bền trau sửa.

Thân tu hành bữa bữa cần trau;

Cho ra vẻ Đạo làu làu,

Đạo đức thuần túy một màu soi gương,

Thân như vậy lập trường mới vững,

Thân hoàn toàn hưởng ứng Đạo Trời;

Ngoài trong cho được rạng ngời,

Nhuộm màu đạo đức soi đời làm gương.

Nếu thân cứ theo đường vật chất,

Nếu thân mình chồng chất lợi danh;

Thì thân phải chịu khổ đành,

Nặng nề ác trượt, khó thành thân tu.

Nếu để thân lấp lu bụi thế,

Nếu thân này còn để bợn nhơ;

Thì thân ắt hoại đến giờ,

Quên thân, quên phận để lơ lãng lòng.

Nay Thánh sư đục trong dạy rõ,

Chư môn đệ gắn bó nhớ lòng;

Tu là lóng đục thành trong,

Đạo đời khác vẽ tròn xong mới là.

Thân tu thì đâu mà loè loẹt,

Giữ phận tu chỉ biết thực hành;

Đúng theo đường lối Đạo lành,

Sửa trau ra vẻ chơn thành người tu.

Lập bảng vàng thiên thu mới rạng,

Bề hình thức cho đáng người tu;

Đừng lòng ham muốn phù du,

Lợi danh vật chất ngục tù phải mang.

Thuở xưa kia đạo tràng của Thánh,

Các môn đồ đức hạnh chu toàn;

Tứ bề hình thức đoan trang,

Đến trong tâm nội hoàn toàn đạo nhơn.

Trong tam thiên thiệt hơn chọn lọc,

Thất thập nhị quyết học thành nhơn;

Ấy là hiền triết, thánh nhơn,

Để gương soi thế hạ nguơn rõ tường.

Thánh sư đã bày tường hư thiệt,

Cho môn đệ hiểu biết đành rành;

Từ đây hình thức tu hành,

Phải cho đúng phép rạng danh sĩ hiền.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

CHỚ QUÊN BẢN THÂN

Thuở sanh tiền, một hôm Thánh Sư đến chầu vua Ai Công. Vua Ai Công hỏi rằng:

"Quả nhân có nghe chuyện một người kia có tánh hay quên, đến lúc dọn nhà bỏ quên

vợ, có thật vậy chăng ?"

Thánh sư tâu rằng: "Có. Nhưng người ấy không mấy tệ vì sự quên đó. Còn có người

tệ hơn nữa là quên cả bản thân mình".

Vua Ai Công hỏi: " Làm sao quên cả bản thân được ? "

Thánh Sư tâu rằng: "Ngày xưa, vua Kiệt nhà Hạ, giàu sang bốn biển, làm đến bực

thiên tử mà chỉ vì lơ lãng bổn phận bảo tồn cơ đồ, cứ say mê tửu sắc, hoang du

vô độ, đến nỗi sau bị Thành Thang giết mất. Có phải là quên cả bản thân chăng ?

- Đó là sự đời !".

Về lý đạo đức, Đức Chí Tôn có dạy rằng: "Lập một nước còn dễ hơn Thầy lập Đại

Đạo kỳ ba này". Vì rằng Thầy mở Đạo kỳ ba này chỉ dùng huyền diệu cơ bút chọn

nhơn sanh, giao phận sự thế Thiên hành hóa. Vì nhơn sanh tức là Thầy đó vậy !

Nếu chư môn đệ mà quên hẳn sứ mạng Thiêng Liêng giao phó, thì tức nhiên là chư

môn đệ cũng quên hẳn bản thân đạo đức thuần túy của Thầy chọn lựa để giao trọng

trách ấy.

Vì thương chư môn đệ, Thánh sư mới nhắc lại sự tích này. Chư môn đệ thật đáng

trang hy sinh vì Thầy, vì Đạo, vì nhơn sanh mới phế bỏ cuộc đời danh lợi, hạnh

phúc cá nhơn, nhập môn theo Thầy học Đạo, giữ luật điều căn bản, giữ phận sự

thiêng liêng, khép mình vào khuôn khổ Đạo. Điều đó chứng tỏ lòng tâm đạo của chư

môn đệ nam nữ đó. Nhưng không tuyệt đối được, bởi còn đa số chức sắc đến tín đồ

nam nữ chưa được hoàn toàn đạo đức thuần túy, nên Thánh Sư nhắc nhở khuyến khích

từ chức sắc đến tín đồ hữu trách trong nền Đại Đạo.

Nếu không coi thân mình là hữu dụng của Đức Chí Tôn, không coi nhiệm vụ thiêng

liêng là quan trọng thì có khác nào như thân của vua Kiệt kia vậy. Hễ quên thân

thì thân phải mất, thân mất thì phần thiêng liêng đâu còn đó chư môn đồ !

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

CHƯƠNG V

GƯƠNG HY SINH

KHUYẾN ĐẠO

THÁNH kinh còn tạc lý tiên tri,

PHÊ rõ đại đồng phán đoán thì;

RÔ chuyển nhân loài quỳ trước án,

BÁO đền tội phước tại hành vi;

ĐÀN Thiên chờ rước người lương thiện,

CHÚA quỉ chực chờ kẻ ác qui;

LAI đáo báo tin nam nữ rõ.

LÂM trần Đức Chúa ngự đàn ni.

Thánh đắc lịnh Giáo Chủ báo tin cho hay có Chúa Jésus giáng lâm đàn nội. Vậy

Thánh có đôi lời khuyến đạo.

Như các Thánh Tông Đồ là Thánh dĩ vãng, còn chư đệ muội đây là Thánh hiện tại

trong thời kỳ mở Đạo của Đức Chúa Trời. Vậy ráng cố gắng lo tròn nhiệm vụ phẩm

Thánh tại trần rồi sau cũng đắc vị phần vô vi, ảnh hưởng trọn vẹn nơi thế trần

cùng tiên cảnh đó !

Bực Thánh khi xưa cũng lập công,

Hiện giờ các Thánh ráng tròn xong;

Vai tuồng lãnh đạo Trời giao phó,

Cho đúng phận hành chức sắc phong.

THÁNH PHÊRO (Saint Pierre)

ĐẠO LÝ ĐẠI ĐỒNG

DA tóc khác, nhưng một máu hồng,

TÔ nhiều màu sắc, vẫn tâm đồng;

GIÁO điều bác ái hy sinh trọn,

CHỦ nghĩa vị tha phải kỷ vong;

THÁNH đức thượng nguơn nay tái tạo,

ĐẠO Trời cứu thế buổi nguy vong;

ÂU Phi, Mỹ, Úc liên cùng Á,

CHÂU bộ nơi nào cũng rối bòng.

Hôm nay là ngày lễ sanh nhựt của Ta cách đây một ngàn chín trăm năm mươi chín

năm (1959) khắp hoàn cầu môn đồ đều hưởng ứng ngày lễ này rất long trọng.

Ta chứng lòng thành kỉnh của tất cả nhân loại. Trong buổi hạ nguơn mạt kiếp tận

thế lập đời này, ai biết hồi tâm tĩnh ngộ, tròn đức tin với Đấng Cha Trời, hành

tròn nhiệm vụ cứu nhơn độ thế toàn thiện, toàn mỹ thì ngày đại đồng phán đoán

tại thế gian này tức là ngày Đại Hội Long Hoa: công thưởng, tội trừng, mỗi mỗi

phần tử nhân loài đều quỳ trước án để lãnh tội hay phước do Đức Cha Trời cùng

trong Tam Giáo định đoạt phân minh đúng lẽ công bình.

Ta rất mừng, trên thế giới hiện giờ môn đồ Ta rất đông, nhưng chỉ giữ Đạo phần

nhiều, còn hành đạo thì rất ít. Ta vui thấy nước Việt Nam hữu hạnh được ngộ Đạo

của Đức Chúa Trời tá danh kỳ ba là Cao Đài cứu thế, Đại Đạo phổ truyền khắp cả

ngũ châu vạn quốc.

Tuy hiện giờ chơn truyền còn trong vòng đất nước, nhưng ngày kế cận đây sẽ lan

tràn ảnh hưởng đến hoàn cầu, chừng ấy mới rõ thấy Đạo Trời là quí.

Ta rất mừng cho các môn đồ Ta trên hoàn cầu, ngày nay tinh thần đạo đức tiến đến

chỗ duy nhứt, không còn câu nệ về phần hình thức, giáo điều của mỗi Tôn Giáo

nữa; biết tầm hiểu được chỗ chơn lý duy nhứt là Tôn Giáo nào cũng có vị Giáo Chủ

lãnh sứ mạng nơi Đức Chúa Trời xuống thế trần tùy địa phương, hoàn cảnh, trình

độ thích hợp dân tâm mà mở Đạo trong những thời kỳ.

Đến nay buổi hạ nguơn mạt kiếp mà trước kia lời tiên tri của Ta gọi là tận thế,

thì nay, chư môn đồ, ai là người hữu Đạo dù trong Tôn Giáo nào cũng nhìn nhận

đời đã đến cuộc giáp mối tuần huờn nên Đức Cha Trời, chính mình Ngài xuống trần

bằng điển quang lập Đại Đạo kỳ ba chơn truyền tại nước Việt Nam.

Rất hân hạnh, rất hữu phước thay cho dân tộc Việt Nam vì còn giữ được bản căn từ

thiện, nên buổi cuối cùng mới ngộ được chơn truyền của Đại Đạo.

Ta rất mừng thấy tinh thần của người đạo Cao Đài rất chung hiệp tất cả. Điều ấy

rất quí và tiến triển hơn hết.

Tinh thần Đại Đạo Việt Nam này,

Tiến triển rất cao hiệp với Thầy;

Ta chứng lòng thành tin tưởng ấy,

Trong ngày sinh nhựt được sum vầy.

DA-TÔ GIÁO CHỦ (Jésus Christ)

HY SINH GƯƠNG MẪU

Nước Thiên đàng trọn lành hưởng phước,

Miền hạ giới trần trược bất an;

Vì chưng tội lỗi dẫy tràn,

Nên nay nhân loại phải mang quả này.

Ta vưng mạng lịnh Thầy Trời dạy,

Lễ sinh nhựt nhắc lại phận Ta;

Tại sao Ta chịu chết mà,

Vì thương nhân loại Chúa Cha công bình.

Dụng con một hy sinh xuống thế,

Chuộc tội chung toàn thể nhân loài;

Thân Ta bao quản đắng cay,

Máu hồng chuộc tội cứu rày nhơn sanh.

Thập tự giá thân đành chịu đóng,

Ta chết vì sự sống loài người;

Chết vì công nghĩa trên đời,

Chết vì sứ mạng Cha Trời phú giao.

Ta chịu đổ máu đào chuộc tội,

Cho nhân loài tự hối ăn năn;

Hồi tâm hướng thiện qui căn,

Trở về Đạo chánh hóa hoằng nhơn tâm.

Đến một ngàn chín trăm sáu chục, (1960)

Trong Thánh Kinh di chúc của Ta;

Trong hai ngàn năm đó là,

Hạ nguơn tận thế Cha Ta lâm trần.

Cha Ta vốn chơn thần Thượng Đế,

Cha Ta là chúa tể càn khôn;

Cha Ta là Đấng Chí Tôn.

Là Đại Từ Phụ bảo tồn nhơn sanh.

Đức Chúa Trời tá danh cứu thế,

Danh Cao Đài Ngọc Đế kỳ ba;

Việt Nam hạnh ngộ Đạo nhà,

Hoàn cầu vạn quốc nhìn Cha là Thầy.

Chư môn đồ từ đây hữu hạnh,

Gặp chơn truyền Đạo chánh ráng tu;

Cho qua những cảnh mịt mù,

Trở đời Thánh Đức ngao du an nhàn.

Các môn đồ lo toan bổn phận,

Sự tu hành tinh tấn là nên.

Một lòng, một dạ cho bền,

Lướt qua những cảnh bấp bênh khổ sầu.

Rồi mới được đáo đầu trở lại,

Cảnh thanh bình tái tạo thượng nguơn;

Ta đây đã rõ nguồn cơn,

Chỉ tường môn đệ, chớ sờn tâm trung.

Lo Đại Đạo tương phùng tất cả,

Đại gia đình nay đã lập thành;

Nhận nhìn tất cả nhơn sanh,

Đều con của Đấng Cha Lành Chí Tôn.

Không còn phân dại khôn, sắc tóc,

Không rẽ chia Nam, Bắc, Tây, Đông;

Khác nhau nhưng cũng máu hồng,

Hiểu tường lý đạo, cảm thông tâm tình.

Buổi mạt kiếp nhân sinh tỉnh ngộ,

Đời cuối cùng bảo hộ cùng nhau;

Trên đường đạo đức dồi dào,

Cho ra vẻ Đạo một màu thuần lương.

Lễ sinh nhựt bốn phương hưởng ứng,

Môn đồ Ta xây dựng Thánh nền,

Từ xưa đặng rạng tuổi tên,

Đức tin vững chắc, Ơn Trên chứng lòng.

Bầy chiên lành hiệp đồng nhau lại,

Đàn nhạn trắng cả thảy qui về;

Chung cùng lãnh lịnh Thầy phê,

Giáo dân vi thiện qui về bản căn.

Ta chứng lòng đạo hằng nam nữ,

Lễ sinh nhựt vẹn giữ hành tròn;

Một lòng tin tưởng sắt son,

Điễn lành Ta bố tâm hồn an vui.

Chư môn đồ rõ mùi Đại Đạo,

Ngày cận đây tôn giáo hiệp qui;

Mới tường Đại Đạo Tam Kỳ,

Năm giềng, ba mối cũng qui một Thầy.

Ngày chuyển hóa hiệp vầy nhau lại,

Hội Long Hoa cả thảy mới tường;

Rõ ràng Ngọc Đế tình thương,

Cha Trời bác ái lập trường cứu dân.

Chư môn đồ ân cần đường đạo,

Hạnh đức tròn hoài bão thanh danh;

Trên đường tu niệm trọn lành,

Tương lai ảnh hưởng nhơn sanh an nhàn.

Cuộc đời còn đa đoan khổ hải,

Ráng tận tâm hăng hái đường tu;

Chơn truyền hành đúng thiện từ,

Mới là kết quả nghìn thu, muôn đời.

DA-TÔ GIÁO CHỦ (Jésus Christ)

SỰ NGHIỆP VẬT CHẤT VÀ TINH THẦN

Này chư hiền nam nữ ! Đây Lão giảng giải cho chư hiền rõ sự nghiệp vật chất cùng

sự nghiệp tinh thần để cho người tu học nhận định rõ ràng mà tinh tấn trên đường

lập nghiệp.

Kìa những vị Vương Đế từ ngàn xưa như là THÀNH CÁT TƯ HÃN, HỐT TẤT LIỆT, NÃ PHÁ

LUÂN, hỏi vậy trên sự nghiệp vật chất giang san vương đế còn tồn tại nối truyền

dấu tích đến ngày nay không ?

Đó là sự nghiệp vật chất hữu hình phải hữu hoại.

Trên trần này không có sự chi mà bền bỉ cả, dù núi Tu Di hay Hy Mã Lạp Sơn cũng

không thế tồn tại mãi mãi trong thời gian được. Chí đến trên bầu trời man mác

kia, nhưng tinh cầu nhựt nguyện mà chư hiền thấy đó cũng là những vật hữu hình,

cũng phải tan rã có ngày. Chính như quả địa cầu 68 này cũng thế, phải chịu luật

biến dịch mà tan rã đi.

Còn sự nghiệp tinh thần của các nhà giáo chủ truyền đạo như Đức THÍCH CA, LÃO

TỮ, KHỔNG TƯ, JÉSUS, PYTHAGORE trải qua trên hai ngàn năm, nhưng sự nghiệp cũng

vẫn còn lưu truyền đến ngày nay, Chư hiền có nhận định chưa ? Bởi thế, danh lợi,

vật chất, xác thân cũng phải hư hoại, tan rã, chỉ có phần linh hồn, phước đức

mới tồn tại mãi mãi mà thôi.

Biết được lẽ hư thiệt, chơn giả, thì người tu sĩ đã là bực giác ngộ rồi, ráng mà

tinh tấn siêng năng trên đường đạo đức mãi mãi, đến ngày thành công viên mãn,

không nên thối chí ngã lòng, khó thành nên Đạo.

LÝ THÁI BẠCH

GƯƠNG HY SINH BẤT DIỆT

VĂN tự ngũ châu nhứt bổn nguyên,

TUYÊN tùy xứ xứ tạo vần riêng;

KHỔNG môn thâu thập tam thiên đệ,

THÁNH bệ đề danh thất nhị hiền;

HƯNG thạnh nhứt thời ghi sử tạc,

NHO Tông vạn kiếp mãi lưu truyền;

GIÁO dân dĩ đức vi căn bản,

CHỦ trị tư tâm dứt não phiền.

Châu du lục quốc bởi thương đời,

Mấy chục năm trường trải khắp nơi;

Khi Sở, lúc Tần, Khuôn, Tấn, Vệ,

Trở về nước Lỗ đã già rồi;

Quyết đem giáo lý gieo cùng khắp,

Tài thiếu mạng kia bất đắc thời;

Dạy học, soạn kinh, cùng viết sách,

Lưu truyền hậu thế phận làm người.

Nho Giáo là nền triết lý minh,

Tinh hoa đạo đức dạy nhân sinh;

Xuân Thu một bộ phê bình rõ,

Lễ Nhạc, Thi Thơ, chép Ngũ Kinh;

Một kiếp hy sinh tròn sứ mạng,

Hai ngàn năm lẻ vẫn còn in;

Hạ nguơn Tam Giáo qui nguyên bổn.

Chỉnh đốn thuần phong mới thái bình.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

CHÍ NỮ LƯU

Chị em cũng sánh bực anh hùng,

Cũng giống con Hồng, gái liệt trung;

Đóa Ngụy càng tươi, càng vẻ đẹp,

Cành Diêu đượm thắm, đượm thêm hùng;

Kết dây chung lại lo nền Đạo,

Liên thể đồng noi dấu Cửu Trùng;

Em chị có tường sông nước Hát ?

Gieo mình nghìn thuở tiếng vang cùng.

TRƯNG NỮ VƯƠNG

NĂM ĐIỀU HY SINH CĂN BẢN

Một là học tập hy sinh,

Thành tài thi đậu giữ gìn bản căn;

Không cho ai phạm luật ban,

Không cho ai phạm những đàng bất minh;

Hai là mình sửa lấy mình,

Trường trai lãnh đạo nhân sinh tam thừa;

Để ra chỉ dẫn sớm trưa,

Thuyền, kiều rước khách cửu thừa phẩm nhơn;

Ba là hành đạo chánh chơn,

Không phạm điều cấm, chẳng hờn chúng sanh;

Thương nhau như thể em anh,

Thương nhau truyền Đạo chỉ rành mỗi phương;

Bốn là đừng nhiễm tứ lường,

Ngũ giới, đề bát, chủ trương hiểu rành;

Tam qui khá nhớ thi hành,

Cũng không phạm cả đoàn anh chị người;

Năm là hành đạo vui tươi,

Tứ thời tịnh dưỡng tìm người giúp công;

Vậy thời mới tánh đại đồng,

Biết thương nhân loại, biết mong Đạo thành.

Đạo thành, nam nữ bực thiên phong.

Phải hiểu Phái Chi cả đại đồng;

Tôn Giáo ngũ châu nhìn nhận cả,

Việt Nam thành đạo tiếng ngoài trong.

TRƯỜNG CANH THÁI BẠCH

CHƯƠNG VI

NHÂN QUẢ

THÓI ĐỜI

Chanh chua, đường vào còn dịu thay. Muối mặn, nước lã vào còn lạt thay. Kẻ dữ,

lời ngon tiếng ngọt, lẽ chơn thiện vào còn dịu tâm thay.

Trong ba thể chất khác nhau, chanh có đường cũng vẫn tính chua. Muối dù có nước

cũng vẫn giữ tính mặn. Kẻ ác dù lời ngon tiếng ngọt, lẽ chơn thiện sâu xa đến

đâu cũng tồn tánh dữ.

Bởi lẽ ấy, sự dữ của loài người trên thế gian này không bao giờ dứt tuyệt đó các

con !

Chanh chua, muối mặn, ác bạo là những thói đời. Các con phải hiểu những thói đời

như thế nào mà cư xử hợp lệ với hoàn cảnh để khỏi thiệt thòi bản thân con.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

THIỆN ÁC

Gạo thơm, các con không bao giờ đổi lúa sầy, gạo ẩm. Của thiện không bao giờ đổi

của ác mặc dầu của ác dẫy đầy.

Ly nước đục, bát nước trong, ly nước đục các con không bao giờ ẩm, bát nước

trong con lại dùng.

Sự thiện các con hành, ác không bao giờ hành. Ly nước đục, bát nước trong đổ ra

rồi gọi là ly không, bát không. Người chết rồi cũng phủi tay không.

Nhưng con ôi ! Hãy nhìn kỹ trong bát nước, ly nước kia đổ ra rồi mà các con có

thấy gì trong bát, trong ly không ? - Hẳn là không thấy, đó là không khí đông

đặc trong ly, trong bát và cặn bã dẫy tràn trong bát, trong ly.

Các con thấy người chết rồi, còn thấy điểm gì chăng ? - Đó là những điều tội

phước quanh mãi linh hồn con. Sự tội ác dẫy đầy bên con mà con nào có rõ ?

Kẻ ác tự trọng lấy vật chất tức là bản thân. Người thiện chỉ mong kết quả ở tinh

thần. Tinh thần thanh bai mới đặng trọng, vật chất dù muôn nghìn mà của ấy nhơ

nhuốc chẳng khác nào ảo ảnh tan đi mà thôi.

Con thử nhìn đá kia vẫn cứng, núi nọ vẫn cao, biển rộng mênh mông, sông dài diệu

viễn nhưng thua tất cả tội lỗi của kẻ ác bạo.

Các con ôi ! Sự thiện mới là đáng trọng. Vậy con hãy làm tròn bổn phận con, phận

con là hành thiện cho rồi đi, hành thiện cho đúng đi, thì sự thành kia hiển

nhiên trở nên mà thôi.

Miếng ruộng kia cày bừa chưa ? - Cỏ đẫy tràn mà gieo giống, thì giống ấy làm sao

lên đặng đó các con ?

Thầy đem con đường chơn thiện là chơn truyền duy nhứt từ cổ chí kim để cho các

con hành cho đúng nếu các con mong muốn kết thành sớm đó con !

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

LUẬT NHÂN QUẢ

Luật nhân quả tức là luật đào thải tiến hay thối của thiên nhiên. Hễ con người

gieo giống lành thì gặt được quả lành, gieo giống dữ thì gặt được kết quả tai

hại.

Nếu con người mãi gây gió thì kết quả là phải gom góp gặt bão vậy.

Nhân quả là hai đối tượng liên quan nhau như mây và nước. Nước tức là mây, mà

mây do đâu mà có ? - Có phải chăng do nước kết thành chăng ?

Vậy, Nhân tức là mầm, Quả tức là cái kết tựu của mầm nhân. Mầm nẩy nở, thụ bẩm

khí tiên thiên và hậu thiên để đơm hoa trổ lá mà kết thành quả, và quả đến khi

già rồi rơi hột mà sinh ra hoa quả, mãi như vậy mà thôi.

Con người làm lành thì tử tôn sau này cũng được thụ hưởng sự lành. Quả nào chẳng

Nhân, nhân nào chẳng quả, Nhân Quả như bóng tùy hình. Nhân cũng có thể gọi là

nguyên nhân, quả cũng có thể gọi là hậu quả.

Bởi con người mãi gây nhân tức là nguyên do thuở đầu, nếu nhân lành thì hậu quả

lành, còn nếu nguyên nhân dữ thì hậu quả dữ.

Vậy chư hiền nam nữ từ đây cố gắng tạo công bồi đức, sau sẽ hưởng được hồng ân

và sự thăng thưởng của Thầy.

Bước nhanh đường Đạo vẫn còn dài,

Cố gắng trau giồi, dạ chẳng sai;

Đuốc tuệ trau tâm cho sáng tỏ,

Đèn khêu muôn thuở tợ ban ngày;

Vay hai, mai hậu đành cam khổ,

Trả bốn, sau này chịu đắng cay;

Chữ Đạo phân ra đường mị, chánh,

Tu hành lánh dữ hưởng ân Thầy.

Ân Thầy hưởng đặng, bởi công tu,

Nam nữ kết liên vẹt ngút mù,

Bước tiến con đường xa thăm thẳm.

Bươn nhanh lướt khổ ngõ Cha từ;

Lo tu mài miệt, đừng thay đổi,

Lý chánh trau tâm dạ cố nhu;

Hành thiện, thiện lai, nào ác báo,

Chung tâm hiệp sức thoát lao tù.

Lao tù chẳng phải ở nơi đâu,

Ở tại trần gian lắm dãi dầu;

Nghiệp quả tháng, năm đeo đẳng mãi.

Căn duyên giờ, phút vấn vương sầu;

Tang thương mới rõ rằng đời khổ,

Thảm hại hiểu tường cuộc bể dâu;

Hôm sớm đường tu gìn giữ trọn,

Chí tâm vẹn vẻ hưởng ân sâu.

QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN

NHÂN QUẢ

Nhân quả có nghĩa là gieo giống chi thì gặt giống nấy, hễ gieo trước thì gặt

sau.

Mỗi hành vi của các con dù tốt hay xấu cũng đem lại một kết quả. Sự nhân quả nó

liên lạc chặt chẽ nhau, từ cõi vô hình đến cõi hữu hình hiện tại của đời các

con. Nhân quả nó theo dõi các con từ kiếp trước sang kiếp này rồi đến kiếp khác.

Bởi thế, các con hiểu Đạo rồi, ráng tránh những điều ác, phải luôn luôn vui với

việc làm lành. Đó là con gieo mầm từ thiện để sau an hưởng quả lành.

Con ôi ! Nhân loại hiện giờ đang bị trả quả chung vì quả ấy kết tạo từ lâu, nay

đã đến thời kỳ chín muồi. Tất cả các con đều có quả, đứa thì quả lành, đứa lại

quả chẳng lành.

Những sự phước hay họa ở trên đời con chẳng phải là ngẫu nhiên hay tình cờ, mà

chính là do sự hành vi trước kia hoặc dữ hay lành đó thôi. Bởi vậy, những đứa

gặp quả xấu đến, tức là trả quả ngày xưa, nếu biết tu hành thì vui lòng nhận quả

ấy để trả cho rồi nghiệt chướng, lại lợi dụng cơ hội ấy để trau tâm luyện tánh

cho nên trong sạch, cao thượng, tốt đẹp hơn. Nhưng các con phải noi theo lòng từ

bi của Thầy là ban vui cứu khổ cho muôn loài vạn vật, khi các con gặp một đứa

nào đang bị trả quả, thì bổn phận các con phải xót thương lo liệu, cứu giúp kẻ

ấy.

Trước kia, Phật có dạy rằng: "Con hãy giúp đỡ người cần giúp đỡ, con hãy vỗ về

những người đang buồn thảm, hễ con giúp người, tới phiên con thì người giúp

lại".

Các con nam nữ nên tin luật nhân quả và nên sợ luật Trời. Thầy rất công bình,

không vì thương mà tư vị một con nào hay bỏ một con nào. Các con phải ráng tạo

những điều lành để sau hạnh hưởng.

Nhân nào quả nấy đó con ôi !

Gieo trước gặt sau, ấy luật Trời;

Gây ác phải mang tai nạn đến,

Tạo lành thì được phước lai hồi;

Dữ, lành tại trẻ gây nhân quả,

Họa, phước do con đón rước, mời;

Con biết tu rồi nên tránh dữ,

Gieo mầm từ thiện mới nên người.

Nhớ câu: "Thiên võng khôi khôi".

"Sơ nhi bất lậu" lưới Trời đó con !

Luật nhân quả các con khá sợ.

Luật trả vay, con chớ vay thêm;

Cứ lo trả đủ là êm,

Vay nhiều, con phải trả nhiều đó con !

Nhân với Quả tại con gieo rắc,

Trả với vay, con chắc đừng thêm;

Một lòng vì đạo thì nên,

Lo tròn bổn phận, Ơn Trên giúp vùa.

Con nam nữ sớm trưa cần mẫn,

Xem sám kinh tinh tấn tu hành;

Cứ gieo hột giống từ lành,

Thì sau được gặp cảnh thanh an nhàn.

Luật nhân quả công bằng thưởng phạt,

Tội bấy nhiêu, gặp ác bấy nhiêu;

Thì sau phải trả đủ điều,

Ấy là cái luật thiên điều đó con !

Lo phước đức sau còn hạnh hưởng,

Lo tu chơn Thầy thưởng phước lành;

Các con một dạ chí thành.

Đường tu sốt sắng, điển lành Thầy ban.

Cuộc trần thế điêu tàn khốn khổ,

Cảnh mạt đời biểu lộ trước đây;

Các con đã hiểu Đạo Thầy,

Cao Đài cứu thế kỳ này hạ nguơn.

Phận các con chi sờn khó nhọc,

Bước đường tu lăn lóc gian lao;

Vì đời, vì Đạo chẳng nao,

Vì trong sanh chúng, đồng bào, ráng tu.

Tu vẹt phá ngút mù sáng tỏ,

Cho nhân loài thấy rọ trần ai;

Là nơi địa ngục nạn tai,

Trong vòng tứ khổ miệt mài lợi danh.

Con hiểu đạo đường lành cứ tiến,

Luật trả vay hiển hiện lắm con !

Nhân quả phải sợ, lo tròn,

Gieo mầm từ thiện sau con hưởng nhờ.

Thầy tiết lộ thiên cơ tạo hóa,

Cho các con ghi dạ, nhớ lòng;

Từ đây phải ráng hành xong,

Nhứt tâm, nhứt trí hiệp đồng lo tu.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

TÌNH LÝ

Con ráng dung hòa lý với tình,

Lý tình hiệp lại được lòng tin;

Tình như vật chứa, không hư bể,

Lý thể nước sang xuống chậu bình;

Tình cảm trước rồi sau dụng lý,

Lý sâu, tình cạn ắt lòng chinh;

Dung hòa tình lý là tri bổn,

Tình đủ, lý đầy; cảm chúng sinh.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ tá danh CAO ĐÀI

TÌNH THIÊNG LIÊNG VÀ TÌNH NHÂN LOẠI

Tình thiêng liêng của Thầy với trẻ,

Mối liên quan Thượng Đế sớt chia;

Cho con xuống thế tách lìa,

Để mà tiến hóa rồi về ngôi xưa.

Tình thiêng liêng con tua khắng khít,

Tình thiện cảm siết chặt với nhau;

Thương yêu một dạ, một màu,

Tình huynh, nghĩa đệ, chớ xao lãng lòng.

Tình nhân loại cũng đồng một khối,

Ráng thương nhau, cứu rỗi cùng nhau;

Con ôi ! Cuộc thế khổ đau,

Ráng mà dìu dắt đồng bào nhứt tâm.

Thầy dạy trẻ canh thâm nhắc nhở,

Cho mỗi con ghi nhớ lời Thầy;

Cùng chung lo liệu hiệp vầy,

Dắt dìu khỏi cảnh đọa đày biển mê,

Tình thân ái chung về một mối,

Con nhứt tâm sớm tối ân cần;

Dạy nhau kết chặt tương thân,

Một niềm tương ái ân cần giúp nhau.

Rồi dạy rõ lời trau đạo lý,

Cho thấm nhuần những ý của Thầy;

Dạy con liên hiệp chung dây,

Dung hòa tình lý từ đây sẽ thành.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

LÝ ĐẠO CƠ THIÊN

Các con đã hiểu câu "Thiên khai ư Tý, Địa tịch ư Sửu, Nhơn sanh ư Dần". Vì lý

Trời như thế, nên từ niên Giáp Tý, Thầy chuyển cơ Đạo cho anh con là NGÔ MINH

CHIÊU thọ chơn truyền của Thầy trước. Đến Ất Sửu, Thầy mới tỏa lần lần. Đến Bính

Dần, Thầy mới mở Đạo là ngày sơ nhứt, chánh ngoạt, Thầy thâu thập nhị môn đồ của

Thầy đầu tiên đó.

Các con đã lầm tưởng ngày nhị thập tam, bát ngoạt là ngày Thầy mở Đạo. Không

phải thế đâu con ! chính ngày ấy anh con là LÊ VĂN TRUNG khai Đạo với chánh phủ

Pháp. Các con hiểu rõ cơ Trời đã qua như thế.

Đến nay, sự tương lai sắp đến, Thầy cũng giảng giải cho con tường, đầu tiên Canh

Tý này (1960), Thầy chuyển Chuyển Hóa Long Hoa, rồi lần đến niên Nhâm Dần mới

Đại Hội Long Hoa đó các con !

Con ôi ! Thầy mở Đạo, hứa với các con rằng: "Thầy đem nhân loại trở lại đời

thượng nguơn thánh đức". Nhưng nhân loại phải được trọn lành, trọn phải, trọn

tốt mới đủ điều kiện an hưởng cảnh đời tái tạo thượng nguơn thánh đức đó các

con !

Vậy, các con ráng trau luyện thân tâm, ráng cần mẫn trên bước đường hành đạo,

rèn luyện cõi lòng cho trở nên thanh bạch để hưởng cảnh Nghiêu Thiên, Thuấn Nhựt

nghe các con !

Thầy đã phân tường, trẻ nghiệm tri,

Hiểu thông cơ Đạo đến thời kỳ;

Cố cần trau luyện thân tâm sạch,

Khử trược, lưu thanh mới đắc thì.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

CHƯƠNG VII

BỔN PHẬN NGƯỜI HƯỚNG ĐẠO

BÍ QUYẾT THÀNH CÔNG

Trường đời hay Đạo, bí quyết thành công là do ở chí kiên nhẫn. Các con đã từng

xem kinh sử cổ kim, đã rõ tường tích Ngu Công phá núi, thì vai tuồng của mỗi con

ngày hôm nay chẳng khác Ngu Công đó vậy.

Các con cách với Thầy chỉ tại núi lòng ngăn trở, núi ấy đầy hầm hố chông gai,

lại thâm sâu, dẫy đầy ác thú là quỉ lục dục, ma thất tình.

Các con hãy san bằng núi lòng ấy, thì các con đến cùng Thầy rất dễ dàng, khỏi

điều chướng ngại ngăn trở trên bước đường tiến hóa của mỗi con về với Thầy.

Các con đã rõ tích của Ngu Công rồi, thì các con hãy đóng vai trò ấy cho đúng

với nhiệm vụ thế Thiên hành hóa.

Ngu Công tuy tuổi già, sức yếu, mà núi thì cao lớn, nhưng nhờ chí kiên nhẫn,

bền bỉ, đem hết tàn lực ra để hành sự, chẳng màng lời chê cười của Trí Tẩu.

Con đây cũng thế ấy, không nên vì vật chất, lợi danh ám ảnh mà quên sứ mạng

thiêng liêng, trọng trách của Thầy giao phó.

Từ lâu, trải mấy mươi niên trường, đường Đạo các con đã từng trải những điều

gian lao khốn khổ, bước đường tiến bộ đã được tám phần mười, các con chỉ cần cố

gắng thêm lên mãi mãi thì sự thành đạt sẽ được như ý nguyện của Ngu Công.

Các con nên biết rằng, chẳng phải các con hạn chế sự tu hành trong một đời các

con thôi đâu, vẫn còn mãi mãi lưu truyền đến thất ức niên, chớ chẳng phải như ý

phàm các con hứa hẹn, tu lần tu lựa, hoặc năm ba năm đâu.

Sự nghiệp các con là sự nghiệp tinh thần đạo đức, phải phát đại nguyện, những

kiếp về sau liên tiếp trên đường tu học, chớ phải nào một kiếp này mà thôi đâu,

tại lòng phàm tánh tục các con cạn nghĩ, lòng vẫn ước mơ luôn luôn dục vọng.

Bởi thế, thiêng liêng thấy rõ lắm, mới dắt lần từ mức, chỉ chừng đường thành

công.

Đến nay, các con đã thấy rõ nẻo thành công rồi, thì phải cố gắng, hăng hái tiến

mãi mãi lên để phụng sự hoàn thành sứ mạng nghe mỗi con !

Cái bí quyết thành công là do chí kiên nhẫn, chịu đựng gian khổ, bền bỉ, tận

nhơn lực, thì lo chi sự thành công không kết quả mỹ mãn đó các con !

Thầy đã cạn lời, trẻ nghiệm suy,

Bước đường hành đạo ráng lo thì;

Cảnh đời sắp đến nhiều đau khổ,

Phận sự các con phải cứu nguy.

Gặp lúc phong vân con lãnh phận,

Đến ngày chuyển hóa, trẻ hành vi;

Làm sao cho xứng con hiền hiếu,

Đạo đức chấn hưng đã đến kỳ.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

NGƯỜI HƯỚNG ĐẠO

Nầy chư hướng đạo lưỡng phái ! Chư hướng đạo là người dẫn đường cho nhơn sanh

thì phải hiểu rõ đường lối tận tường, và đặt chính bản thân của chư hướng đạo

vào hoàn cảnh của nhơn sanh; chính chư hướng đạo phải chịu khổ khó, gian nguy

trước.

Dẫn đường cho người đi, nếu không biết rõ đường lối xa gần, nhiều ngõ hay không,

rồi lạc lối. Chẳng những chư hướng đạo mà thôi, lại đưa nhơn sanh đến nơi sa

đọa, thì chẳng khác kẻ mù lòa dẫn một kẻ tật đôi mắt đi trên hoang lộ chông gai,

ắt rơi cả hai vào hố.

Dẫn đường cho nhơn sanh, nếu phác họa bằng lời nói mà không chỉ vẽ rành mạch thì

làm sao người rõ được ? - Phải biện chứng và hành động cho người thấy mà noi

theo.

Trên đường đi, chư hướng đạo còn phải vấp phạm gai góc, đá cát dưới chân, đó là

ở trường đời. Trường Đạo là chỗ vạn chủng bước bươn không thế nào tránh khỏi lỗi

lầm.

Nói đến Đạo, người dẫn đường phải coi bản thân là bé bỏng, là nhỏ nhít, phải học

hỏi: lời nói, tư tưởng, hành động của nhơn sanh vạn linh, chớ chẳng phải bao giờ

cũng cho rằng mình là hoàn hảo, tốt tươi, tỏ ra đắc thắng, hơn người, càng làm

cho người bất mãn, tỏ ra cao giỏi hơn người, càng làm cho người tự ái, sân si mà

xa Đạo, quên Thầy.

Người hướng đạo coi bản thân bé bỏng như thế nào ? - Bản thân không trọng hay

sao ?

Không phải nghĩ như vậy ! Chính bản thân có hạ mình khiêm nhượng, thì người mới

nâng tột. Khiêm nhượng với lẽ thật, giúp người hiểu sự thiện, chớ chẳng phải

khiêm nhượng với hình thức mà xui con người đến nơi chết chóc thảm thương.

Cũng như bao lời nói, một lời vừa vặn, một lời trái tai, bởi thiếu phân tách và

nhận xét. Nếu nhận xét kỹ rồi, thì lời nói chỉ là vó ngựa, nhưng bảo qua rồi tắt

hẳn không nhầm vào đâu, thì nói đức như không có mà thôi.

Sở dĩ lời nói trái tai vì thiếu nhận định, nếu sẵn lòng tha thứ vì chữ vị tha,

không coi bản thân là trọng, thì sự hòa nhẫn, yêu thương một ngày một kết chặt

đến chốn, tận nơi chủ định.

Nếu không lòng tha thứ lẫn nhau, chẳng những bản thân khổ, mà kẻ đối chiếu cũng

khổ không kém.

Trên tinh thần lãnh đạo phải là tuyệt đối, chớ không phải tương đối, lãnh đạo

với trách vụ thiêng liêng, hãy xem đó là bổn phận cao cả, trọng hệ, chớ chẳng

phải là một địa vị to tát. Hãy coi đó là gánh nặng độ nhơn cứu thế.

Đạo của người trượng phu quân tử lấy sự thành thật khả dĩ mà độ người, đem lòng

thương chúng sanh mà quên mình mới tròn niềm Đạo.

Nhưng phải đi đúng với chữ chí công vô tư. Người lãnh đạo phải dứt đi những lời

thốt vô giá trị có hại đến cho người. Lời thốt bất nghĩa là một vách cản ngăn,

là hố thẳm, hang sâu cách biệt muôn người không nhìn nhau được.

LÝ THÁI BẠCH

HÀNH TRÒN THÁNH VỊ

Tất cả nhân loại trên thế giới hiện giờ đang sống trong cảnh phập phồng lo sợ

tai nạn đến bất ngờ, vì thấy rõ ra là đời mạt kiếp, thế cùng.

Vì vậy, ai ai cũng hy vọng mong mỏi có Thánh Nhân ra đời để cứu vãn tình thế,

đem hạnh phúc thật sự cho nhân loại.

Cười ! Thánh Sư cũng đáng khen thiện ý chung trong phần nhân loại đạo đức ấy

lắm, nhưng đó sẽ không hoàn toàn kết thành như ý nguyện được ! - Chư môn đệ có

thấy chăng ?

Đời hành đạo của Thánh Sư trên mấy chục năm trường trong thời lục quốc phân

tranh, Thánh Sư cũng chí quyết đem nhân nghĩa ra phổ biến, gieo truyền cho thiên

hạ ảnh hưởng, thế mà bực vua chúa đến chư hầu cùng các quan lại có ai mà hưởng

ứng ? - Vì sợ Thánh Sư có tài rồi cướp quyền cùng đoạt danh lợi. vì thế, mà đời

hành đạo của Thánh Sư biết bao giai đoạn gian lao, khổ sở.

Nếu trong thời kỳ này mà Thánh Sư tái thế xuống một lần nữa bằng xác thân cũng

khó đem giáo lý mà phục thiện cho những tay lãnh đạo đầy tham vọng danh lợi, thì

có thế nào cứu vãn nhân loại được !

Lại nữa, chư môn đệ hy vọng có một Thánh Nhân đầy đủ quyền lực thiêng liêng,

dùng phép lạ để cứu vãn vạn quốc khuất phục. Dưới quyền lực của vị Thánh Nhân

tài phép ấy thì cũng chỉ một thời gian bá niên là cao, rồi xác thịt này cũng

huờn về cát bụi, thì mầm ác nghiệt tham vọng danh lợi kia cũng nẩy nở huờn phục

trở lại, thì nào có bền vững quả địa cầu này đâu !

Bởi Đức Thượng Đế là Cha lành của nhân loại, đầy đủ toàn tri, toàn năng, thông

suốt cả quá khứ, hiện tại cùng vị lai, mới mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, dùng huyền

diệu cơ bút giáo hóa nhơn sanh cho trở nên bực Hiền Thánh tại thế này.

Chư môn đệ ngày hôm nay đã rõ lắm, Đức Thượng Đế đã ban phong chư môn đệ vào

bảng Thánh, ấy là chư môn đệ lãnh mạng Thánh Nhân tại thế trần này đó.

Thật chư môn đệ hữu phước quá, đối với Thánh Sư hành đạo suốt cả đời, đến chết

thiên hạ mới tôn là Chí Thánh, rồi mới được Thượng Đế ban ân cho.

Còn đối với chư môn đệ hiện nay, việc làm chưa hoàn toàn nên bực Thánh mà được

Đức Thượng Đế ban trước cho danh Thánh, lại được hân hạnh phần đời cũng tôn sùng

luôn, ấy là hữu phước lắm.

Vậy chư môn đệ ráng cố gắng tu học để thực hành cho đúng với sứ mạng của Thánh

Nhân tại trần.

Vậy từ đây, mỗi môn đệ đã thọ phong vào bảng Thánh, đã có cơ hội đủ phương tiện

để tạo vị lập ngôi Thánh Nhân tại trần này.

Sự đời chẳng khác dòng thủy triều, khi lớn lúc ròng, khi trong lúc đục, khi nổi

ba đào lúc yên lặng như tờ. Chư môn đệ chẳng khác nào những tay thủ đang chèo

thuyền bát nhã trên dòng thủy triều để vớt những khách trần hồi đầu nhô lên khỏi

nước kêu cứu, thì chư môn đệ có phận sự cứu vớt lên thuyền, rồi phải đủ tài đức

đảm đương tay lái, dây lèo để tiến vào bờ giác ngạn đến bến vinh quang. Ấy là

chư môn đệ đã hành tròn Thánh vị vậy !

Thánh Sư, bày tỏ, khá tìm suy,

Kinh nghiệm đường tu đúng hợp thì;

Giáo lý thật hành theo chánh pháp,

Chơn truyền giữ đúng những điều qui;

Hòa đồng nhân loại chung tâm hợp,

Hiệp cả đó đây các Phái Chi;

Hiểu rõ mầu vi cơ Tạo Hóa;

Ấy là đạt được máy tiên tri.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

TRI HÀNH HIỆP NHỨT

Chư chức sắc thiên phong từ đây nên cố cần tu học cho hiểu thông giáo lý, tôn

chỉ của Đại Đạo mới có thể hướng dẫn nhơn sanh đi đúng theo chơn truyền được.

Hãy nhớ câu: "Tự giác, giác tha", muốn dạy người, trước mình phải hiểu rõ và

thông suốt mới được. Học giỏi mà đem ra luận bàn mãi thì cũng chưa thành vấn đề

tu học. Học là một việc mà hành là một việc. Học cốt để hiểu rõ giáo lý mà thực

hành theo. Cần thực hành cho đúng là để chứng tỏ ở sự tu học.

Học không hành như oanh học nói,

Học tới đâu hành tới đó thôi;

Học năm, mà muốn hành mười,

Ắt là sai lạc, lỗi thời, việc hư,

Trong cơ Đạo sự tu cũng thế,

Tu nếu không học để hiểu thông;

Khác nào mù nhốt trong phòng,

Khác nào du khách đêm Đông không đèn.

Học tu là luyện rèn tâm tánh,

Học rồi hành rạng hạnh chơn tu;

Học Đạo thông suốt trí ngu,

Học tu sửa tánh phàm phu ra Hiền.

Học với hành tương liên hiệp nhứt,

Tu không hành chịu cực luống công;

Môn đệ đã thọ thiên phong,

Ấy là nhân phẩm ở trong thời này.

Thì phải hiểu đủ đầy giáo lý,

Kinh nghiệm tường ý chí mỗi người;

Dắt dìu cho hợp theo thời,

Đúng theo mục đích Đạo Trời kỳ ba.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

TỰ TÍN, TỰ SUY, TỰ ĐỘNG

Kẻ trí, nhân, dũng tự làm vững đường lối của mình đi và tô bồi cho rạng vẻ thêm

lên.

Trái lại, kẻ ám, hèn, ác tự làm bại hoại đường lối của mình. Các con đi trên

đường lớn sẵn, trong tay một bản đồ Thầy giao phó, đứng trước ngã ba đường, con

do dự, hỏi kẻ này người nọ, e cho các con lạc lối xa xăm, không thể quày trở lại

đặng.

Một khi con chuyển hướng, một khi hành động, lúc thốt lời, con hãy nhớ hướng con

đi trước kia có thay đổi gì chăng ? - Hành động xưa nay có sai lầm chăng ? - Lời

thốt có sai chăng ?

Nếu ba điểm từ xưa đến nay, con chưa thực hành sai một lần nào, thì các con chớ

nên vi động.

Trường đời gặp lao lý gian truân và những cảnh lầm lỗi xấu xa, con người nếu

vượt qua được thì sẽ tiến đến là nhờ lòng cương nghị, phấn đấu. Song, nếu vượt

chẳng đặng, phải thối lại, bởi thiếu lòng nhiệt huyết, can đảm.

Chỉ có lửa vàng, đồng, mà vàng đồng có thể dùng đồ được, chỉ có gặp cảnh gian

khổ vượt qua mới bào gọt người trở nên thuần túy, giàu tâm đạo, hy sinh.

Trường đời phải kiên nhẫn học tập được những điều hay, tốt đặng. Con nào hạ mình

trước vạn linh thì sẽ được vạn linh nâng tột, con nào tự cho là cao cả trong vạn

linh thì sẽ bị vạn linh xô đẩy đến nơi thấp thỏi. Con nào mang vào sự răn dạy

của đời và sự quở phạt của người thì mới trở nên thiện mỹ, ví như đeo một vòng

vàng nạm, cẩn.

Con nào biết suy luận phải quấy, hành động thiện lương, giả dầu gặp mọi cảnh khổ

khó vượt qua hay tử vì Đạo đi chăng nữa, cũng tiếng vang muôn thuở.

Sợ sự chết của con không đúng chỗ. Thân chết không sợ mà chỉ sợ sống làm nhơ

nhuốc thinh danh. Mất lợi không sợ, mà chỉ sợ mất hết lương tri, tư tưởng cao

đẹp của lòng người.

Một guồng máy, kẻ sử dụng chỉ biết thô thiển bên ngoài mà không hiểu chằng chịt

nhỏ nhít bên trong, lại cho rằng thông suốt mạch lạc mà sử dụng, chẳng qua để

lòe loẹt cùng vạn chúng mà thôi.

Cơ quan nào, tôn giáo đạo đức nào, bên ngoài tuyên dương rằng "hầu hết đạo đức

thuần túy". Trái lại, bên trong nhiều hành vi khả ố, nếu không nhận thiệt hư mà

bươn theo, chẳng khác nào người u mê đi trong đêm tối và chịu sụp hố, sa hầm mà

thôi.

Con phải biết tự tin, tự suy, tự động để phát uy nền Đạo chơn chánh.

Các con tin thiêng liêng là người dẫn đầu hướng thiện, để chưởng thiện. Nếu các

con tin thiêng liêng có phép mầu, tức nhiên hữu thực. Song phép màu không thể

hóa người nên thiện được, chỉ có đau khổ, vui buồn và phải quấy, hành động thiện

mới giúp người soi rọi được bản thân.

Lấy cái khổ của người làm cái khổ của con. Lấy cái vui của người làm cái vui của

con, để đồng thọ khổ mà giải khổ đến chỗ thắng khổ đại đồng vậy.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

KHOAN NGHIÊM TƯƠNG TẾ

Hãy nghe Thánh Sư thuật lại một câu chuyện về thời Thánh Sư lúc sanh tiền:

- "Tử Sản làm tướng nước Trịnh, có tiếng là người tài đức trị dân lấy chánh sách

Khoan để trị bình thiên hạ. Đến ngày cuối cùng, kêu Tử Thái Thúc dạy rằng: Sau

khi ta thác, thì ngươi lên làm tướng, phải biết chánh sách này mà trị dân. Người

có đức thì lấy Khoan mà trị còn người thường phải lấy nghiêm mà trị.

Ví như: lửa nóng, dân thấy sợ mà tránh, vì thế rất ít người chết vì lửa. Còn

nước thì lạnh, nên dân thấy mà lờn, vì thế dân chết vì nước rất nhiều. Ngươi nên

hiểu hai lý ấy mà trị dân".

Quả nhiên, Tử Thái Thúc lên làm tướng, chẳng nở lấy Nghiêm, nên dùng Khoan. Một

ít lâu, trong nước sanh ra trộm cướp, nhiễu hại lương dân. Tử Thái Thúc bèn dùng

chánh sách Nghiêm để trị, thì được yên bình. Lúc ấy, Thánh Sư nghe sự thế, có

phê rằng: Được lắm, lấy chánh sách Khoan thì dân lờn, dân lờn thì dùng Nghiêm,

dùng Nghiêm tức là Mãnh, Mãnh thì dân tàn, tàn thì phải dùng Khoan.

Thế là Nghiêm giúp cho Khoan, Khoan giúp cho Nghiêm. Như vậy là được an bình mọi

việc.

Đối với cơ Đạo cũng thế. Chư môn đệ lãnh đạo khéo sử dụng hai chữ: Khoan và

Nghiêm, uyển chuyển cho hợp thời.

Khoan là hòa huởn, rộng dung tình,

Nghiêm ấy khép vào luật sắt đinh;

Khoan với những trang dân trí đức,

Nghiêm hành kỷ luật kẻ lờn khinh;

Nếu Khoan mãi mãi thì hư hỏng,

Còn nếu Nghiêm luôn cũng bất bình;

Nghiêm với Khoan này tương tế mãi,

Mới là đem lại sự an ninh.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

CÔNG MINH CHÁNH

LÝ công minh chánh cứu toàn linh,

ĐẠI phước hữu căn hưởng cảnh bình;

TIÊN vốn không xa nơi tục lụy,

Giáng đàn tâm sự để phân minh.

Chư hiền đệ muội lãnh đạo ôi ! Trên việc Đạo hay sự Đời,từ vật chất đến vô vi,

nếu cố chăm sóc siêng năng với công việc mới là sự quan hệ nhứt, còn sự thành

công chỉ là phụ thuộc mà thôi.

Vì công việc, trước phải hành, cái hành phải nhiều công cán, siêng năng, khéo

chuốc trau, thì ngẫu nhiên trở nên thành công. Sự thật như vậy. Chư hiền đệ muội

thi hành quan niệm chi, yếu điểm gì, công việc thế nào, thì trước phải thật hành

chính chắn, thì sự thành công mới rỡ ràng, vinh dự.

Sự thành công là do sự cố gắng thật hành và khéo chuốc trau, kinh nghiệm, hiểu

biết. Hiểu một cách rộng rãi thì không thể hoàn toàn công việc được mà phải hiểu

từ chỗ tỉ mỉ đếm chỗ bao la.

Công việc gì cũng có thể phác họa nên một bức tranh tinh diệu được, thì chừng ấy

mới đúng đắn bổn phận đối với chính bản thân con người trong xã hội, và đối với

nhơn sanh.

Vậy mỗi tay hướng đạo đều phải lập được tâm chí vững vàng, thực hành cương

quyết, dù thất bại hay thành công đều là bài học quý giá cho mỗi hiền đệ muội.

Khi thực hành phải đem dục ý bỏ riêng, mà đem vào chỗ chí công vô tư, xã kỷ đối

với việc làm thì mới nên được. Dẫu rằng tài chước mưu sâu mà thiếu sự cương

quyết, thiếu sự phân định, vội vàng trong công việc, thì khó mà thành công trọn

vẹn.

Tay hướng đạo phải đem hết tâm chí để hướng dẫn và khép mình hẳn vào luật Đạo,

gương mẫu rõ ràng, kềm chế bản thân, tâm ý trong một phạm vi đạo đức chơn chánh,

thì không kêu gào kẻ theo ta nhưng người vẫn thấy và noi dấu.

Đuốc sáng, lẽ dĩ nhiên xa gần mọi người đều thấy, nhưng đuốc lu mờ thì dù gần

đến đâu cũng không thấy tỏ rõ được.

Tay hướng đạo phải đi sát với nhơn sanh để an ủi tinh thần hoặc phương tiện, kế

hoạch, vật chất trên tình đồng đạo, tương trợ tương ái mới đi đến mức diệt tiêu

sầu thảm.

Chư hướng đạo hãy coi mình là con của Đấng Phụ Từ, là đệ tử của Tiên Phật, phải

biết tự trọng mà đi đúng căn bản đạo đức vi bổn thì mới có thể chấn hưng đuốc từ

lành.

LÝ ĐẠI TIÊN

QUAN NIỆM VỀ HÒA HIỆP, THƯƠNG YÊU

Này chư hiền đồ nam nữ ! Trên sự hành đạo, từ hạ dĩ thượng phải hòa tâm, hòa ý,

hòa từ lời nói và hành động. Chớ hòa lời thốt mà không hòa hành động thì không

thể thành công việc được. không hòa lời thốt mà hòa trên hành động cũng có thể

thành công việc được.

Đạo đức một ngày một sáng lạng tinh hoa, thì lòng nhân thế càng sa ngã. Đạo càng

cao, người tu càng thưa thớt đó là lẽ dĩ nhiên.

Thầy vì thương nhân loại mà mở ra đường đạo đức siêu việc kỳ tam này để hướng độ

nhơn sanh đến chỗ đại đồng tuyệt khổ, nghĩa là một nguồn cội sống chung thương

yêu, luôn luôn tương thân, tương trợ, tương ái, thì chừng ấy mới gọi là cơ tuyệt

khổ đại đồng.

Nếu chư hiền đồ đem sự trịnh trọng lễ lộc kỉnh Thầy mà không hòa tâm, hòa ý,

thương yêu lẫn nhau, thì việc đó chư hiền đồ minh biện để giúp ích nhân loài còn

có lợi hơn là không tròn sự yêu thương, lại phí tổn vật chất.

Sự sanh tử ở trần này, nếu kẻ bất thiện mà hân hạnh nằm được trong ngôi mồ xinh

đẹp, chưa chắc gì là tiếng tốt khen ngợi.

Sỡ dĩ con người bị thế thường che lấp, thành thử coi vật chất là hệ trọng. Lễ

lộc xét ra không có lòng thương người, mà lễ lộc ấy chỉ phí tổn mà thôi.

Không nhân mà dùng nhạc lễ làm gì ? - Nếu người hoàn thiện đạo đức thì luôn luôn

mở lòng quảng đại tha thứ, cứu giúp người, mới đúng là bậc tử quân hay trượng

phu.

Nếu thấy người lỗi lầm mà không trợ sửa, lại gièm pha lẫn nhau, chẳng khác nào

chiếc xe kia sắp sửa rơi vào hố thẳm, chẳng kéo lên, lại xô xuống, thì càng nguy

hại thêm. Một bụi tre, một đám trúc, nếu không nương chìu măng mọc, mà nếu xắn

măng mãi đi, thì bụi tre kia, đám trúc nọ phải lần lần tiêu tán không còn nữa.

Bởi vậy, phận sự đàn anh là phải noi gương dạy dỗ đàn em tinh tấn trên đường đạo

đức, đừng vì sự cao thấp mà mất sự đạo đức thương yêu.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

TÂM THIỆN

Đối với các con đã biết Đạo rồi, tức là các con biết rõ thế nào là chơn chánh,

đạo đức ? - Con thốt lời cho chơn chánh, tư tưởng thì phải thiện, lý trí con

phải thiện, dầu con không hành thiện cũng trở gần nên thiện.

Trái lại, lời thốt con quấy, tư tưởng con sai, lý trí con đầy tham vọng, mặc dầu

con không hành động sai, nhưng con cũng gần hố sa đọa tội lỗi. Mặc dầu con biết

Đạo, chớ ở thế gian chẳng biết bao nhiêu người lương thiện hơn con, và cũng tác

thành ngôi vị.

Con vững chí tu thân sẽ đắc thành ngôi vị, nhưng các con biết Đạo mà buông trôi,

quên lãng việc Đạo, Thầy rất thương thay ! Nhưng luật chí công bao giờ cũng

không thiên vị con nào, nếu tròn công quả sẽ đắc, bằng không thì phải trở lại

kiếp xưa mà thôi.

Đối với sự sống của các con phải là thiện. Nếu tất cả các con đều là thiện, lan

rộng đến ngoài xã hội, thì trần gian trở nên Thiên Đàng Cực Lạc vậy.

Đối với người lương thiện, dầu làm một việc đạo đức nhơn nghĩa khó đến đâu, hay

chết đi chăng nữa, cũng vẫn thực hành ý định. Còn con không có tâm chí, việc dầu

nhỏ nhen có ích muôn loài, con cũng vẫn không làm.

Người có tâm chí nhơn nghĩa đạo đức không ham bề vật chất, mà chỉ phủ nhận điều

thiện để độ người nên thiện, sự chết của con phải là đúng chỗ không ? - Gặp việc

nhơn nghĩa mà cố lánh thì uổng lắm các con !!

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ.

BỔN PHẬN NGƯỜI HƯỚNG ĐẠO

Chư hướng đạo là người soi đuốc dẫn đàng cho chúng sanh phải cần có một lý tưởng

cao đẹp, một hành động sáng suốt, đem hết cơ năng hoạt bát cho nền Đạo.

Cơ năng có tiến triển thì động tác mới tiến triển. Từ trên xuống dưới, cơ năng

là guồng máy sinh lực, nếu không chịu phát triển cơ năng, cả guồng máy đều bị tê

liệt.

Phải cấu tạo với một tinh thần đoàn kết, chặt chẽ yêu thương, tiến trên con

đường đạo đức rất là dễ. Từ hành vi, từ lời thốt phải là đoan chỉnh. Tai nghe

lời thốt có thể vừa vặn tâm trung cùng không, rồi hãy thốt với người; không bao

giờ để cho một kẻ nào phiền toái. Như vậy, mới xứng đáng được phần trọng trách

của Thầy giao.

Thiết tưởng việc đạo đức, việc hành động, phải từ trên xuống dưới phải phát động

cơ năng, thì mới thêu được một màng gấm hoa tươi đẹp.

Xem đi xem lại hành vi, lời thốt, coi chơn lý đạo có đúng nhịp hòa tấu cùng

không, mặc dầu trọng trách nhỏ hay lớn.

Là một guồng máy, phát động cơ, nếu guồng máy trong những động cơ hư đi, thì máy

kia ngưng trệ không tiến lên được.

Việc Đạo, tuy xem ngoài hình thức rất dễ dàng, nhưng nội dung thật là khó khăn.

Đem hết năng lực để ngăn dòng lệ của nhơn sanh, không phải lập vị, lập danh mà

là lập mạng nên trang đạo đức thuần túy mà phục bổn hồi nguyên.

Nếu kẻ nào hành tròn bổn phận, ngăn được dòng lệ của chúng sanh, ngăn được đau

thương của vạn loại, ấy là trọn vẹn chữ tu vậy !

QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN.

ĐỨC PHÂN BIỆN

Trong buổi hạ nguơn nầy, Thầy đã gom lại những bầy chiên lành ở rải rác khắp

nhiều chuồng. Thầy giao trọng trách cho mỗi con làm kẻ chăn chiên, nếu con để

chiên lạc mất, mà không chịu trách nhiệm, thì bầy chiên phải tan rã đó con !

Thầy giáng điển, giáo huấn các con trên tam thập niên, trình độ đạo đức các con

một ngày một tiến mãi lên. Nhưng, con ôi ! Đời càng học, thấy càng dốt, bước

đường Đạo càng tu, càng thấy sự cao thâm huyền bí vô cùng.

Nếu các con tự thấy mình là thấp kém, mới có thể hăng hái trên đường tu học để

tiến đến ngày chí thiện, chí mỹ đó con !

Mỗi niên, các con đều đắc lịnh hành hóa các nơi, con hãy kiểm điểm so sánh lại

sự hành trình trong kỳ nầy đối với những niên qua, các con kinh nghiệm mới thấy

rõ sự tiến hóa về tinh thần đạo đức các con là thế nào ? - Nhưng con ôi ! Cơ Đạo

càng tiến triển lên cao, các con càng gặp biết bao trở lực khó khăn, đó là những

bài toán đố, các con cần phải giải quyết cho xong mới mong mở mang trí tuệ,

thành công đắc quả được.

Ở trường đời, các con có học mới biết rằng: Thầy nơi phàm tục một khi ra một bài

toán, chỉ giải nghĩa cho con hiểu, rồi tự con phải mở trí tìm tòi sự kết quả. Có

như thế, một ngày mới tiến cao lên mãi được.

Cơ Đạo đây cũng thế, các con luôn luôn phải lấy trí quang minh bình tâm xét

đoán, kinh nghiệm trong mỗi sự hành vi. Vì rằng, lý Đạo càng uyên thâm mầu nhiệm

hơn sự thực học đó con: Nếu con chẳng sáng suốt phân biện, cân nhắc trọng khinh,

thì các con bị sai lầm.

Vì sự hữu danh, hữu tướng trên thế trần nầy, bởi muôn màu chơn lý thì có muôn

màu lầm lạc, giả dối pha lẫn. Đó cũng là bài học để các con kinh nghiệm xét suy.

Con ôi ! Ví như danh Thầy là Ngọc Hoàng Thượng Đế hay Chúa Tể Càn Khôn, mà lời

dạy không đúng chơn lý, thì con cũng không nên tin, và cũng không nên thi hành.

Bởi Đạo là chơn lý, là đường ngay lẽ phải. Nhưng dưới thế trần nầy, các con bị

luật tương đối, nên các con cần phải lấy trí xét đoán, phân biện, điều hư lẽ

thiệt, mới trọn lành, trọn phải đến ngày chung qui kết cuộc nghe con !

Bước Đạo hành trình dĩ vãng chứng tỏ các con đã trung thành với Đạo vì chánh

nghĩa, chánh lý, chánh chơn.

Bước hiện tại đây, các con còn phải trải qua bao điều trở lực, đến chung cuộc,

con nào vẹn gìn chung thủy như nhứt với Đạo, ấy là con thành công đắc quả trên

bước Đạo đó con !

Thầy rất mừng và rất vui, thấy các con tận tụy hy sinh trên đường công quả, công

trình, chẳng nệ nài khổ khó gian lao. Công ấy được ghi vào kim bảng.

Với công quả con tạo, chứng tỏ lòng ích kỷ của con đã tiêu tan rồi. Với công

trình chứng tỏ con vì nhơn sanh, hiến thân ra hành đạo, thì nền tảng đã vững

chắc rồi, con chỉ cần cất lên những tòa nhà lộng lẫy nguy nga tốt đẹp, là trau

giồi thân tâm cho sáng suốt tinh anh, trọn lành, trọn tốt.

Con ôi ! Trường đời cũng thế, con thấy chăng ? - Những bực tài ba văn chương tót

chúng, mà thiếu đức hạnh cũng không thể hữu dụng được thay, huống chi trong

trường Đạo của Thầy là luôn luôn trọng dụng về đức tánh, tâm linh.

Bởi vậy, Thầy đã dạy phương pháp tu thân là "Giới, Định, Huệ" Bài học trước kia

con cần phải thực hành cho đúng mới nên trang đạo đức.

Trường Đạo dạy con đáng bực Hiền,

Văn nhơn tròn phận đáng căn nguyên;

Vai tuồng thọ lãnh con cần mẫn,

Phận sự thừa vâng, trẻ rán chuyên;

Học Đạo rõ thông tường lý sự,

Trường đời kinh nghiệm, rán tâm thiền;

Từ đây còn phải điều gay cấn,

Thế sự truân chuyên luật biến thiên.

CAO ĐÀI GIÁO CHỦ CỨU THẾ KỲ BA

TRÍ NHÂN DŨNG

Ở trên hoàn vũ nầy, nhân loại đều chịu trong luật tương đối của thiên điều. Kẻ

được điều nầy, người mất lẽ nọ, không một ai trọn xấu, trọn tốt. Phải lắm con !

Vì cảnh trần nầy không phải là nơi tiên đào nguyên vị, cũng không phải là nơi vô

sắc, vô giới, vô động; cũng không phải là nơi thanh khí hư vô, Niết Bàn Cực Lạc.

Thế nên, sự tranh đấu mất còn vì chỗ ở, miếng ăn, trên áp dưới, dưới lấn trên,

mạnh được, yếu thua. Trường tranh đấu của nhân loài hầu như một ngày một đưa đến

lỗ huyệt nhẵn nhụi, sâu thâm thẳm.

Những điều gớm ghiếc đáng sợ là mầm chia rẽ tư tưởng. Sự tranh đấu tư tưởng kéo

dằn vặt không bao giờ ngưng sự ngầm hại lẫn nhau. Còn sự tranh đấu khoa học hiện

thời không đáng kinh khủng, vì sự tranh đấu khoa học càng khốc liệt càng đưa

nhân loại đến chỗ an vui, vì con người được đánh thức tâm trạng bởi những nét

đau thương, những ngày thảm não.

Thầy muốn vỡ tan kiếp đời oan khổ, nghiệt chướng tiền căn của các con và diệt

khổ lòng con. Nhưng, con ôi ! Đời không khổ, mà tự con gây lòng phiền lụy, thì

Thầy làm thế nào đưa con đến chỗ an vui hạnh phúc !

Luật tương đối, một sáng một tối, âm dương; cũng như đời và Đạo hết thạnh tới

suy, thạnh suy vong phế là tại do con, âu cũng là thiên cơ dĩ định.

Bao nhiêu sự tranh đấu, bao nhiêu giọt lệ của nhân loài đang chảy, mà các con là

tay hướng dẫn, ngăn dòng lệ của vạn linh. Các con hãy làm sao xứng phận trách vụ

của Thầy giao, bao mồ hôi nước mắt, bao công trình xây tạo của nhơn sanh nên một

kiến thức vĩ đại hầu đi đến chỗ hoàn thiện.

Con ôi ! Có chánh hẳn là có tà. Thầy lập Đạo để cho con hành thiện, nhưng Ma

Vương vẫn cản lối đi, phá vỡ công trình kiến tạo của con, nếu con không nhận

thấy lối đi. Thầy chỉ mong sao các con hãy tin lấy con, giữ đường lối lấy con,

đừng bao giờ để người quan tâm đến con, rồi con quan tâm lại vì lời ngon tiếng

ngọt, ắt con bị phỉnh lừa đau khổ.

Trên thế gian nầy không một sự gì thiệt thọ đặng, kẻ nào gieo kinh khủng hoang

mang, xáo trộn đường lối của con, ấy là kẻ ác bạo. Thầy sẽ sai những con biết

cách giải tỏa cảnh mông lung tối khổ ấy.

Nhưng các con hãy giữ lấy thân vì sự thiện. Quyền, danh, lợi không thể nào áp

được người hành thiện như con. Con hãy quan niệm trên ba điểm là: Nhân, Trí,

Dũng.

Có lòng nhân mới khỏi sanh thù hận, thêm nhiều bạn tác trên lối. Có trí mới phân

chánh, tà, lợi, hại. Có dũng mới lánh xa cạm bẫy, vũng ô trược mị tà.

Trên đường ngay thẳng dù diệu viễn thế nào cũng không bao giờ nản chí sờn lòng,

cũng như sông xuôi thả thuyền trôi vậy. Khó khăn là ở những đoạn đường gai góc,

những sông lầy lội, nông cạn.

Con biết rằng, giàu sang danh vọng không bảo toàn được thân sanh, danh phẩm của

mỗi con; và nghèo nàn cũng không làm cho con mờ mịt lương tâm. Tuy giàu sang,

nhưng không thể bảo toàn trên mọi phương diện; tuy nghèo, nhưng không làm cho

con mất hết tư tưởng cao cả.

Thầy vì thương các con nên đem mối Đạo. Đạo chánh ắt có đường tà, mà đường tà ấy

do đâu phát sinh ? - do tự lòng mỗi con mà ra !

TIÊN TRƯỞNG VÔ VI

NHẪN NHỊN THƯƠNG YÊU

Các con làm thế nào để tỏ ra là người biết nhẫn nhịn, thương yêu ? - Các con hãy

nghe Thầy phân.

- Một khi người phạm lỗi, con hãy sẵn lòng tha thứ, và nhịn không biết nhục là

sẵn lòng thương. Như thế mới gọi là nhẫn, nhẫn mà không biết nhục, thế mới gọi

là nhẫn.

Thương yêu không phải là lời thốt suông, mà phát huy trên ba lẽ thành động:

tương thân, tương trợ, tương ái của mỗi con.

Trên hoàn vũ nầy, con nhìn kẻ nông phu cày sâu, cuốc bẫm ngày qua tháng lại,

mong sao cho ruộng lúa xinh tươi, đến mùa gặt hái kết quả đầy vi. Kẻ chiến sĩ,

vì bảo vệ biên cương, mà hy sinh để hành tròn sứ mạng.

Còn mỗi con là kẻ tu hành, chưởng thiện quả ư. Các con hãy làm thế nào cho tròn

nhiệm vụ, gội rửa thân tâm, hòa nhẫn, thương yêu trên đường xử thế, thì các con

mới siêu rỗi được tổ tông nội, ngoại, chớ các con không hành, thì ngày cuối cùng

thế nào gặt hái kết quả lúa đầy vi và làm tròn nhiệm vụ chữ tu mi đó con !

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

CHƯƠNG VIII

CHƠN LÝ DUY NHẤT

BÀI HỌC CĂN BẢN

Bổn phận làm người, luôn luôn lấy Ngũ Đức là: Nhơn, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín mà làm

nền tảng.

Nếu nhân loại khắp trên quả địa cầu nầy đồng tâm hành đúng theo Ngũ Đức thì lo

chi tình huynh đệ đại đồng trong đại gia đình không được thuận hòa êm ái. Vì lẽ

nhân loại ngày hôm nay đã bỏ hẳn nền tảng ấy, nên mới xảy ra những cảnh xáo trộn

tinh thần. Quân không ra quân, thần không ra thần, phu không ra phu, phụ không

ra phụ, tử không ra tử, trật tự đảo lộn, nhơn luân nghiêng ngữa. Vì thế, tránh

sao cho khỏi nạn nguy vong sắp đến.

Trong Tam Giáo từ ngàn xưa đã dạy bài căn bản ấy rồi. Phật dạy tam qui ngũ giới.

Tiên thì dạy tam bửu ngũ hành. Thánh thì dạy tam cang ngũ thường hay ngũ đức để

cho nhân loại hiểu biết căn bản ấy để lập trường sống chung trong đại gia đình.

Thế mà nhân loại vì vật chất đắm mê, quên hết tinh thần đạo lý, nghĩa nhân, nên

nay Thầy mới qui Tam Giáo, hiệp Ngũ Chi lập thành Đại Đạo, rút những tinh túy

của Phật, Tiên, Thánh, Thần, Hiền mà dung hòa lại một cho hợp với trình độ và

hoàn cảnh của nhân loại trong thời hạ nguơn nầy.

Hiểu lý đạo rồi, rán mà kêu gọi thức tỉnh nhơn sanh bước vào cửa Đạo. Lão rất

thương nhơn sanh còn trong vòng mê mộng, nên nhiều khi Lão thức tỉnh cũng nặng

lời trong bài giác mê như vậy:

Hãy xoi lỗ tai cho thông mà nghe cho lọt,

Lời Phật Tiên ngon ngọt khuyên đời;

Sẵn thuốc Thần hãy nhỏ mắt đui,

Để sáng tỏ mà thấy Đạo Trời, vì mạt kiếp, mới độ đời cơn giết lẫn.

Lão vì thương mà quá nặng lời với nhơn sanh. Vậy, rán thức tỉnh mau bước vào cửa

Đạo cho kịp kỳ Long Hoa khai mở, ớ nhơn sanh !

Không phải đến ngày nay mà gọi rằng trễ, dù mai thành đạo, ngày nay nhơn sanh

tỉnh ngộ, bước vào cửa Đạo cũng được ảnh hưởng, nhưng không được đủ đầy, vì

chung thủy chẳng có, quả công không tròn, nhưng cũng được hưởng đôi chút.

Chư hiền nam nữ ôi ! Chỉ có đạo đức mới cứu vãn nhân loại trong cơn khổ khó,

không giải quyết được.

Chỉ có Đức Thượng Đế ban phước lành xuống mới cứu nhơn sanh trong thời kỳ mạt

pháp hạ nguơn nầy. Rán thức tỉnh, ớ nhơn sanh !

Đạo lý giải bày, rán nghiệm suy,

Tìm đường chánh đại đến khoa kỳ;

Long Hoa đã mở ngày kề cận;

Tinh tấn tu hành mới kịp kỳ.

CHƯỞNG QUẢN GIÁO TÔNG ĐẠI ĐẠO

LÝ THÁI BẠCH.

ĐỜI ĐẠO HIỆP HÒA

Hôm nay, Thầy dạy rõ cho các con hiểu lẽ đời đạo đi đôi, vật chất tinh thần hòa

hiệp để các con trong đạo và ngoài đời đều nhận rõ lẽ duy nhất ấy mà chung về

với Đạo để hưởng cảnh thượng nguơn thánh đức.

Các con ôi ! Thầy đâu nói ngoa với các con. Các con từng xem kinh sử cổ kim,

thì thấy rõ từ đời nào chí những đời nào, nếu nhân loại xa lìa đạo đức là lâm

cảnh hỗn độn nguy vong, muôn thảm ngàn sầu. Như đời thượng nguơn, đạo lý dìu dắt

con người, con người sống nhờ đạo lý. Ấy là đời đạo luôn luôn đi đôi. Vì vậy, mà

thuở ấy nhân loại mới hưởng được cảnh thanh bình an lạc, nhà không đóng cửa,

ngoài đường không lượm của rơi, thuần phong mỹ tục, vui thú cảnh sống thiên

nhiên của Trời ban phú.

Mãi đến ngày hôm nay gọi là đời hạ nguơn, lòng người vì vật chất ám ảnh mùi

chung đỉnh, lợi danh, chôn sâu đường đạo tận đáy lòng, với phàm tánh: tham, sân,

si che lấp ánh sáng tâm linh là lẽ đạo. Vì vậy, nhân loại trên quả địa cầu nầy

hiện giờ tất cả nơi nơi đều lâm vào tình trạng thảm khổ xâu xé giựt giành giết

hại lẫn nhau, không tình tương thân, tương ái. Ấy cũng vì xa lìa đạo đức đó các

con !

Có câu: "Người xa Đạo, chớ Đạo không xa người", con nên hiểu lẽ ấy. Vì khi Thầy

tạo quả càn khôn nầy có nhân loại, thì Thầy đã ban cho đạo lý vào nơi tâm lành.

Nay vì mê muội mà lòng tâm đạo không sáng tỏ đặng, cảnh nguy vong sắp đến tiêu

diệt nhân loại.

Thầy đây là bậc Chí Tôn cha của cả nhân loại trong ngũ châu, thấy thảm trạng này

lòng bác ái háo sanh của Thầy đâu nỡ ngồi yên nơi Bạch Ngọc, nên Thầy khai Đại

Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, dùng huyền cơ diệu bút tá linh điển giáo dục quần sanh, đem

đời về Đạo, đem Đạo trợ đời để lập lại cảnh thượng nguơn thánh đức.

Các con trong Đạo đã hiểu lẽ ấy rồi, chỉ còn các con chưa vào cửa Đạo, nên không

thấu lý nhiệm mầu của Thầy. Nên giờ nay, Thầy bày tường tận, cạn lý nhủ khuyên

cho các con phần đời sớm sáng tỏ ngộ Đạo Trời hầu tạo những điều kiện an hưởng

đời Nghiêu Thuấn.

Con ôi ! Trước dữ sau lành, là được trọn lành. Còn những con đã vào Đạo lâu rồi

mà trước lành sau dữ thì cũng là trọn dữ. Các con nên hiểu lẽ ấy.

Phần đời rán thức tỉnh hồi tâm, biển trần khổ vơi vơi, nhưng biết quày đầu là

gặp bến bờ. Còn các con trong Đạo, trên ba mươi năm, nếu đức tin chưa vững, lòng

tâm đạo chưa được trọn lành, nếu phải gặp khi trở ngại, khảo đảo, sa ngã vào

đường tội lỗi mà tạo điều dữ thì rất uổng công từ thuở. Vì có câu "Chung thân

hành thiện, thiện du bất tức, nhứt nhựt hành ác, ác tự hữu dư" nghe các con !

Các con nam nữ hiểu lý Thầy dạy rồi, thì từ đây đạo đời liên hiệp tinh thần vật

chất chỉ có một thôi. Con đi trước dìu em sau, dụng tình thông cảm thân thiện để

bày tỏ lý đạo, hướng dẫn đàn em. Vì Thầy là vô vi, lâu lâu mới giáng đàn chỉ

dạy, còn các con là phần xác thịt gần gũi nhau, thì đừng vì lẽ gì tư tâm ích kỷ

cá nhân nữa mà không dung hòa thuận thảo.

Đời đạo chẳng liên hoan, không tương thân, tương ái, thì Thầy rất tiếc lắm nghe

các con à ! - rồi ngày tương lai sắp đến đây nền Đại Đạo phải hoàn thành sứ

mạng, lập lại thế giới nầy thành cảnh Bồng Lai tại thế, chừng ấy các con ăn năn

cũng quá muộn, hối tiếc cũng lỡ rồi. Vậy, đời đạo rán hiệp hòa nghe các con !

Đời đạo hiệp hòa mới thái bình,

Đời mà không Đạo phải nghiêng chinh;

Đạo đời như thể hình theo bóng,

Đời Đạo liên hoan một mối tình;

Đời, ấy là nhà con tạo dựng,

Đạo, là nền tảng, phải đinh ninh;

Con ôi ! Đời Đạo liên hòa hiệp,

Đời Đạo đi đôi, trẻ vững tình.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Tá danh CAO ĐÀI

ĐẠO ĐỨC CHÁNH CHƠN

Tiền Trung Hậu Tiên Thiên Thánh Tịnh;

Cả tam giang thừa lịnh Cha truyền;

Ngọn đèn chơn lý khêu lên;

Tịnh Trường, Tịnh Thất cần nên y hành.

Thầy dạy bày lời lành, tiếng phải,

Mong sao con phục lại bổn căn;

Dạy con chưởng đức năm hằng

Sửa thân cho vẹn đoan trang đức tài,

Bổn phận con trong ngoài vẹn vẻ,

Sửa thân tâm đừng để ố lem;

Con nhìn bướm lụy vì đèn,

Hổ tham của sẵn cho nên sa hầm.

Người tu chẳng dục tham lợi lộc,

Không phụ bần, tìm lối cao sang;

Không ham lợi lộc vinh quang,

Phẩm cao tước trọng, nhớ phần thanh tâm.

Bổn phận tu không ham miếng quấy,

Vì miếng ngon là cái phỉnh lừa;

Vật ngon, của lạ nên chừa;

Người sao của vậy, đừng ưa nếm vào.

Chớ tâm tình liên giao kẻ bạo,

Vì lòng người trở tráo mưu sâu;

Đừng hòng cậy thế quyền cao,

Hại người khốn lụy thương đau muộn sầu.

Phải thương người lâm vào tội lỗi,

Và tránh xa đừng tới lui chân;

Hố hầm tội lỗi không gần,

Lánh xa ác trược, họa thâm đâu vào.

Bỏ những lời thấp cao thiêm thiếm,

Gỗ ganh nhau muôn kiếp khổ đau;

Thấy người đau khổ phiền sầu,

Thấy người tội lỗi, làm sao cứu người;

Kẻ răng sứa mưu thời ác độc,

Thấy người vầy, đừng dốc hại người:

Thấy người đau khổ chiều mơi,

Lòng đừng toan độc đùa xuôi lỗi lầm.

Thấy kẻ bạo vương mang tai khổ;

Đừng vội vàng hớn hở vui mừng:

Dù cho trước mặt, sau lưng,

Lòng con cư xử một chừng mà thôi.

Kẻ sa ngã năm thời bảy bận,

Biết thiện tâm cũng vẫn tỉnh lần;

Trót đời khải ngộ ăn năn,

Đôi giây lầm lỗi, con huờn tội xưa.

Gặp cảnh khổ chiều trưa dai dẻo,

Là búa rìu chạm đẻo nên hình;

Buồn kia mới thấy bình minh,

Vui người, xem lại cũng in như mình.

Ta với người, sự tình một thể,

Đừng rấp ranh dâu bể chông chinh;

Khoe khoang giả dối bề hình,

Như có mưa gió, sự tình chẳng mưa.

Lời thốt quấy càng đưa đến khổ,

Tiếng nói lành như trổ chạm vàng;

Một lời đường tợ kinh luân,

Một lời mà chịu đeo mang tai phiền.

Thực quá độ đâu yên tấc dạ,

Ẩm dư hơi vồn vã trong ngoài;

Thực ẩm ít, lại no dai,

Cạnh cầu danh lợi càng gầy tổn thương.

Trồng cây nào rào thường cây ấy,

Kết quả thì mãi mãi ấm no;

Biển non còn có kẻ đo,

Dục tâm tam độc khó dò hiểm sâu.

Thà thốt ít thì đâu vào đó,

Ham nhiều lời này nọ rẽ chia;

Đệ huynh cốt nhục còn lìa,

Huống chi tứ hải sớm khuya xa vời.

Vàng, đồng thử lửa thời mới biết,

Có thử rồi hiểu thiệt vàng, đồng;

Thế gian nhiều nỗi long đong,

Thử người trí dõng bền lòng hay chăng ?

Kẻ ngu muội theo đàng mê muội,

Vì dục tâm dục lợi cầu danh;

Bên ngoài phong nhã làm lành,

Họa sâu, chước độc rấp ranh hại người.

Kẻ đào hố thì rơi trước nhất,

Chưa hại người, lại thật hại thân;

Lời ngon tiếng ngọt bên đàng

Lời lành tin cậy vội vàng không nên.

Thà nghèo khó thanh liêm năm, tháng,

Hơn sang giàu gánh nặng lỗi lầm;

Mắt tham thấy của thì ham,

Tay không làm lụng miếng ăn được nào ?

Kẻ tự ái chạm đâu khổ đấy,

Sớm diệt trừ tự ái giận hờn;

Đừng gây những chuyện chia cơn,

Một đau khổ chịu còn hơn hại người.

Nhịn một tiếng, lành thời được chín,

Không biết hờn là nhịn nhẫn thương;

Nhịn không biết nhục tứ phương,

Mới là thật nhẫn, nhịn nhường cùng nhau.

Kẻ du đãng tự cao, kiêu ngạo,

Phường túi cơm giá áo nghênh ngang;

Việc chung làm việc cá nhân,

Đối người nhân nghĩa không làm nhơ danh.

Nước thì nhiều, chung quanh bờ nhỏ,

Ác vẫy tràn, thiện nọ ít oi;

Nước tràn, bờ nhỏ khó bồi,

Ác nhiều, thiện ít, qui thời đặng đâu.

Danh lợi quyền dễ nào được thiện,

Tước lộc cao khó chuyển lòng người;

Đem đàng đuốc tuệ rọi soi,

Thì người mới thấy và noi theo đàng.

Biết chơn chánh, hành tàng chánh đại,

Kẻ u mê không ngại thị phi;

Thấy đàng là vội giục đi,

Không tường tối sáng, chẳng suy cho cùng.

Kẻ chơn thiện tương phùng bốn bể,

Người dạ lang chia rẽ nghịch tâm;

Khôn ngoan tự lái con thoàn,

Khôn ngoan tự vững con đàng chánh chơn.

Vui kẻ muội là buồn kẻ tỉnh,

Vui không lo toan tính sự phiền;

Vui phiền nó chỉ gần bên,

Sướng vui kẻ ác nào yên lâu dài,

Nếu đạo đức bên ngoài nhân nghĩa,

Trong ác tâm càng tỉa trồng gai;

Khoe rằng tài giỏi văn hay,

Ấy gây thảm khổ hậu lai muộn sầu.

Thân con chết thì đâu đáng sợ,

Sợ là vì trả nợ chưa xong;

Sợ là khả ố tấc lòng,

Sợ cho vật chất, bóng hồng rã tiêu.

Sợ chết sống sớm chiều nhơ nhuốc,

Sợ linh hồn không được siêu thăng;

Sợ cho vật chất kim hoàng,

Ngàn năm bảo thủ vẹn toàn không con ?

Thân con chết đầu non, chót biển,

Một thời gian rã biến tiêu hình;

Con thì tạo miếu, xây đình,

Chôn vùi thân thể, vẹn tình không con ?

Hay năm, tháng tiêu mòn vật chất,

Bảo thủ hoài cái vật vô tri;

Hương đăng, trà quả, lễ nghi,

Mà con gọi nghĩa, gọi thì hiếu trung.

Con hãy nghĩ tương phùng bốn bể,

Cả năm châu huynh đệ chị em;

Tương thân, tương ái, không đem,

Đem điều tổn hại mà xem trọng nghì.

Thân con thác hồn ly khỏi xác,

Có đâu đây hưởng vật phàm gian;

Bày ra tế lễ rình rang,

Hại bao thú vật hàm oan khổ hình.

Sự lễ bái là hình ngoại thể,

Con làm tròn sự thế trong ngoài;

Lễ là truy niệm bi ai,

Lễ là nhắc lại cái ngày thương đau.

Dạy bổn phận làu làu cho trẻ,

Ráng gìn tâm vẹn vẻ thi hành;

Ngày sau các trẻ ân lành,

Thầy ban phong tứ chơn thành mỗi con.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

KHOAN HỒNG THA THỨ

Ở dưới thế trần này, về việc xây dựng đạo lý rất khổ khó muôn điều. Xét lại việc

đã qua của Thánh Sư, nền Đạo của Thánh Sư muốn đem giao rắc cho những nhà vua

chúa, quan quyền ảnh hưởng thấm nhuần trước, rồi ban truyền lại cho nhơn sanh.

Nhưng trái lại ý muốn của Thánh Sư, những phần này gọi là trí thức, học xa hiểu

rộng, nhưng chỉ về phần đời danh lợi quyền tước đấy thôi, chớ đạo lý không được

thấm nhuần. Bởi vậy tâm linh không mở khai sự trí thức, nên đâu phân biệt chánh,

tà, hư, thiệt, ngay, gian được.

Vì lẽ ấy, Thánh Sư đối với nhơn sanh, những điều lỗi lầm, Thánh Sư vẫn khoan

hồng, vì những bực này rất thấp kém trình độ, đâu được cao rộng như những bực

vua, quan.

Bởi vậy, tất cả nhân loại, ai cũng là người, nhưng người quân tử khác với người

thường, là tâm linh không bỉ bạc, gian tà, ác độc.

Người quân tử luôn luôn giữ điều nhân, điều lễ. Đã có nhân thì biết thương

người, đã có lễ thì biết kính trọng người.

Theo lẽ thường, hễ thương người thì người thương lại, kính trọng người thì người

kính trọng lại. Những điều này vẫn không tuyệt đối được. Lắm lúc, người quân tử

có nhân, có lễ mà vẫn bị kẻ gian ác ngoan cố, khinh khi chống báng lại. Nhưng

người quân tử vẫn luôn luôn tự xét mình, coi mình có nhân, có lễ chăng ? - Nhưng

xét thấy mình đủ nhân, đủ lễ, mà kẻ ấy còn đối đãi bạo ngược lại, thì cũng tự

xét mình nữa coi mình đã có nhân, có lễ mà thật chưa hết lòng chăng ? Như mình

đã hết lòng, mà kẻ ngoan cố ấy là kẻ càn dở, không biết điều chi trái phải, thôi

thì còn chấp nê làm chi.

Quân tử rộng lòng, độ lượng nhiều,

Khoan hồng tha thứ, một tình yêu;

Tiểu nhân thì vẫn tâm eo hẹp,

Thắc mắc mãi càng rắc rối nhiều.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

THÀNH Ý CHÁNH TÂM

Nầy chư môn đệ ! Hãy rút kinh nghiệm trong Tam Giáo Đạo. Trong trang sử Đạo các

nước, thấy rằng: tại sao Đức Phật giáng sanh tại Ấn Độ, mà hôm nay Phật Giáo

không bành trướng trong đất nước ấy được ? Lại như Gia Tô Giáo cũng thế, đến Đạo

Thánh của Thánh Sư đây cũng trong tình trạng ấy.

Suy cổ nghiệm kim, ôn cố nhi tri tân để tìm hiểu những điều biến chuyển ấy, để

làm bài học mà bảo tồn nền Đại Đạo của Trời hiện nay.

Bởi vậy, những thánh, triết, hiền xưa nêu lên những bài gương mẫu để soi chung

cho nhân loại, là sợ gì hơn cả ? - Thì chỉ sợ đồng loại hơn hết. Vì lẽ con chung

cha, mới tranh sự nghiệp, tiền của; quan chung triều, mới tranh tước lộc, quyền

thế; người buôn chung chỗ, mới tranh lợi lộc nhau, thì việc Đạo cũng như việc

đời, đồng diễn những cảnh trạng ấy mà thôi.

Vậy, người tu phải thành thật nhau là căn bản, vì Đạo là lẽ thật. Khi Thánh Sư

dạy Đạo, thì lấy những điều mục căn bản là: cách vật trí tri, thành ý, chánh tâm

mới tu thân vững vàng được.

Người tu mà ý không thành thật, còn lừa dối, gian trá đủ điều thì rất uổng công

tu. Bởi vậy, trên lập trường Đại Đạo, toàn cả nhơn sanh phải rõ hiểu thấm nhuần

đạo lý.

Thật ra, chư môn đệ nữ nam sống trong thời kỳ hạ nguơn này đã là Tiên Thánh tại

trần đúng với câu:

"Chừng nào đất dậy, Trời thay xác,

Chư Phật, Thánh, Tiên xuống ở trần".

Quả thật vậy ! Chư môn đệ khi dự đại lễ, mặc đại phục mão cao, áo rộng, rõ là

Tiên Phong. Nhưng chỉ còn nội tâm ráng trau giồi, rèn luyện làm sao cho đúng với

bộ y phục Tiên Thánh ấy ?

VĂN TUYÊN THÁNH SƯ

NHỜ NGƯỜI CHỈ LỖI

Ở trường đời là bao nhiêu sự tranh đấu từ vật chất đến tinh thần. Tranh đấu để

mà sống, tranh đấu từ bản thể cá nhân; thấy người cao sang, danh vọng thì sanh

lòng ganh tị, mong làm sao cho hơn người và ngang cùng người, nên đi đến chỗ

khốc hại.

Bởi con người thiếu sự thương yêu thật sự, kẻ cao quá cao, người thấp quá thấp,

không có bình đẳng mà thành thử tranh đua chỗ ở, miếng ăn, nên đi đến chỗ tương

tàn cốt nhục.

Trước nhà của các con, các con nào thấy rác đọng trên xà nhà, huống hồ chi là

điều lầm lỗi trước mắt của các con. Thế nên, trở nên người có đức lành thuần

túy, thì cần phải để cho kẻ cận bên gỡ rác trước xà nhà và chỉ những lỗi. Như

thế mới trở nên người hoàn toàn.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

TINH THẦN TƯƠNG THÂN TƯƠNG TRỢ

Phàm sinh ra con người ở thế gian này chẳng phải sống để tranh danh, đoạt lợi,

quyền tước, giàu sang sung sướng ẩm thực chẳng hạn.

Nếu sự sống có tánh cách dường ấy, thì con người trong chim lồng, cá chậu, trong

nước đục ao tù, không bao giờ thoát khỏi ngục mông lung lầy lội.

Con người chẳng những sinh ra ở thế gian này để tiến hóa, mà lại còn có những

nhiệm vụ tối cao, tối thượng bằng lẽ đạo đức.

Trên nhiệm vụ mỗi hiền đồ phải nhận thấu mọi phương diện thực tế của xã hội và

hữu vi của thiêng liêng. Chư hiền đồ nhận thấy sự sáng của chư hiền đồ, trái lại

không rõ sự tối. Khi hiền đồ rõ sự tối bên trong tức là rõ sự sáng ở bên ngoài.

Nghĩa là, khi chư hiền đồ tự cho là hiểu biết một cách sáng suốt tinh hoa, không

câu nệ bất cứ một ý kiến của ai, đến nỗi đến chỗ không thành, chừng đó chư hiền

đồ mới rõ là sự tối, không sáng hẳn được.

Hễ chư hiền đồ nhận thấy sự tối, bất cứ điều gì, sự gì, đều luận bàn, góp nhóp ý

kiến hòa đồng nhơn sanh mà thi hành đến chỗ đạt được, thì chừng ấy sự sáng suốt

bộc phát một cách rõ ràng trên sự hiện diện của hiền đồ.

Sự đời, không ai lại không biết làm sao cho thân tâm mình trở nên sung sướng,

ước vọng giàu sang; đến khi giàu sang chẳng đoái bần cùng. Sự sống, không phải

sống để mà ẩm thực của trần gian, ăn để mà sống, sống với nỗi vui tươi, niềm

trong sạch, hòa tâm vào nhân quần xã hội, lẽ sống ấy mới cao thượng.

Chớ con người cứ thủ cựu trong một lề lối xưa kia trong lầu son gác tía, chẳng

gẫm lại lê dân đang lầm than trong cơn đông về tuyết lạnh. Hiền đồ đừng nghĩ

rằng đó là quả báo tiền căn mà mỗi người phải hứng lấy; chư hiền đồ hãy nhận

thực trạng của xã hội mà tương thân, tương trợ lẫn nhau, đó cũng là đạo đức,

cũng là nguồn căn sự tu hành vậy.

Thật ra, con người ở đời này chỉ mong sống để mà ẩm thực, chớ không phải ăn mà

sống. Câu ấy chỉ để yên phần với những kẻ khốn khổ, bần cùng tạm an ủi với số

phần mà thôi.

Chư hiền đồ ôi ! Cuộc tuần hoàn biến thiên võ trụ này không bao giờ ngừng, dòng

đời trôi chảy không bao giờ dứt, con người sanh sanh, tử tử, nấu nung trong lò

tạo hóa này: bụi ra bụi, cát ra cát, chỉ có tiếng thơm vang còn ngàn thuở.

Sự giàu sang, phú quí đến đâu, chừng rũ hồn về cõi hư vô cũng không hưởng được

sự gì mà tiếng tăm chẳng để lại một dấu vết nào thơm vang hậu tấn.

Thuở xưa, Thánh Sư đạt được một kỳ công rực rỡ, ấy là nhờ Thánh Sư tầm được cái

cơ bản đạo đức mà truyền bá tư tưởng chơn chánh cho người. Bởi thế, ngày nay

Thánh Sư vẫn còn tiếng để trên khắp thế gian.

Chư hiền đồ đã rõ thế tình là ảo ảnh giả tạm. Nhìn đời biết bao là kẻ sung

sướng, sao sự họa không đem đến ? Thánh Sư gẫm lại trên thế gian này, tạo đoan

un đúc con người từ thuở vô hình đến nơi có bản thể rõ rệt là để cho con người

tiến hóa đến bực Thần, Thánh, Tiên, Phật mà thôi.

Chẳng phải sinh con người ra rồi mãi tranh đua từ vật chất đến tinh thần chung

chạ ở thế gian. Con người thối hay tiến là tại không rõ sự tiến hóa của đời đạo.

Kẻ đặng hưởng lộc giàu sang sung sướng ấy cũng nhờ tiền căn được dồi dào sự tu

luyện, nay được toại nguyện.

Nếu chư hiền đồ trồng cây nơi lầy lội, xấu xa, nhơ nhớp thì kết quả sao tốt được

! Âu cũng là trồng cây nào được ăn quả ấy là thế thôi.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

ĐỜI VAY ĐẠO TRẢ

Đời và Đạo, nếu phân tách rõ rệt thì nó tỏ rõ đôi bên. Đời thì càng vay mãi mãi,

Đạo tất phải trả thuở vay khi trước. Như vậy, Đời thì vay, Đạo thì trả. Vay, trả

cứ bên nhau mà chuyển vận theo luật tiến hóa cơ ngẫu của thiên nhiên.

Kẻ đã vào Đạo hẳn biết đường chơn chánh của Đạo, nẻo mê muội của Đời, nhận rõ sự

lương thiện của Đạo, thấu triệt sự hung bạo của trần gian mà đoan chỉnh thân tâm

khi nhơ bợn trở nên trong suốt.

Trước kia, Thích Ca có thốt rằng: "Ta đến đây là chỉ đường lối cho môn đệ bước

đi, chớ ta không dẫn đến Niết Bàn đặng". Và Thầy thường thốt rằng: "Thầy đem đến

cho các con nền Đạo cao siêu để các con tu hành, Thầy không bồng bế trên tay

được đâu các con !"

Nhìn xa hơn nữa, biết bao là kẻ đời lương thiện biết tầm tu, thì thức tỉnh bước

vào cửa thiên môn. Nếu con người sanh ra ở phàm gian này, từ thuở ấu thời đến

khi trưởng lão, chỉ sống trong khả ố của nhục dục thế gian, ắt điểm linh quang

của con người chìm sâu và càng đắm đuối, không bao giờ ngoi lên được. Nếu tường

tri đạo đức là vi bổn, con người sớm thức tỉnh ăn năn làm lành, lánh dữ. Sau sự

làm lành, lánh dữ thì còn có sự giải thoát về phần linh hồn, tức là con đường

đạo pháp siêu diệt vậy !

Trước tình trạng đau thương sau bức màn khổ khó, tinh thần đạo không màng khổ

khó, hy sinh với bổn phận chơn chánh; hy sinh một chức vụ cứu nhơn độ thế, thì

sự hy sinh ấy là cao thượng. Khi không còn ở trên quả địa cầu này, nhưng tiếng

vẫn vang muôn thuở.

Chỉ có đạo đức thiện lương, chỉ có đạo đức chơn chánh là trường tồn. Chớ: sang,

khó, giàu, nghèo, xấu, tốt ở thế gian này đâu còn mãi được. Nếu biết vinh, thì

không gì bằng trau sửa thân tâm trở nên thiện lương đạo đức. Nhục, cũng không gì

bằng nếu cứ cạnh tranh con đường vật chất để rồi ám mê sa nơi hố hầm tội lỗi.

Vẫn biết lắm điều ở thế gian là sai. Vẫn biết tranh đua vật chất là giả tạo, mà

vẫn bươn đi không ngần ngại, ấy là vì cái lợi to che trước mắt, trong trí tưởng

tượng không phai mờ.

Nếu số phận như thế nào thì yên vui như thế ấy, thì sự tu hành còn hơn sự tranh

đua, lặn lội giàu sang, rốt cuộc chỉ trơ tay trắng mà thôi.

Biết chữ Đạo Thầy là cao cả, thì sự trả quả ấy là tầm thường. Trái lại, còn phải

trọng ơn Thần, Thánh, Tiên, Phật sớm đem quả báo nhồi đi uốn lại cho chư hiền

đệ, muội trả dứt kiếp này hầu phản hồi ngôi vị.

LÝ ĐẠI TIÊN

VỊ NHƠN SANH

Này chư hiền đệ muội ! Thầy đã dạy rằng: "Sự thương yêu là giềng bảo sanh kiền

khôn thế giới", vậy bảo sanh nghĩa là gì ?

- Bảo sanh là bảo vệ sự sống của muôn loài vạn vật theo đà tiến hóa xoay vần võ

trụ. Sự đối xứng của nhân loại đi đến chỗ tranh đua giết hại lẫn nhau. Cũng vì

sự đối xứng của quan niệm thế gian, mà con người một ngày một tiến, từ thảo mộc,

côn trùng tiến đến thú cầm, và từ thú cầm chuyển kiếp đến loài người, rồi tiến

đến Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Mỗi giai đoạn phải chịu thăng trầm, khổ hải mới khỏi kiếp trầm luân. Hữu hạnh

thay ! Chư hiền đệ muội được tinh tấn của Thầy ban cho, vậy mà chư hiền đệ muội

có một phần biết trau giồi đạo đức, còn một phần vì lo điều ảo ảnh thế gian,

thành ra buông lơi nền đạo đức tinh thần.

Thầy bao giờ cũng xá ân phần tội lỗi, mà cứu cánh nhơn sanh phục hồi tâm dữ hóa

lành, lòng bác ái vô lượng, vô biên. Thầy vạch rõ, chư hiền đệ muội tự xét lấy

thân và thương được thân. Ví như chư hiền đệ muội chỉ lo phần vật chất để cho

thân được sung sướng, nhàn rỗi mà không năng luyện tinh thần đạo đức, lại tỏ ra

rằng hơn người, thành thử sự khổ hại vẫn vương vấn chư hiền.

Nếu chư hiền thương Thầy, thì nên trau giồi tinh thần đạo đức, vì tinh thần đạo

đức bảo đảm nền vật chất của chư hiền. Thương được thân rồi, lần lượt thương

trong gia đình quyến thuộc, thương được trong quyến thuộc rồi, lần ra làng mạc,

đến quốc gia xã hội, nhân loài trên thế gian; và đến mức cùng là chư hiền thương

được kẻ mà chư hiền không vừa tâm ý.

Nếu chư hiền thương được kẻ mà chư hiền không thích dạ, thì chư hiền mới là hoàn

toàn phục thiện, đúng lẽ bác ái của Thầy. Nguồn bác ái ấy là cao hơn núi, rộng

lớn hơn biển Đông.

Có tình thương lẫn nhau thì mới có tương trợ lẫn nhau, có tương trợ lẫn nhau thì

mới tránh khỏi những điều giết hại lẫn nhau, mới tránh khỏi điều khốc hại, mới

đưa đến cảnh khương ninh vui vẻ.

Nếu chẳng có tình thương lẫn nhau, và nếu chẳng có sự tương trợ lẫn nhau, thì

thế gian không bao giờ ổn định.

Quốc gia lấy công dân làm trọng, Tôn giáo lấy nhơn sanh làm trọng. Nếu muốn gầy

dựng một quốc gia mà không có dân thì lấy ai mà chăn, trị ? Trong tôn giáo không

nhơn sanh, thì dựa vào đâu mà chỉ độ kẻ tu ?

Bởi vậy, tôn giáo và chúng sanh chỉ là một, chúng sanh được hoàn thiện thì tôn

giáo mới phát khởi nguồn Đạo; nhược bằng chúng sanh sai lạc, thì tôn giáo chịu

suy đồi.

Cũng chẳng khác một quốc gia, dân không làm tròn bổn phận, lại trên cùng dưới

hại lẫn nhau, thì quốc gia làm sao thạnh vượng ?

Bởi thế, dầu Đạo hay Đời, bao giờ cũng tôn trọng chúng sanh, và chúng sanh biết

thi hành theo luật định hầu nâng đỡ, tương trợ từ vật chất đến tinh thần.

LÝ THÁI BẠCH

QUÂN TỬ VÀ TIỂU NHÂN

Trên bước hoạn lộ gian nguy khổ khó của đường đời và cơ ngẫu chuyển dịch tuần

huờn của tạo hóa, nếu là người quân tử thì không bao giờ nản chí, sờn lòng.

Hơn nữa, sống trong tình trạng thiếu từ vật chất đến tinh thần, sống trong cơ

khổ hoạn mà cư xử nên người quân tử là một việc rất khó khăn, vì người quân tử

không bao giờ tranh điều vật chất. Nhưng, vật chất là mạch sống viễn tồn, nếu

không vật chất thì người quân tử nương dựa vào đâu ? - sống bám vào đâu ?

Thiết tưởng, sự tranh đấu của người quân tử có tánh cách đại đồng là làm sao cho

thân tâm được trọn lành và cứu giúp người, chớ không bao giờ có tánh cách vụ lợi

phàm phu. Người quân tử luôn luôn tranh những điều nhân đức, nghĩa luân, chớ

không bao giờ tranh điều vật chất phi lý, tạo nên một cảnh gia xinh đẹp, một

ngôi mồ lộng lẫy hầu kiếp tàn tạ để an giấc ngàn thu; những vật ấy vẫn trơ gan

cùng tuế nguyệt, nhưng tiếng khả ố, danh nhơ vẫn còn lưu lại ngàn đời.

Người quân tử chỉ mong gặp vận thời mà đem đạo đức cứu người, hòa mình vào cát

bụi, vào cây cỏ để cùng sống, chỉ mong sao cho tiếng tốt lưu lại ngàn thu, chớ

không sá màng điều lợi lộc.

Các con thử nghĩ, cuộc đời là giả tạm, sống bám lấy mảnh đất già cỗi kia mà các

con không tự giải thoát khỏi ngục lao trần thế, mà lại tranh điều vật chất ấy,

thì không viễn tồn được đâu các con !

Đối với vật chất, người quân tử ví nó như đám bèo trôi, như hạt sương rơi trên

cỏ; xem nhẹ tính mạng để thiết thực phụng sự nhân loại, là đưa đến cơ tuyệt khổ

đại đồng.

Cái tốt của người quân tử bao nhiêu thì sự xấu xa của kẻ tiểu nhân bấy nhiêu.

Tiểu nhân bao giờ cũng cầu may mắn đến cho mình để ổn định mà thụ hưởng giàu

sang, mà không đoái thân là cát bụi, cỏ cây, thì một ngày kia cũng phải trả lại

thân cho đất.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

KHIÊM NHƯỜNG LỜI NÓI

Hiểu trọn đường lối Đạo Thầy, hoặc ít nhất cũng thâu thập một phần nào để dẫn độ

quần sanh.

Trong hành vi cùng lời thốt của chư hiền đệ muội hướng đạo là một yếu tố, cần

nhứt phải hạ mình khiêm nhượng và tôn trọng ý kiến nhơn sanh mặc dầu lời thốt ấy

có sai đi chăng nữa, thì cũng phải tôn trọng và nhỏ nhẹ trong việc cảm hóa

người.

Khi mà chư hiền hướng đạo thốt lời, mà lời ấy, chư hiền hướng đạo bao giờ cũng

cho là nhỏ nhẹ tầm thường; nhưng trái lại, kẻ nghe lời thốt của chư hiền hướng

đạo một cách khác, thành thử kẻ thốt cho rằng phải, rằng đúng, mà người nghe cho

rằng sái, rằng lỗi; thành thử chư hiền hướng đạo bao giờ cũng tỏ ra là người ít

hiểu và khiêm nhượng học hỏi ý kiến nhơn sanh.

Ấy vậy, trên đời này đều là tôn sư của mỗi người, và mỗi người đều có thể là tôn

sư, vì một kẻ hiểu một cách, mà những cách đó không ngoài phương châm hành đạo.

Tuy nhiên, muốn được sự tin tưởng ở nhơn sanh, trước nhất là chư hiền hướng đạo

bao giờ lời nói cũng vẫn đi đôi với thực hành, không đem một lối lề nào khác để

chứng tỏ lỗi lầm, hơn là tự đặt lầm lỗi ấy do nơi chư hiền đệ muội gây ra.

Bởi vậy, người hướng đạo ví như trưởng thoàn, nếu trưởng thoàn không chí thành,

không hòa tâm, hòa hiệp, không vững lập trường thì khó mà hướng đạo được.

Tuy mỗi phận sự về hình thức trông có vẻ ít oi không mấy, nhưng nội dung hành

đúng đường lối, dầu lớn hay nhỏ, phận sự đều quan trọng cả; người lập được chí

vững vàng rồi thì không bao giờ thốt lời quá hành động.

LÝ ĐẠI TIÊN TRƯỞNG

LỄ TÂM LÀ QUÝ

Thầy vì thương các con, đem các con về một mối thương yêu, hòa thuận. Các con

thương yêu lẫn nhau là đem sự lễ long trọng hiến cho Thầy, mà Thầy hằng dạy: nếu

các con dâng vật chất, lễ nghi đủ đầy mà thân tâm các con không hòa, không

thuận, thì Thầy không thể chứng tạc lòng của các con được.

Các con, dầu không vật chất, dầu không lễ nghi, mà các con thương yêu, hòa

thuận; ấy là các con thương Thầy mến Đạo dâng lễ đáng trọng, đáng quý lên cho

Thầy.

Thầy phân ra tùy cao thấp để cho các con tu, không nỡ để cho các con mê say ảo

ảnh trường đời, nào là: tửu, sắc, tài, khí, nào là: dinh hư tiêu trưởng, mà có

bền chăng ?

Sự cúng tế linh đình với Thầy là sự hình thức. Tâm của các con thành kỉnh mới là

đáng trọng.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

CẨN NGÔN

Lời thốt phải vừa tai đúng đắn,

Nghe vừa tai mới đặng an hòa;

Biết lời lựa chọn thốt ra,

Đừng ham cao quá, e mà không nên.

Đạo, thốt lời lương hiền đạo đức,

Không văn chương, ít chút cao kỳ;

Để rồi người hỏi, sân si,

Để rồi cam chịu suy vi mọi điều.

Trường tu học sớm chiều cố gắng,

Dù mặn, the, cay, đắng cam phiền;

Như vầy lập được chí bền,

Như vầy mới đặng trọn niềm tu thân.

Nhẫn, không biết phân vân nhục nhã,

Nhẫn như vầy khỏi đọa, lỗi lầm;

Nhẫn vầy mới được an toàn,

Nhẫn vầy mới được hòa an đôi người.

Đã biết Đạo, chiều mơi gặp mặt,

Miệng hỏi chào, tay bắt, líu lo;

Thốt rồi, rẽ bến, chia bờ,

Thốt rồi, đường lại nhỏ to hai đường.

Lời thốt phải dặn lòng khẩu xuất,

Cho vừa tai mẫu mực dễ nghe;

Thốt ra lời phải dặt dè,

Như vầy mới đặng vẹn bề an xong.

Thốt lời cao mãi vòng quanh lộn,

Người hỏi rồi, tiếng lớn lên đi;

Cả hai phải chịu sân si,

Chịu điều phiền toái, tức thì rẽ chia.

Hãy sum hiệp khóa chìa lại một,

Yêu thương là giềng cột bảo sanh;

Thuận hòa ấy vị thuốc lành,

Có bịnh không trị khó thành công nên.

Bịnh như vậy thuốc Tiên đem trị,

Không học đạo chỉ phí uổng công;

Thuốc sẵn không để vào lòng,

Như rét mà phủ mền bông được nào ?

Rốt việc bịnh nằm đâu bạ đấy,

Khó nên thân mãi mãi sau này;

Việc Đạo liên kết, liên dây,

Guồng máy Hội Thánh ngày mai đắc thành.

LÝ GIÁO TÔNG

LÝ TỰ NHIÊN VÀ LÝ HIỂN NHIÊN

Con ôi ! Thầy đến với các con trong thời hạ nguơn mạt kiếp này, vì nhân loại tội

lỗi. Trong tam thập dư niên Thầy giáo hóa các con, sự xấu đã đổi lại lần lần sự

tốt, điều dữ đã đem lại tánh lành.

Nhưng các con còn chưa rõ thấu lý nhân loại là ai ? Hôm nay Thầy giải rõ cho con

hiểu biết Thầy là ai ? - Các con là ai ?

Con ôi ! Thầy là đại Thiên, con là tiểu Thiên. Thầy có vật báu chi, thì Thầy

cũng ban cho con đủ báu ấy.

Con người có hai phần: phần thiêng liêng tinh túy với phần vật chất phức tạp là

xác thân, tư tưởng cùng trí của con. Nghĩa là chơn nhơn hiệp với phàm nhơn mới

tạo thành các con đó ! Nhưng linh quang của con bị bao bọc trong phần thể xác ô

trược, với những ý muốn: tham, sân si chôn lấp tánh linh tận đáy lòng.

Mấy mươi năm con tu học đã cởi bỏ những phần ô trược, nên xuất hiện lần lần

những bản tánh thiện căn. Con cần trau giồi thân tâm mãi mãi để bộc lộ tánh Trời

như thế mới được phản bổn huờn nguyên, hiệp cùng khối đại linh quang của Thầy đó

trẻ !

Đạo không ở đâu xa, chính ở trong mình con đó ! Những bực thánh triết hiền xưa,

những bậc Tiên, Phật trước kia cũng mang xác phàm như các con, cũng nhờ sự bền

tâm cố gắng, rán hết sức hy sinh trau giồi bản tánh mới được rạng rỡ quang minh

như tánh Trời đó con !

Con ôi ! Những sự hữu hình bên ngoài các con là những phương tiện cho con lập

công đầy đủ, để rồi kiềm chế những vật tánh phàm tâm cho trở nên bậc Chơn Nhơn,

Hiền, Thánh. Con đã hiểu, con đứng vào bực tam tài, là tiểu thiên, thì các con

phải ráng làm sao cho tư tưởng, lời nói việc làm cho trọn lành, trọn tốt, trọn

thật, là con thành công trên đường Đạo đó !

Con hãy tự thống nhứt ở thân tâm các con, nếu mỗi con đều được như vậy, dù không

ai kêu gọi thống nhứt, cũng là thống nhứt tự nhiên.

Con ôi ! ở thế trần này muôn điều giả dối, muôn điều lầm lạc, chỉ có con đường

Đạo là chí thiện, chí mỹ, chí chơn. Nhưng con không khéo thực hành thì cũng khó

thành công trên đường Đạo.

Cơ Đạo Tiên Thiên, trẻ tiến hành,

Chơn truyền tân pháp ấy đường lành;

Phương châm tu luyện y đường lối,

Sẽ được thành công, trẻ rạng danh.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

TU THÂN TU KHẨU

Này chư môn đệ nữ nam,

Muốn làm Tiên Thánh, trước làm hiền nhân;

Hiền nhân trong sự tu thân,

Tu thân là sửa thân tâm trọn lành;

Trọn lành nhờ biết lưu thanh,

Lưu thanh khử trược sáng danh người hiền;

Nước trong nhờ bởi lóng phèn,

Người lành nhờ biết tu rèn thân tâm;

Đời ta sao khỏi lạc lầm,

Muốn cầu tiến bộ phải chăm sửa mình;

Trước là tự xét lỗi mình,

Sau cầu viện bạn phê bình giúp cho;

Qua sông nhờ chiếc nhã đò,

Tu hành nhờ bạn dặn dò giới trai;

Tự mình biết lỗi là hay,

Được người chỉ lỗi càng hay bội phần;

Biết nghe dư luận nhân dân,

Để mà phục thiện thì thân vẹn toàn;

Nhứt là tu khẩu cần toan,

Nhứt ngôn khả dĩ hưng bang rõ ràng;

Nhứt ngôn khả dĩ tán bang,

Cũng trong lời nói hư nên hai đàng;

Chim khôn kêu tiếng rảnh rang,

Người khôn nói tiếng dịu dàng mới khôn;

Làm người phải biết cẩn ngôn,

Giữ gìn lời nói cho ôn, cho hòa;

Nói vừa ý khắp người ta,

Nói gầy thiện cảm gần xa yêu vì;

Nói lời chân thật gắn ghi,

Nói lời hữu ích nhu mì dễ thương;

Nói lời nhỏ nhẹ khiêm nhường,

Nói lời đạo lý đường đường chánh chơn;

Bỏ những lời nói thiệt hơn,

Bỏ lời vọng ngữ xảo ngôn hổn hào;

Bỏ lời tranh luận thấp cao,

Bỏ lời câu móc điêu ngoa chẳng lành;

Bỏ lời thêm bớt nói hành,

Bỏ lời khiêu khích khỏi sanh sự buồn;

Bỏ lời xấc xược ngông cuồng,

Bỏ lời đả kích khỏi tuồng thị phi;

Bỏ lời đấu khẩu vân vi,

Bỏ lời cãi vả, tránh thì hơn thua;

Lời nói chẳng tốn tiền mua,

Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau;

Muốn nói, phải nghĩ trước sau,

Bảy lần uốn lưỡi mà trau lấy lời;

Làm người sống ở trên đời,

Nên hư cũng tại nơi lời nói ra;

Muốn cho yên nước, lợi nhà,

Nói thì cho đúng, thôi thà làm thinh;

Một bài, Thánh dạy đinh ninh,

Môn đệ soi rọi tự mình sửa trau.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

PHẬT VÀ MA

Thế nào gọi là Phật ? Thế nào gọi là Ma ?

Tâm thiện là Phật. Tâm dữ ấy là Ma Quỉ. Cái không của Phật tức là cái có của Ma

Quỉ. Phật bao nhiêu phép nhiệm, thì quỉ ma chúng nó chẳng kém nào. Phật cũng là

các con. Thần Thánh Tiên cũng là các con, nhưng ma quỉ cũng do các con.

Tâm thiện tức là tâm chay của mỗi con, nêú mỗi con chưa diệt được lục dục thất

tình và tam ma (tham, sân, si) tức là các con phải chịu làm Ngạ Quỉ, Oan Khiên.

Tánh tâm của mỗi con phải là nhứt định, phải là lập trường. Ngày nay các con nhận

thức đựơc Đạo lành rồi, ấy là các con hữu duyên bước lên thuyền bác nhã.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ.

XÓA LỖI NGƯỜI

Mẹ rất mừng thấy các con qui tựu đầy đủ nơi này, trước đảnh lễ Thầy, Mẹ, Thiêng

Liêng, sau đem tinh thần đoàn kết yêu thương hầu đem lại cuộc lễ tăng vẻ long

trọng.

Mẹ chứng lòng hiếu cảm của các con, Mẹ rất mừng thay ! Mừng bấy nhiêu, thảm bấy

nhiêu. Mừng là vì thấy đoàn con gặp được ngọn đuốc quang huy của Đạo. Thảm là vì

các con chưa thật sự yêu thương, đoàn kết. Nhưng, các con ôi ! Mẹ thấu hiểu rằng

các con là phàm tánh, thì làm sao diệt tận: tham, sân, si cho đặng ? - Song, các

con hãy đặt sự kiện đạo đức trên hết, đem tình thương yêu lại; trước nhứt, các

con phải tập tánh quảng đại, từ bi xóa bỏ lầm lỗi của người.

Ở trường đời này, ai cũng có đức tánh quý báu, tốt đẹp cả; song, nếu các con

thành thật yêu thương nhau thì mới hãn đức tánh ấy. Các con hãy chí thành, chí

kỉnh với lẽ thật chơn chánh. Chí thành trên đường Đạo, các con hãy an phận tu

hành, đừng nông nổi ước vọng quá sự tưởng tượng, đến khi không thỏa nguyện thì

khổ lụy, sống trong huyền ảo, thành thử tinh thần càng ngày càng đắm đuối, mà

tinh thần là điểm linh quang, là trí tuệ của con người, hễ hao mòn đi thì làm

sao đạt được trên bước đường Đạo siêu diệt đó các con !

DIÊU TRÌ KIM MẪU

VUI NHẬN QUẢ NGHIỆP

Đã biết rằng cuộc thế là giả tạm, song cũng phải có trường cửu ở chốn thiên

đàng.

Khi con người đã siêu phàm nhập thánh thì đựơc hồng ân võ lộ của Thầy ban mà an

hưởng tự toại chốn thiên đường. Đó là những kẻ hữu công tầm đạo hoặc chưởng đức

tu hành.

Nếu một ai giữa thời kỳ đại ân xá mà biết tu tỉnh với Đạo Thầy thì Thầy cũng xóa

bỏ tội lỗi. Nhưng, nếu vào Đạo Thầy mà còn lầm lỗi thì sự lỗi ấy không thế nào

bỏ hẳn, không ghi chép sổ thiên tào mà chỉ biên điều lành, dữ của chư môn đồ đó

thôi.

Phàm con người dữ thì phải mang họa, làm lành thì phước đến là lẽ tự nhiên. Con

người sanh ra ở thế thì phải có tử, nhưng tử vì Đạo thì rạng danh tiếng để; bởi

vì con người khi đã thức tỉnh tầm tu là tìm lẽ hằng sống ở cõi chết, chớ chẳng

phải tu là mong sao cho trường sanh bất tử.

Cỏ nào không xám, người nào chẳng đau thương, nhưng cuộc đời sinh như thế nào,

thì chư môn đồ cứ nhận lấy nó thế ấy, đừng than trách chi hết. Vì việc đã đến

thì tự nhiên đến, chớ chẳng ai tài trí siêu quần mà cản được sự tang thương biến

cải đó chư môn đồ ! Song, chi chi cũng do đấng tạo đoan dĩ định. Con người biết

tu thì quả báo càng đến dập dồn, vì quả báo đem lại kiếp này cho chư môn đồ để

cho chư môn đồ trả dứt hầu phản bổn huờn nguyên. Nếu quả báo không trả kiếp này,

thì đời đời chư môn đồ phải chịu trầm luân mãi mãi vậy !

Trái lại, chư môn đồ cần phải cảm Đức Từ lành đem quả báo đến cho chư môn đồ, mà

quả báo rất nhẹ đối với quả báo mà các đấng Thiêng liêng đem đến cho chư môn đồ

đó.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

LẠC TẠI KỲ TRUNG

Trên ba mươi năm học đạo, hành đạo, mà chư môn đồ đã đạt được câu "Lạc tại kỳ

trung" chưa ? - Chớ những bậc Thánh Triết, Hiền xưa vì đã được câu ấy, nên dám

quên mình xả thân hành đạo, coi lợi danh như dép rách, coi tiền của tợ móng tay;

mới chẳng nệ sự cực khổ, quyết đem chơn lý đạo nghĩa phổ truyền cho nhơn sanh

hạnh hưởng chung.

Với đại chí, đại hùng nào sợ sự khổ khó gian lao. Vì vậy mà Thánh sư khi sanh

tiền, với thân phàm, phải châu du trong lục quốc, rày đây mai đó quyết đem phổ

thông đạo lý nhân nghĩa, nhưng vì con người thuở ấy chỉ ham mê danh lợi, ngôi

vị, quyền tước, nào có học hỏi đến đạo lý đâu !

Bởi vậy, khi Thánh Sư đến nước nào, thì vua nước ấy chỉ hỏi những điều danh lợi,

chớ chẳng cầu học đạo lý. Vì thế, mà Thánh Sư phải bỏ ra đi, để tìm nơi chơn

chánh thật tâm mà trao đạo đức.

Than ôi ! Thời kỳ ấy nhân loại vẫn một mực muội mê, hà huống là thời kỳ mạt pháp

cuối tận này, càng lâu càng thấm mùi danh, bã lợi. Lành thay ! nền Đại Đạo rộng

khai, những bực nguyên căn tỏ ngộ, nên bước vào cửa Đạo để bồi công lập đức,

trau tâm luyện tánh cho trở thành bực gương mẫu hiền đức, thì sự này rất quý giá

biết bao trong ngày tương lai sắp đến.

Chư môn đồ hiểu lẽ ấy, ráng mà ân cần bước Đạo, ráng dẹp bỏ lòng ích kỷ, bớt sự

đời, để lo việc Đạo mới tròn bổn phận thế Thiên. Chư môn đồ ôi ! kìa hãy xem gà

kia có bồ lúa lớn, nhưng cũng kề gần bên chảo nước sôi, sao bằng cánh hạc tung

trời, mà cũng vẫn được sống.

Hiểu lẽ ấy, người tu chơn mới đạt được câu "lạc tại kỳ trung" đó vậy !

Vui mùi đạo đức hưởng thanh nhàn,

Rõ lẽ nhiệm mầu, chí được an;

Lạc tại kỳ trung là đó vậy,

Chẳng ham danh lợi cõi dinh hoàn.

VĂN TUYÊN THÁNH SƯ

LẼ THẬT

Này chư môn đệ đại diện toàn chi phái tôn giáo ôi ! Hiểu rõ lý đạo, rồi tìm ra

lẽ thật của con người, thấu hiểu bổn phận xuống trần này để chi ? - thì đã tường

trên sự thật rồi, thì những điều nào giả tạm chớ nên mê lầm để cho lục dục cám

dỗ.

Lục dục là chi ? - Ấy là danh vị, tài lợi, sắc tư vọng, tật đố. Nếu trang hướng

đạo mà không làm chủ đựơc xác thân, để lắm khi chinh chạm lẫn nhau trên tình

huynh đệ như những trạng thái đã trải qua trong bấy lâu nay.

Người thật tâm quyết tu hành, hiểu rõ chơn lý đạo, thì những điều tư tâm, tư kỷ,

tư lợi, tư ý phải dứt khoát hẳn. Cũng như những tánh tự tôn, tự cao, tự mãn, tự

phụ làm cho nhiều ranh giới thành kiến với nhau.

Ngày hôm nay cơ thiên chuyển, trình độ con người tiến đến mức khá cao, Đông, Tây

kim cổ đồng nhìn nhận tìm ra nhứt lý, thì chư môn đệ, đã là tay hướng đạo dìu

dắt nhơn sanh, thì phải làm gương mẫu trau thân trọn lành, trọn phải, thành thật

thương yêu với nhau, không nương dựa vào một vật chất nào.

Vì Đạo là lẽ thật, Đạo là vô vi; thì đã là lẽ thật rồi, còn phải nương tựa vào

vật chất nào nữa ?

Ví như hòn Thái Sơn kia cũng không thể gọi là vững chắc trường tồn mãi được, vì

sơn còn băng, thạch còn tan, huống hồ những quyền lực nào trên thế trần này mà

bền bỉ cho được ?

Đời chẳng khác một lớp tuồng, phải có nhiều màn, khách trần chỉ đóng trò, khi

hết phận sự rồi cũng huờn về cảnh không.

Đã hiểu lý Đạo, thì phải trọn lòng tin tưởng với Đạo, phải giữ sao cho hòn ngọc

được trong trắng, không tì vích bợn nhơ, ngày cuối cùng mới đựơc Thầy Trời ban

thưởng công to.

Thánh Sư biện giải thiệt cùng hư,

Lý Đạo cao sâu, ráng thật tu;

Đời vốn là trường danh lợi giả,

Hiểu thông lẽ thật ấy chơn như;

Luyện rèn tâm tánh không dời đổi,

Trọn thỉ, trọn chung với Phụ Từ;

Nhẫn nại, ôn hòa chung trí hiệp,

Vầy đoàn huynh đệ, dạ vô tư.

VĂN TUYÊN THÁNH SƯ

CHƠN LÝ DUY NHẤT

Không tôn giáo nào qua chơn lý,

Chơn lý Trời vô thỉ, vô chung;

Có từ những thuở vô cùng,

Chơn lý sáng rỡ khắp cùng thế gian.

Chơn lý ấy Đạo vàng Thầy mở,

Chơn lý tường, phổ độ nhơn sanh;

Chơn lý, lẽ thật dạy rành,

Trên đường chánh nghĩa hy sinh trọn đời.

Với lẽ phải của Trời chơn lý,

Ráng thực hành khắc kỷ, ái tha;

Mới là vẹn chữ dung hòa,

Trung dung đại học ấy mà hành y.

Sống cõi tạm có chi là thật,

Bởi những điều vật chất hữu hình;

Hữu hình hữu hoại nhân sinh,

Lẽ thật là vốn chơn linh của đời.

Chơn linh ấy của Trời ban xuống,

Vẫn trường tồn ảnh hưởng đời đời;

Linh tồn bất diệt của Trời,

Ráng lo trau luyện mới thời thành công.

Người hướng đạo hóa đồng nhau lại,

Phận tử quân cần phải hiệp đồng;

Hiệp đồng một ý, một lòng,

Để hòa nhau lại đại đồng đệ huynh.

Hiểu lẽ thật, tận tình với Đạo,

Chẳng dựa nương cậy bảo nhờ ai;

Tưởng tin một Đấng Cao Đài,

Tưởng tin chơn lý còn hoài không phai.

Thánh Sư dạy một bài tâm mật,

Lấy trung dung thành thật người tu;

Chẳng màng danh lợi phù du,

Lo bồi âm chất công phu được thành.

Tay hướng đạo trọn lành, trọn phải,

Để làm gương chánh đại quang minh;

Dắt dìu toàn cả sanh linh,

Theo đường đạo đức trau mình luyện tu.

Hễ đồng thanh thì người tương ứng,

Đồng khí rồi ảnh hưởng tương cầu;

Nhơn sanh vi quí cần âu,

Dắt dìu lẽ phải, đạo mầu cứ đi.

Nay Thánh Sư dạy, ghi tạc để,

Để dắt dìu đồng cả nhân loài;

Một lòng tin tưởng Cao Đài,

Trên đường giải thoát nạn tai buổi cùng.

VĂN TUYÊN THÁNH SƯ

SỬ ĐẠO LƯU TRUYỀN

Cơ Đạo Thầy lưu truyền mãi mãi đến thất ức dư niên. Bổn phận chư đệ muội là tay

thế thiên hành hóa, được lãnh nhiệm vụ trong Hội Thánh thật là trọng trách vô

cùng.

Hiện thời, thì chư đệ muội coi vai tuồng ấy là không quan trọng chi, nhưng rồi

đây, sau một đôi mươi năm nữa, đoàn hậu tấn tôn trọng kính phục chư đệ muội như

là bậc Thánh, Tiên tại trần.

Bởi vậy, với cơ Đạo, không phải chỉ lo trong một đời của chư đệ muội rồi hết, cứ

mãi mãi tiếp tục, tre tàn măng mọc. Cũng như những bực tiền bối trước kia, một

lớp đã qui vị rồi hết đó ! Tới phiên chư đệ muội hiện giờ lãnh trách nhiệm đây,

thì ngày kia lần lần cũng qui hồi, đoàn hậu tấn tiến lên.

Đã đành rằng Đạo sẽ thành, vinh quang rực rỡ trên sự cứu thế lập đời, hòa bình

nhơn loại, chừng ấy Đạo càng biết bao nhiêu sự lo liệu xây đắp đầy đủ hơn nữa;

thì với nhiệm vụ, chư đệ muội chớ coi là thường.

Rất hữu phước vô cùng mới được lãnh thiên chức ấy. Nên hôm nay Lão chỉ dạy về cơ

Đạo để lưu truyền sự vĩnh viễn về tương lai, thì Lão sắc lịnh cho chức sắc lưỡng

đài, lưỡng phái, từ cấp Phối Sư, đó là chức sắc của Hội Thánh Cửu Trùng Đài.

Bên Hiệp Thiên Đài, phần đối phẩm ngang Phối Sư là từ Thập Nhị Bảo Quân trở lên,

mỗi mỗi chư đệ muội phải làm một lược sử, ghi rõ rệt đời hành đạo cùng lai lịch

như thế nào, được để vào Cổ Viện Tàng Thơ lưu truyền mãi mãi, cùng để lại nơi

gia đình một quyển gọi là cuốn Gia Phả. Sau này cháu chít của chư đệ muội cũng

lấy làm hãnh diện được ông cha mình là bực tiền bối của Đại Đạo, với những công

trình, công quả, công phu gian lao khổ cực, nhắc nhở lại cõi lòng cháu chít biết

hướng theo trên đường Đại Đạo. Như thế mới gọi là Đạo dòng.

Lược sử mỗi hiền phải chép ghi,

Ghi cho rành mạch những thời kỳ;

Công trình, công quả, công phu tạo,

Truyền tử lưu tôn được rõ thì;

Để lại một đời gương sáng lạng,

Tàng thơ Cổ Viện chép rành y;

Một đời hành đạo lưu thiên cổ,

Đệ muội chí tâm, chớ nệ gì.

LÝ ĐẠI TIÊN TRƯỞNG

NHỒI QUẢ

Đây, Lão giải rõ về sự nhồi quả cho chư đệ muội thấy rằng, người tu trọn đời làm

lành, làm phải, nhưng ngày kết cuộc cũng phải bị nhồi quả. Để chi ? - bởi có

nhồi quả trong một kiếp này thì mới đựơc về ngay với Thầy Mẹ. Bằng không, thì

phải trở xuống trần nhiều kiếp để bồi công trả quả cho đầy đủ.

Những gương người hy sinh tâm đạo, khi kết liễu đều bị nhồi quả đó, chẳng hạn

như LÊ THẾ TRUNG đã thọ sắc Chưởng Quản Chơn Tiên, cho đến THIỆN TỊNH (Huỳnh

Công Khai) cũng bị nhồi quả khi lâm chung, nên mới được về với Thầy trong kiếp

chót này.

Vì thời kỳ ân xá, nếu vị nào phát tâm đại nguyện quyết tu về với Thầy Mẹ trong

một kiếp này là phải bị nhồi quả. Chư đệ muội hãy xem lại lịch sử của các vị

Giáo Chủ, thử hỏi Chúa Giê-Su ( Jésus Christ ) có tội gì mà phải chịu đóng đinh trên thập tự giá

đó ?

Người tu hay lâm nạn, đó là một sự thử thách vàng, thau. Người quyết chí tu hành

thực sự, rõ lẽ chánh chơn rồi, thì cũng cứ hy sinh vì lẽ thật, lẽ phải. Phần xác

thịt dù tan rã, chớ linh hồn vẫn bất diệt trường tồn.

Lão thử hỏi, người thế trần có ai sống hoài chăng ? Nhưng cố giữ làm sao cho ra

người chơn tu đạo đức thuần túy, không cho lem ố thanh danh Đạo; không vì danh,

chẳng vì lợi, không một xu hướng nào lôi cuốn được, cứ một lòng tin tưởng với

Thiêng Liêng là Trời, Phật, Thánh, Tiên, Thần.

LÝ THÁI BẠCH

NÊN TRỌNG GIẤY CHỮ

Chín mươi lăm kiếp xuống trần hoàn,

Khắp nước hoàn cầu được mở mang;

Văn tự, ngôn từ phân định rõ,

Hoàn toàn sứ mạng của Trời ban.

Vậy nơi đàn có ai biết chăng ? - khá bạch để nghiệm lý.

Vậy câu kinh: " Cửu thập ngũ hồi, tự lôi trữ bính" là của ai ?

Chư môn đệ nào biết lẽ huyền vi ấy ? - Chính Thánh Sư lãnh sứ mạng thiêng liêng

khai hóa văn tự trên khắp nước, trên địa cầu này.

Bởi thế, chẳng những Hán tự, chư môn đệ kính trọng mà thôi, chí những chữ nào

trên mặt địa cầu này cũng là do Thánh Sư hóa kiếp để chỉ giáo mở mang dân trí.

Bởi thế, người biết tu hành cần phải trọng giấy chữ, bất cứ là chữ nước nào,

không nên làm những điều ô uế trong chữ mà phạm tội, đến những kiếp sau khó mà

thông minh trí huệ được.

VĂN TUYÊN THÁNH SƯ

LINH ĐƠN DIỆU DƯỢC

Các con ôi ! Thầy đối với các con chẳng khác nào một dược sư đến cứu bịnh trầm

kha, hấp hối trên giường bịnh.

Các con xét kỹ, nếu không Thầy trên ba mươi năm giáo hóa, thì các con hiện giờ

phải ra như thế nào ?

Con ôi ! chứng bịnh về thân thể còn có người trên trần cứu chữa được, chớ bịnh

tinh thần, thật là một bịnh nan y, ở thế gian này không làm sao mà cứu vãn nhân

loại trong buổi cuối cùng hạ nguơn này. Dù cho các con trước kia dùng những toa

thuốc gia truyền của tôn giáo, thì không thế cứu chữa bịnh của nhân loại hiện

thời buổi văn minh cực điểm này.

Chính tay Thầy còn phải qui Tam Giáo, hiệp Ngũ Chi đồng cả chư Phật, Tiên,

Thánh, Thần, Hiền để lập lại một chơn truyền tân pháp mà cứu chứng bịnh trầm kha

nan y trong thời hiện tại này.

Các con ôi ! Biết rõ linh đơn diệu dược, thì mỗi con cần phải tự uống vào. Cũng

như Thầy đã nói trước khi mới khai Đạo rằng: " Thầy thương các con là chỉ dạy,

các con phải cố gắng vâng theo lời Thầy mà thực hành, thì mỗi trẻ mới nên được

ngôi vị, chớ Thầy không thể bồng ẳm các con trở về ngôi vị được".

Vì lẽ đó, các con tự tập luyện. Đói ăn rau, đau uống thuốc. Có như thế, thân tâm

con mới được trọn lành, trọn tốt, trong sạch, tinh anh, mát mẻ được nghe các con !

Nếu các con chê thuốc cay, đắng, hôi, rồi làm sao trừ hết những bịnh tật trong

tâm hồn của mỗi con được. Các con cũng hiểu rằng ngày thượng nguơn thánh đức,

tức nhiên nhân loại còn sống sót lại là những phần tử tinh túy, trong sạch, lành

mạnh từ thể xác đến linh hồn, không còn một chứng bịnh nào. Nếu còn một chứng

bịnh nào sẽ truyền nhiễm. Bởi thế, Thầy hằng dạy các con cần phải khử trược lưu

thanh là lẽ ấy.

Con ôi ! Bịnh con hằng trở. Thầy cũng bao phen chế nhiều thứ thuốc hay để trừ

tất cả bịnh phàm tâm,tục tánh. Thầy cho các con biết trước, niên Tân Sửu này mở

Đại Hội Huyền Đơn để cho thuốc trừ căn, dứt hết bịnh tật trầm kha, để bồi dưỡng

từ thể xác đến linh hồn cho tinh anh thuần túy để bước đến ngày thượng nguơn

thánh đức, tức nhiên là Đại Hội Long Hoa đó !

Các con nên hiểu lẽ ấy, ráng trường phục ngày đêm những vị thuốc đắng cay để trừ

tan bịnh tật.

Thầy thể con tường Đạo của Thầy,

Linh đơn diệu dược thật là hay;

Uống vào sẽ được an lành bịnh,

Trẻ ráng vẹn gìn đủ đức tài.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

TOA THUỐC TRƯỜNG SANH

Thầy sanh con, mỗi con sẵn lộc,

Cây sống nào không gốc đâu con ?

Khắp trong vạn vật sống còn,

Do Thầy sanh hóa bảo tồn thể thân.

Từ vật chất tinh thần của trẻ,

Do Trời Cha đất mẹ dưỡng sanh;

Ấu thơ chí đến trưởng thành,

Hằng mong mạnh khỏe yên lành Thầy vui.

Nhưng con sống dưới đời bịnh trược,

Nên thân tâm chẳng được mạnh lành;

Nay Thầy đem thuốc trường sanh,

Tiên Thiên Đại Đạo cứu lành bịnh căn.

Bịnh không thuốc càng tăng thêm mãi,

Dù nặng nhẹ cũng phải uống vào;

Nhẹ thì thuyên giảm lành mau,

Nặng thì trường phục, trước sau cũng lành.

Duy những con cải canh lời dạy,

Chê đắng, hôi ắt phải nguy vong;

Con ôi ! Thầy rất đau lòng,

Bịnh con chưa mạnh, Thầy không yên ngồi.

Thuốc Thầy chế đủ rồi trăm vị,

Tự mình con xét kỹ bịnh con;

Nhận cho biết chứng hàn ôn,

Để mà ẩm dược linh đơn của Thầy.

Tánh nóng nảy, thuốc hay bạch thủy,

Bịnh ích kỷ, dùng vị ái tha;

Bịnh táo bạo, dụng ôn hòa,

Vị chơn lý đạo trị tà tâm si.

Bịnh ngờ vực, trị thì chánh tín,

Vị chơn thành trị bịnh nghi nan;

Thân phàm bịnh trở bá bang,

Thầy đây chế đủ trăm thang thuốc Thần.

Các con ôi ! thân tâm mát mẻ,

Thì khá toan mau lẹ uống vào;

Chớ con cứ mãi đi rao,

Thầy hay, thuốc giỏi, con sao đặng lành ?

Đói ăn rau, đau lành nhờ thuốc,

Uống thuốc vào thì được mạnh lành;

Nếu con cứ lấy mắt nhìn,

Gọi hay, gọi giỏi mà lành bịnh sao ?

Đạo thực tế, cần trau hiểu lý,

Nói suông mà chẳng ý thực hành;

Khó toan công quả đắc thành,

Mỗi con nam nữ tiến nhanh Đạo Trời.

Ngày long hội kỳ thế kế cận,

Hội Huyền Đơn sắp dẫn đến nơi;

Trừ căn tuyệt bịnh của đời,

Thân tâm trong sạch nên người Thánh Nhơn.

Thì mới được thượng nguơn hạnh hưởng,

Vậy mỗi con đức chưởng, công bồi;

Ngày đêm dạ chớ buông trôi,

Kềm tâm phàm tục, chớ rời Đạo Cha.

Mỗi ngày phải xét qua mọi việc,

Mỗi đêm thì cần biết việc làm;

Kiểm điểm tư tưởng tròn kham,

Việc làm, lời nói lo toan đủ đầy.

Đừng vọng tưởng tà tây tội lỗi,

Cứ một lòng sám hối ăn năn;

Đừng cho vấp phạm lỗi lầm,

Mới là trong sạch cao thâm Đạo Thầy.

Muốn được vậy, hằng ngày tin tưởng.

Giữ qui điều liệu lượng hành xong;

Ngũ giới luật Đạo nằm lòng,

Hiểu thông, hành đúng, nên công khó gì.

Những giới luật ấy là vị thuốc.

Cứ hằng ngày uống được thì nên;

Con ôi ! Cơ Đạo Tiên Thiên,

Nhờ con cố gắng cần chuyên từ rày.

Trau thân tâm cho ngay, cho thật,

Ý vẹn gìn, âm chất vun bồi;

Mới là yên vững thành ngôi;

Long Hoa được hưởng cảnh đời Thuấn Nghiêu.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

CHƯƠNG IX

QUI NGUYÊN THỐNG NHỨT

TINH THẦN QUI NGUYÊN

Nầy chư đại diện các tôn giáo cùng toàn thể chi phái trong Đại Đạo ôi ! Bần đạo

rất hoan hỉ thấy rõ tinh thần đạo đức thuần túy của chư đại diện đặng tiến đến

chỗ qui nguyên tinh thần để hội hiệp cùng Thầy nơi Bạch Ngọc.

Xét ra, người ở thế trần này, tất cả ai ai cũng có một điểm linh quang gọi là

thiên tánh. Vì thế, mà Phật gọi " Nhứt thiết chúng sanh giai hữu phật tánh".

Thầy thường dạy " Thầy là các con, bởi trong các con, đều có điểm linh tánh của

Thầy", Bởi thế, con người ai ai cũng tốt đẹp thiện tánh cả, nhưng bởi lục dục

thất tình cám dỗ làm cho con người lắm lúc quên hẳn tánh linh xưa, mới sanh ra

điều tội lỗi.

Từ khi Thầy khai Đại Đạo, với cơ thiên biến chuyển nhiều chi phái, đó là thiên ý

định nhiều con đường, nhưng tựu trung cũng gom lên chót núi là chỗ Bạch Ngọc

Kinh của Thầy ngự.

Lúc còn ở chơn núi cách xa nhau, vì rộng đường đất, nên phận sự mỗi chi phái là

tay hướng đạo để dìu dắt nhơn sanh tiến lên chót núi mà về cùng Thầy.

Con đường của mỗi chi phái phải sáng suốt vạch ra để đi sao cho êm ái thuận

chiều, hướng dẫn nhơn sanh về với Thầy được trọn lành, trọn tốt, thì sẽ được

chấm công to.

Đường càng gần chót núi, thì chi phái càng gần gũi nhau. Bởi thế, ngày hôm nay,

trên tinh thần đạo đức đã thuận tiến đến chỗ qui nguyên về Thầy rồi đó !

Bần Đạo rất mừng, và mong sao từ đây mỗi chi phái hay tôn giáo đồng liên quan

đoàn kết, thương yêu thành thật với nhau để nương chìu qua cơn khổ khó trong

cảnh đời biến chuyển cuối cùng.

Tinh thần đạo đức hiệp qui nguyên,

Kim cổ, Đông Tây chẳng khác riêng;

Chơn lý của Trời là có một,

Hiểu rồi phải rán hiệp hòa liên.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

Giáo Tông Đại Đạo

CHƠN LÝ QUI NGUYÊN

Bước vào ngưỡng cửa từ quang, các con đã giác ngộ được mối Đạo lành. Các con tự

nhận rằng các con ngày nay đã thức tỉnh rồi, nhưng xét ra, Thầy nhìn các con vẫn

còn mê muội tánh tâm.

Nếu các con tỉnh thì minh biện sáng suốt, hành động thiết thực với con đường

chơn chánh, với lý tưởng cao siêu, tuyệt luân đạo đức. Chớ nào phải các con tin

Thầy, Mẹ, Thần, Thánh, Tiên, Phật giáng lâm ? Mà các con vẫn tin rằng Thầy, Mẹ,

Thần, Thánh, Tiên, Phật giáng dạy ở hồng trần. Không đâu các con !

Thầy dạy chơn lý tu thân. Các con biết chơn lý mà tỉnh thức lương tri, chớ nào

phải tin Thầy, Mẹ, Thần, Thánh, Tiên, Phật mà thức tỉnh ? nghĩa là các con biết

chơn chánh mà thức tỉnh, không phải tin vào đâu mà thức tỉnh.

Phải chăng mùi danh lợi, kim tiền trước mặt mà nhiều con bị phỉnh gạt, tận tuyệt

tấm thân ? - Chẳng khác nào loài thú rừng kia vì bị mồi ngon trong bẫy rập,

tưởng dễ đâu thu thập để no lòng; nhưng bởi thế, thành thử phải vướng cạm chông

đắm đuối.

Ngày nay, Thầy đặt ra mười hai chi phái là mười hai hạt giống lành để gieo tỉa

trên đám ruộng xinh. Giống thóc nào cũng dùng được, nhưng giống thì trổ trước,

giống thì muộn hơn. Đến khi chín, chỗ thì trổ sớm, chỗ thì trổ muộn; nếu các con

đem gặt hái đi thì có bao nhiêu kết quả ?

Chi bằng các con gặt hái từ thửa ruộng, thửa ruộng nào hết thửa ruộng nấy, và

chừng hạt thóc trên cánh đồng trổ chín đều, các con gặt hái thì kết quả vô ngần.

Nếu vì dục vọng, các con muốn đi đến thành công trên bước đạo, chẳng khác nào

nước trong đê đầy tràn mà đê lại nhỏ, thì nước phải tràn bờ đi.

Ngày nay, sự ác vẫn còn lan rộng, thân tâm các con chưa diệt được mầm sâu chia

rẽ, tự ái, tham, sân, si là chưa hoàn thiện. Nếu các con muốn đi đến chỗ thành

toại, chẳng khác nào đê kia tràn nước.

Bởi sự ác nhiều, thiện ít, ác nhiều thì người hướng thiện phải làm thế nào vẫn

đi đến chỗ hoàn thiện đó con !

Thầy nhìn lại thảm thương cho đàn con còn đương khờ khạo, Thầy dùng chữ thiện,

chớ Thầy đâu dùng sức mạnh ở bên ngoài, dầu cho ngày Đạo thành còn một đứa trung

chánh với Thầy thì cũng thành đạo đó các con !

Các con muốn làm hạc bay bốn phương trời, sống với một lý tưởng cao đẹp bình

quang hay là các con muốn làm kê, sẵn thóc bươi móc kiếm ăn mà nước sôi vẫn kề.

Sự tu thân của mỗi con là tâm lý chơn chánh. Thầy không bắt buộc mỗi con theo;

nhưng này các con ! Các con có chí thành, chí kỉnh, trung thành với việc làm nhỏ

nhặt, thì các con mới hành động được việc to tát. Nếu các con không có một lý

tưởng cao siêu, một hành động sáng suốt, thì các con làm sao vững đường lối của

các con để tiến đến thiên cơ Thầy định.

Thầy vì thương các con, đem lời đạo đức khuyến nhũ các con. Các con biết chơn

lý, biết thiện đức mà theo Thầy, chớ Thầy không đem phép này, lực nọ, cùng quyền

danh lợi để rù quến, bắt buộc con theo.

Con theo đạo đức mà trước kia con nguyện làm lành lánh dữ, chớ không phải mong

muốn điều này, lẽ nọ. Cái lẽ mà con mong đến chỗ thành toại thì duy chỉ có Thầy

là chúa tể càn khôn mới chuyển vận đựơc mà thôi. Dầu cho tài ba ở thế, cũng

chẳng qua là trò giả tạm hữu hình. Sự nhận thức của con là thanh với trược.

Trược là bàng môn tả đạo, còn thanh ấy là điển Thầy.

Cũng như con, sự ác ấy là trược, còn lời chơn chánh đạo đức, làm lành, làm phải

ấy là lời Thầy.

Các con biết thiện và hành động thiện cho hoàn toàn, thì các con thấy sự thành

toại, mặc dầu các con chưa làm đựơc lành, nhưng các con thốt lời lành và có tư

tưởng lành cũng như các con trở nên gần lành; mặc dầu các con chưa làm việc dữ,

nhưng thốt lời dữ và có tư tưởng dữ, cũng dường như kẻ dữ vậy.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

QUAN NIỆM LIÊN HIỆP CHI PHÁI

Quan niệm về sự liên hiệp chi phái trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ có bốn phần quan

trọng:

1- Về quan niệm, (tôn giáo đạo đức thuần túy).

2- Về lập trường, (đạo đức thuần túy).

3- Về đường lối hành đạo.

4- Về phương châm hành đạo.

1- VỀ QUAN NIỆM (Tôn giáo đạo đức thuần túy)

Đạo Cao Đài là một tôn giáo do Đức Thượng Đế dùng huyền cơ diệu bút hoằng khai

tại nước Việt Nam để cứu khổ, cứu nạn toàn cả nhân loại khắp trên mặt địa cầu

này.

Sự cứu khổ, cứu nạn ấy chỉ bằng sự giáo dục đạo lý, và hướng dẫn thực hiện đạo

lý cho con người giác ngộ về lành đến chí chánh, chí chơn, chí thiện, chí đức.

2- VỀ LẬP TRƯỜNG (đạo đức thuần túy)

Người nhập môn vào Đạo phải giữ vững lập trường duy nhứt của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ

Độ. Bởi nền Đại Đạo là một nền tôn giáo lớn, có mục đích cao cả là đưa nhân loại

đến cơ tuyệt khổ đại đồng.

Hơn nữa, thể theo đức trọn lành của Đức Chí Tôn, chỉ có mừng và thương đối với

toàn cả nhân loại.

Ở thế gian này, những người đã sớm biết giác ngộ về lành thì mừng dùm cho người

ấy sẽ được siêu thoát về cảnh thiên đàng; còn người nào mê sa trong lục dục thất

tình, thì thương dùm cho người ấy sẽ bị đọa địa ngục.

Vì thế, người tu trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ phải giữ vững lập trường duy nhứt

là thuần túy đạo đức mà thôi. Lập trường này dựa trên căn bản: công bình, từ bi,

bác ái của Tam Giáo: Nho, Thích, Đạo.

3- VỀ ĐƯỜNG LỐI HÀNH ĐẠO

Về đường lối hành đạo có ba điều mục quan trọng cần thi hành y đúng:

a) Vị Chí Tôn, vị nhơn sanh vi căn bản.

b) Thực hiện đúng căn bản chơn truyền của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

c) Thiệt hành đúng đắn tôn chỉ và mục đích của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Ba mục này, Thánh Sư giải nghĩa cho hiểu rõ:

a) Vị Chí Tôn, vị nhơn sanh vi căn bản là lấy thánh ý Đức Chí Tôn và ý kiến,

nguyện vọng chánh đáng của nhơn sanh hợp lại làm căn bản cho đường lối hành đạo

của cơ Đạo. Như vậy, sự hành đạo của cơ Đạo mới thuận thiên ý và hợp nhơn tâm.

Vì cơ Đạo kiến tạo trên cơ sở nhân loại, để tìm phương giải thoát nhân loại.

Đức Chí Tôn cũng vì nhân loại mới lập Đạo, cho nên vị nhơn sanh làm căn bản.

b) Thực hiện đúng căn bản chơn truyền của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Căn bản chơn

truyền là Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, Đạo luật của Thầy dạy hồi mới khai Đạo,

Thánh ngôn Hiệp Tuyển và những Thánh giáo trước sau đúng với chơn lý. Cho nên

toàn đạo phải thiệt hành đúng căn bản chơn truyền ấy; như vậy mới thật là người

tu theo Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, mới đắc kỳ sở nguyện của mình.

Toàn đạo phải thiệt hành một luật, một pháp ấy để thống nhất tinh thần, tư tưởng

và hành vi hầu thuận tiến đến sự liên hiệp toàn chi phái.

c) Thiệt hành đúng đắn tôn chỉ và mục đích của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Tôn chỉ và

mục đích là đường đi và lối nhắm duy nhứt của người tu trong Đại Đạo. Bởi vậy,

toàn đạo phải thực hành đúng đắn tôn chỉ và mục đích đó !

4- VỀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐẠO

Về phương châm hành đạo có ba điểm quan trọng:

a) Phải thực hiện liên giao đoàn kết lẫn nhau trong toàn chi phái để củng cố

tinh thần thương yêu chân thành trong đại gia đình Đại Đạo.

b) Phải thật sự bảo vệ Đạo, bảo vệ Hội Thánh, bảo vệ nhơn sanh. Phải tôn trọng,

tương trợ, thân ái lẫn nhau trên mọi phương diện từ vật chất đến tinh thần.

C) Phải khiêm tốn học hỏi lẫn nhau, hướng dẫn, chỉ bảo lẫn nhau, trau dồi kinh

nghiệm lẫn nhau để lần nâng cao trình độ đạo lý cho nhau, hầu đủ khả năng để

hướng dẫn nhơn sanh đến cơ tuyệt khổ đại đồng.

Quan niệm dạy rành liên hiệp qui,

Thực hành cho đúng lý tam kỳ;

Mới là thành tựu cơ qui nhứt,

Trọng trách Tiên Thiên khá rõ tri.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

CHUYỂN HÓA LONG HOA

Các con nam nữ ôi ! Máy tạo xoay vần, cơ Trời luân chuyển, sự đã đến tự nhiên

phải đến, dù các con muốn hay là không muốn cũng chẳng thế được.

Con ôi ! Kià đồng hồ từ từ phải trải qua trong sáu mươi giây mới tròn một phút,

rồi trải qua sáu mươi phút mới trọn một giờ. Cuộc tuần huờn cũng thế, kim mới

chỉ tám giờ mà tâm phàm dục vọng các con muốn đến mười hai giờ, nào được đó con !

Thầy biết tâm các con cả thảy, nên Thầy dùng biết bao pháp độ để dìu dắt các con

đến giờ phút hôm nay. Thầy không quản lời con oán trách chê bai rằng Thầy gạt

gẫm các con. Nếu chẳng thế, rồi làm sao hôm nay các con có còn vững vàng bước

Đạo đến ngày này.

Nếu con suy cho cạn, nghĩ cho cùng, các con mới thấy lòng thương yêu của Thầy

đối với các con là vô lượng, vô biên đó vậy.

Ngày giờ hôm nay, các con nhìn tường thế cuộc, đoán rõ tri cơ thế nào; Thầy đã

hội đủ Phật, Tiên, Thánh, Thần nơi thiên đình để quyết định ngày đại lễ Chuyển

Hóa Long Hoa cho đúng với cơ tuần huờn vận chuyển.

a) Chuyển tâm phàm trở nên tâm Thánh,

b) Hóa long, cù, cá, trạnh...nhờ tu;

c) Long Hoa Chuyển Hóa Tý đầu,

d) Hoa Long Đại Hội kề hầu Dần theo. (Nhâm Dần)

Canh gà mãn, chó, heo chộn rộn,

Tý Sữu sang chốn chốn tơ vò;

Niên Nhâm Dần đáo, cần lo,

Mùa gặt sắp đến, vựa kho lúa đầy.

Xuân rồi Hạ, Thu đây Đông mãn,

Chánh giáo Thầy tỏ rạng như gương;

Ngoạt kỳ nhựt định, con tường,

Lịnh ban nam nữ lo bươn kịp kỳ.

Thầy mở Đạo để qui Tam Giáo,

Truyền Ngũ Chi Đại Đạo phục nguyên;

Lễ thành Hội Thánh Tiên Thiên,

Hành y tân Luật, chơn truyền Thầy ra.

Cửu nhị ức con Ta xuống thế,

Nhựt cần lo, chớ trễ công phu;

Con ôi ! kiếp tạm bóng cu,

Vâng lời Thầy dạy rán tu kiếp này.

Mạng tánh con do Thầy ban bố,

Sơ chi sơ thượng cổ thiện từ;

Bác ái, nhưng dạ vô tư.

Lễ này do lịnh Ngọc Hư Cung truyền.

Khai giáo lý Tiên Thiên hoằng hóa,

Thập điều qui chung cả các con;

Lục thông, thất bửu gìn tròn,

Yên tâm vững dạ mới còn vị ngôi.

(Chiếc hoán thủ song thất lục bát kết thành bài thi tứ cú)

Chuyển Hóa Long Hoa Canh Tý niên,

Mùa Xuân, chánh ngoạt, lịnh Thầy truyền;

Lễ thành cửu nhựt, con vâng mạng,

Sơ bát lễ khai, thập lục yên.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

ĐỊNH NGHĨA CHUYỂN HÓA LONG HOA

Chuyển Hóa, Lão đây định nghĩa rành,

Chuyển là nổ lực để vươn mình;

Chuyển đời xáo trộn ra ô trược,

Chuyển Đạo phân minh rõ bạch thanh;

Chuyển cá thành rồng bay khỏi nước,

Chuyển phàm hóa Thánh thoát vòng danh;

Chuyển như vũ bảo, rồi mưa đổ,

Chuyển cả thân tâm được trọn lành.

Chuyển thế cuộc tang thương biến đổi,

Chuyển nhơn tâm tự hối ăn năn;

Chuyển xoay máy tạo thăng bằng,

Chuyển cơ Đại Đạo hoá hoằng năm châu.

Chuyển cùng khắp hoàn cầu biến động,

Chuyển cơ Thiên nhứt thống Đạo Trời;

Chuyển cho nhân loại thức thời,

Chuyển sang thánh đức lập đời Thuấn Nghiêu.

Chuyển thân phàm sớm chiều lo liệu,

Chuyển tâm linh rõ hiểu diệu huyền;

Chuyển thành hai chữ Tiên Thiên,

Long Hoa Chuyển Hóa chọn hiền, phân hung.

Nhìn cuộc đời lao lung biến đổi,

Xem nhơn sanh nhiều nỗi nạn tai;

Biết tu, cứ thẳng đường ngay,

Lập trường chơn đạo Cao Đài nhứt tâm.

TRƯỜNG CANH THÁI BẠCH

CHƯƠNG X

CHƠN ĐẠO

PHÁT TRIỂN ĐỨC TÁNH TỐT

THÁI dương chiếu diệu sáng soi cùng;

THƯỢNG đức là đời vẹn hiếu trung;

LÃO ấu tuân hành tròn sứ mạng

QUÂN thần toại hưởng phước đồng chung;

CHƯỞNG hoa ắt trổ đơm hoa đẹp

GIÁO thiện từ nhiên lẻ thiện tùng;

ĐẠO đức tảng nền trên thế sự,

TIÊN bang có thuở hội tương phùng.

Con người ở thế gian chỉ thấy cái sống trước mặt mà không hay cái chết ở sau

lưng. Bởi vậy, kẻ thế thường hay dám làm những sự tội lỗi gian ác để tranh danh

đoạt lợi mà sống, không ngờ cái sống ấy đi đến chỗ chết.

Những bực giác ngộ thì tìm lẽ hằng sống trong sự chết, nên mới dám trọn hy sinh

để ra hành đạo, vì đã hiểu lẽ hư thiệt ở trần này đều là giả tạm phù vân, có chi

là bền bỉ, chỉ có đạo đức là lẽ thật thôi.

Bởi vậy, chư môn đệ ở vào buổi cuối hạ nguơn này sớm ngộ được Đại Đạo thật rất

hữu duyên lành. Vậy luôn luôn phải sáng suốt nhận định trong việc Đạo để tiến

đến mức thành công. Cần nhứt là phải dứt bỏ hẳn sự ham muốn tranh đua về vật

chất. Bởi sự ham muốn là nguồn gốc của sự tội lỗi đau khổ.

Người tu cần phải tham thiền nhập định, lóng lòng trong sạch, tâm linh mới được

sáng suốt. Vậy chư môn đệ phải rán phát triển đầy đủ những đức tánh tốt và siêng

cần trong việc tu tịnh, vì có tịnh yên thì tinh thần mới phát huệ.

Đời càng xáo trộn, người Đạo cần phải luôn luôn yên tịnh tâm hồn tiếp điển lành,

cho cõi thế trần mau phục hồi lại cảnh thánh đức thượng nguơn.

Đời khổ, rán tu tịnh định yên,

Tham thiền mới rõ máy linh huyền;

Lóng lòng trong sạch tường cơ diệu,

Rõ được mầu vi cảnh hạo thiên.

Tu tâm luyện tánh cho bền,

Bền lòng trau sửa thì nên vẹn toàn;

Mười hai Đức tánh truyền ban,

Người tu hành đúng phục hoàn thiện căn;

Một là mở rộng lòng nhơn

Rộng tình bác ái yêu thương vạn loài;

Hai là kềm tánh hằng ngày,

Ôn hoà vui vẻ, chớ gay gắt lòng;

Ba là có tánh khoan dung,

Rộng lòng tha thứ nhau cùng những cơn;

Bốn là dũng cảm chẳng sờn,

Vẹn gìn chí khí đại nhơn ý thành;

Năm là trọn đức hy sanh,

Gian lao khổ cực cam đành chẳng nao;

Sáu là tự tín một màu.

Không dời, không đổi, không nao núng lòng;

Bảy là thiện cảm hoà đồng,

Kẻ yêu, người mến, ngoài trong kỉnh vì;

Tám là bền chí gắng ghi,

Chơn tâm vững chắc sau thì nên công;

Chín là thanh nhã sạch trong,

Công bình chẳng bợn, cõi lòng yên vui;

Mười là học Đạo nhiễm mùi,

Từ bi là đức tánh người chơn tu;

Mười một cương quyết khư khư,

Tánh không sè sụt, chớ từ việc ngưng;

Mười hai là đức hiến dâng,

Hiến dâng mọi việc để tuân lịnh Trời;

Mười hai đức tánh rạng ngời,

Thực hành y đúng Đạo Trời sáng danh

THÁI THƯỢNG LÃO QUÂN

Chưởng Giáo Đạo Tiên

BÀI VỞ SON

NGỌC Kinh Thầy ngự chẳng an lòng,

HOÀNG cảnh các con thể gió Đông;

THƯỢNG giới Phật Tiên đều náo động,

ĐẾ truyền sắc lịnh trẻ hành xong;

KIM ngôn Thầy giáng con ghi dạ,

VIẾT dạy lý mầu, rán hiểu thông,

CAO trí dắt dìu đàn thấp trí,

ĐÀI Nam danh rạng giống Tiên Rồng.

Thầy cho các con một bài vở son nam nữ học chung để đắp nền lập vị cho vững vàng

rồi Thầy dạy dứt phàm tâm, diệt thất tình lục dục, chơn tâm tỏ rạng, sẽ hành

chơn đạo mới đạt lý mầu,

Lời minh thệ con nguyền ghi tạc.

Quyết chí tu giải thoát muội mê;

Tìm đường chơn đạo quày về,

Công đầy, quả đủ vị quê phản hồi.

Nay con rõ cảnh đời giả tạm,

Vật chất này như đám phù vân;

Dầu con tột bực trên trần,

Đến kỳ rồi cũng xác thân tan tành.

Giáo lý Thầy dạy rành hư thiệt,

Giả cùng chơn con biết hai đường;

Đường về Bạch Ngọc tòa chương,

Đường xuống địa ngục Diêm Vương A Tỳ.

Con quyết gìn tam quy ngũ giới,

Để kềm lòng tấn tới Đạo mầu;

Thượng thừa con quyết lo âu,

Kềm tâm định tánh minh châu sáng ngời.

Thầy thấy con nặng đời hơn Đạo,

Đạo hai phần, đời tạo tám phân.

Con ôi ! phải bớt việc trần,

Sáu phần lo Đạo, bốn phần đời thôi.

Học chơn Đạo, việc đời lần bớt,

Bớt tranh đua nhà tốt của nhiều,

Bớt ham vật chất mỹ miều,

Bớt lần tham vọng, sớm chiều kềm tâm.

Đường chơn đạo cao thâm huyền bí,

Trước phải toan lập vị đắp nền;

Đắp nền vững chắc thành nên,

Cột kèo ráp dựng, vách phên khó gì.

Bài vở son này ghi học nhớ.

Để hành tròn bài vở sau này;

Muốn nên con phải nghe Thầy,

Muốn nên, con phải đủ đầy đức tin,

Luyện hư vô huyền linh thấu đạt,

Pháp nhiệm mầu tri giác tự tâm;

Đạo là diệu diệu, thâm thâm,

Nếu còn dục vọng phàm tâm xen vào.

Trường Thiên Đạo cần trau tu luyện,

Luyện tánh tâm phát triển tinh thần;

Nhờ Thầy bố hóa hồng ân,

Điện quang chiếu diệu nguơn thần sáng trưng.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

ĐỊNH THẦN NHẬP TỊNH

NGỌC HOÀNG chúa tể cả càn khôn.

THƯỢNG ĐẾ là cha hết các hồn;

GIÁO ĐẠO sửa đời nên mỹ tục,

NAM BANG hạnh ngộ phước lưu tồn;

CAO ĐÀI cứu độ toàn sanh chúng,

QUỐC ĐẠO Việt Nam được thế tôn;

GIỀNG MỐI tề gia con rải giống

NGŨ CHÂU tìm học Phật Tiên ngôn.

PHẬT, Tiên ngôn luận khuyến răn đời,

TIÊN bút nhiệm mầu, chớ tưởng chơi,

THÁNH Huấn, Thánh Ngôn lời cạn lý;

THẦN cơ diễn dạy khắp nơi nơi;

ĐỒNG tâm nhứt trí lo hành đạo,

LAI đáo Dậu niên được thảnh thơi;

HỘ mạng các con cơn biến loạn,

ĐÀN tiền nam nữ khá y lời.

Y lời Thầy dạy, trẻ nên công,

HÀNH đạo hy sanh phải hết lòng

LỜI dạy tận tường, con khá nhớ,

THẦY truyền khẩu quyết, trẻ hành xong;

THÁI dương cùng với chơn âm hiệp,

BÌNH tịnh chơn tâm phước huệ đồng;

HẠNH ngộ Cao Đài qui vị cũ,

HƯỞNG đời nhàn lạc cảnh Non Bồng.

Biển êm lặng minh châu mới hiện,

Tâm con thường như biển gió giông;

Muốn yên con phải lóng lòng,

Kềm tâm định tánh mới mong gom thần.

Diệt phàm tâm, ân cần điều ấy,

Sát lục trần, việc ấy mới yên;

Thất tình dấy động liền liền.

Con trừ cho tuyệt, tọa thiền mới an.

Muốn tu tịnh, phải toan bền chí,

Sửa sang lòng, đừng nghĩ việc đời;

Không buồn, không giận, không chơi,

Không ham, không mến, tứ thời kềm tâm.

Đừng dục vọng bị lầm lục đạo,

Gìn tâm không, chẳng chút lo chi;

Mới mong học Đạo vô vi,

Tham thiền định tịnh thấu tri diệu huyền.

Vạn sự khởi đầu tiên rất khó,

Con bền gan trước nhỏ, lớn sau;

Ban đầu trí rất lao xao,

Con siêng năng tịnh thì mau định thần.

Con nằm lòng bài này, khi ngồi tịnh, con niệm câu này: " Xin Đại Từ Phụ bố hồng

ân cho con trẻ được định thần, được minh tâm kiến tánh, sau đắc nhị xác thân".

Đây là bài học thứ hai nghe các con ! Mỗi con cần học thuộc lòng dầu chưa nhập

tịnh.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

KỀM TÂM ĐỊNH TÁNH

THÁI cực linh đăng chiếu sáng lòa,

THƯỢNG thừa tịnh luyện đạt tinh hoa;

ĐẠO mầu bí pháp thâm thâm diệu;

QUÂN tử chánh tâm hiểu lý xa;

CHƯỞNG đức thành ngôi tròn quả vị

GIÁO chơn hành chánh đắc thi khoa;

THIÊN cơ vận chuyển tuần huờn giáp,

TÔN kỉnh phụng thờ một Đức Cha.

Thượng Tôn nhắc lại đoạn đời sanh tiền học Đạo của Thượng Tôn cho chư môn đệ tìm

hiểu triết lý của những bực giáo chủ.

Khi tiên sanh Thường Tung sắp lâm chung thì Thượng Tôn đến hầu một bên để học

hỏi lời cuối cùng của Thầy.

Thường Tung hỏi Thượng Tôn rằng:"Qua nơi cố hương mà ngừng xe lại, người biết

điều đó chưa ?"

Thượng Tôn trả lời rằng:" Qua nơi cố hương mà ngừng xe, có phải nghĩa là không

quên quê cha, đất tổ chăng ? "

Tiên sanh Thường Tung khen phải. Lý ấy truyền đến ngày nay , nhưng nhơn sanh chỉ

hiểu biết về lý sự hữu vi, không thấu đạt chỗ huyền vi mầu nhiệm.

Nay Thượng Tôn giải ra lý ấy cho chư môn đệ nam nữ hiểu tường hầu vững tâm hăng

hái, tiến bước thật hành trên đường đại đạo. Bởi linh hồn khi các xác thân dưới

trần này thì chẳng khác nào chư môn đệ có một chiếc xe, lòng ham vui, tánh háo

kỳ, nơi nào cũng muốn tầm đến; nơi đâu thanh lịch cũng trải qua, xe này hư cứ

tạo xe khác, trải qua năm bảy chục chiếc xe mà cũng chẳng chán. Đến khi qua nơi

cố hương, sực nhớ lại thì ngừng xe, có khác nào chư môn đệ ngừng xe lại là gặp

mối Đạo Trời hiện nay, không còn muốn trải bước xa xăm trên đường danh lợi nữa.

Ấy cũng là duyên lành tiền kiếp nên sớm ngộ Đạo kỳ ba, mặc dù sống trong cảnh

đời gian khổ hạ nguơn, tình thế hằng biến chuyển thăng trầm thay đổi, nhưng nhờ

lòng tâm đạo, chí hy sinh, rõ hiểu cơ mầu đạo lý, nên bền vững tiến bước hành

đạo đến ngày nay.

Chư đệ muội phải thực hành hoàn toàn trong Ngũ Chi Đại Đạo, bắt đầu từ thấp đến

cao, từ bực làm người chẳng lành trở lại người hiền rồi lần lần lên đến bực

Thần, Thánh, không thể bỏ một cấp bực nào.

Về phần Nhơn Đạo, chư môn đệ thật hành chưa hoàn toàn chu đáo trong phần Ngũ

Đức, rồi làm sao tiến đến bực Thánh Nhơn, chớ nói chi đến phần Tiên Đạo là cơ tu

tịnh huờn đơn siêu xuất.

Nhưng Đạo Trời dĩ định nền Đại Đạo phô khai rộng mở, tất cả vạn pháp đều đem ra

truyền dạy, tùy căn sơ sâu cạn của môn đệ hưởng ứng theo trình độ. Bởi thế, mới

lắm lúc dạy qua cơ siêu thoát tu tịnh, lóng lòng, kềm tâm định tánh, khử trược,

lưu thanh, gom thần, luyện kỷ, tu đơn cho mỗi môn đệ hiểu tường, rồi tùy căn cơ

mà thi hành đạo pháp.

Dầu ngày hôm nay chưa thiết thực thi hành kết quả, thì ngày sau cũng tiếp tục

đến thành công kết quả.

Đại đạo rộng khai độ chúng sanh,

Huyền vi vạn pháp học thông rành;

Căn cơ tiến hóa tùy trình độ,

Môn đệ nữ nam vẹn đức lành.

Ngày kỷ niệm, Thượng Tôn giáng thế,

Xuống trần gian hầu để giáo truyền;

Cho trong sanh chúng Đạo Tiên,

Học tường huyền pháp cơ Thiên dạy rành,

Trên hai ngàn năm trăm năm lẻ,

Mối chơn truyền còn để đến nay;

Nhưng vì lý Đạo cao dày,

Sâu xa huyền bí, khó rày đạt nên.

Bởi nhơn sanh chưa bền chữ tín,

Bởi lòng người mắc bệnh trầm kha;

Điển linh chơn tánh lậm tà,

Nên chi đường Đạo khó mà đạt ngay.

Luyện công đức hàng ngày tô điểm,

Lấy công phu biến chuyển tâm linh;

Khử trược thể xác hữu hình,

Trau tria đức tánh tâm linh lần lần.

Bởi môn đệ xác thân nhục thể,

Có khác nào trần thế đa mang;

Những điều ô trược ác tàn,

Thất tình lục dục lăng loàn xúi nên.

Người hiểu Đạo phải bền tâm niệm,

Kẻ quyết tu tăng tiến chẳng ngừng;

Nếu lòng tâm đạo hớ hênh,

Thì là cám dỗ thất tình tội gây

Nên Thượng Tôn hàng ngày truyền dạy,

Tịnh tứ thời hoán cải tâm linh;

Gom thần, định tánh cho mình,

Dẹp tan lục dục thất tình đặng an.

Thì sáng tỏ hồi quang phản chiếu,

Thì tinh thần rõ hiểu đạo mầu;

Ấy nhờ tự giác bền lâu,

Nhờ tâm định tịnh mới hầu nên công.

THÁI THƯỢNG LÃO QUÂN

Chưởng Giáo Thiên Tôn

THÂU THẦN ĐỊNH TRÍ

THANH thao diễn bố cảnh trần ai

Y thữa lời đây diệt sắc tài;

ĐỒNG thọ giáo truyền cơ bí quyết,

TỬ hiền, tử thảo gánh gồng vai.

THÁI dương ánh rọi chín từng mây,

THƯỢNG học từ xưa kết tạo gầy;

ĐẠO đức rán gìn câu Thánh huấn.

TỔ lâm đàn nội khá nghe đây.

Đạo đức giồi trau chữ phạm vi,

Tu thân sửa tánh chẳng hề ly;

Tam huê tụ đảnh an nhuần gội,

Phước đức diệu huyền hiểu thức tri.

Thức tri cơ Đạo máy huyền vi,

Hổ giáng long thăng pháp diệu tri;

Chín cửa huờn đơn cho kính cẩn,

Thông tường lý nhiệm lẽ mầu vi.

Tam Kỳ khai truyền ban thế tục,

Cơ sảy sàng dục thúc kẻ trần;

Đắp xây nền mống tân dân,

Danh lưu hậu thế rạng ngần thanh cao.

Muốn rõ đặng vàng thau lừa lọc,

Lọc trược thanh cố học huyền vi,

Làm sao rõ đặng vô vi,

Chơn truyền tân pháp thông tri đắc thành.

Mỗi phận sự y hành lời dạy,

Mỗi việc chi phải trái xét suy;

Thông tri mối Đạo vô vi,

Cửu huờn nhứt khiếu ráng thi đức tài.

Dẹp lục dục hàng ngày luyện tập,

Cho hống diên thâu thập điều hay;

Thông tri mối Đạo hoằng khai,

Cơ trời vận chuyển thiên khai phản hồi.

Phá nhứt khiếu tâm giồi học thức,

Pháp Chánh Truyền kíp kíp cần trau,

Muốn nên một đấng anh hào,

Phải lo tu luyện ra vào thảnh thơi.

Nay Thượng Tôn chỉ dạy cho mỗi thiên ban là tay hướng đạo để thâu thần định trí.

Vì cơ Đạo của Thầy là một tôn giáo tân pháp chơn truyền để nhơn sanh nhuần gội

mà tu dưỡng tánh tâm. Mỗi thiên ban trong giờ rảnh cần nên nhập tịnh.

Nầy mỗi thiên ban ! Khi huờn tam bửu, phá cửu khiếu thì sẽ thông tri chơn truyền

đạo đức, thì phải kềm chế tâm viên ý mã sẽ đạt được lục thông.

Những ngày thiên ban đã tham thiền nhập định, nay kết thành, Thượng Tôn chấm vào

sổ vàng, nhưng khi hồi gia đình thì mỗi vị trong tứ thời kềm chế để dẹp tan lục

dục thất tình. Nếu để nó vào thì khó mong đạt Đạo, vì lục dục phá rối mỗi thiên

ban, làm ý tưởng chẳng chánh đáng, làm cho bê trễ việc Đạo.

Nếu mỗi vị kềm được thì sẽ trở thành lục thông, thiên ban mới sáng suốt, quang

minh phát huệ, được hiểu chơn truyền của Cha Trời.

Dầu cho Thầy cùng Phật, Tiên, Thánh, Thần tá trần mà không kết thành tam huê tụ

đảnh thì cũng khó về ngôi vị được.

Từ đây, chư thiên ban ráng trau luyện tinh thần cho đầy đủ. Kể từ đây, vị nào

trường trai tuyệt dục, để có tịnh kỳ ba mươi sáu giờ và bảy mươi hai giờ, được

nhập Định Nguơn Đường để nhập tịnh mỗi tuần là thất nhựt, nếu vị nào liên tiếp

được đôi tuần tùy ý.

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

GIỚI ĐỊNH HUỆ

Đạo cũng như đời, con muốn làm một việc nào hay một nghề nghiệp chi, thì trước

có một phương pháp rõ ràng để thi hành, thì việc ấy mới thành công kết quả được.

Ví như người thợ kia có đủ phương tiện là: bào, đục, cưa, nhưng thiếu phương

pháp hay thì cũng khó trở nên lành nghề được.

Các con tu đây cũng vậy, nếu các con không hiểu rõ phương pháp tu thân luyện kỷ

cho đúng đắn thì dù cho con có phương tiện là thân hình tráng kiện, chịu đựng

được gian khổ, tâm chí nhẫn nại bền bỉ, nhưng con thiếu phương pháp tu hành, thì

dù cho con tu đến ngàn năm cũng không kết quả được.

Phương pháp tu thân luyện đạo là tu giới, định, huệ. Phương pháp này Thầy đã dạy

các con lâu rồi, nhưng Thầy chưa chỉ rõ chính danh của nó. Nay Thầy nhắc lại cho

các con cần nhớ, nhắc lại cõi lòng, để thực hành cho đúng theo phương pháp Thầy

dạy đây, thì đường đạo các con sẽ thành công, kết quả rực rỡ vinh quang vô cùng.

Xác phàm các con tạo ra tội lỗi do tham, sân, si. Tham, sân, si ở trong thân,

khẩu, ý. Các con muốn diệt trừ tam độc, chỉ có phương pháp tu: giới, định, huệ

nầy mới diệt trừ được tham, sân, si mà thôi.

Con giữ tròn qui giới thì là diệt được lòng tham.

Con biết định tịnh rồi thì con diệt được tánh sân.

Khi con nhập định phát huệ rồi thì con diệt được tâm phàm si mê muội ám.

Phương pháp Đạo Thầy, trẻ thực hành,

Thực hành cho đúng, sẽ nên danh;

Tham, sân, si trẻ không còn nữa,

Giới, định, huệ này sẽ đắc thành.

Tu học nhắc lòng điều ác tránh,

Hành trình nhớ dạ việc ngay lành;

Con ôi ! Một kiếp hy sinh trọn,

Đường Đạo tiến lên đến cảnh thanh.

Cơ nhập định Tiên Thiên Đại Đạo,

Phương pháp này Thầy bảo các con;

Nữ nam cố gắng hành tròn,

Đạo tầm cho được Đạo Chơn của Thầy.

Giới, Định, Huệ, phương này diệu pháp.

Mỗi con cần luyện tập cho nên;

Quyết tu phải vững chí bền,

Cố công mài sắt ắt nên kim vàng.

Giới, qui giới con toan vẹn giữ,

Giới cấm ngăn sự dữ, điều tà;

Giới răn, con chớ lìa xa,

Hành y Ngũ Giới mới là tròn tu.

Sự tội lỗi do đâu mà có,

Bởi Thân kia, Khẩu nọ, Ý con;

Tạo ra tội lỗi bằng non,

Ấy là tam độc: Tham, Sân, si nhiều.

Nên Thầy dạy qui điều ngũ giới,

Cho các con soi rọi nhắc lòng;

Nhắc lòng ngũ giới hành xong,

Cũng như nước đục lóng trong nhờ phèn.

Sự cúng lạy con nên sốt sắng,

Trừ nghiệp Thân cho đặng tinh anh;

Kệ kinh miệng đọc lòng thành,

Để trừ nghiệp khẩu, khỏi sanh não phiền.

Con ngày đêm tâm thiền cầu nguyện,

Để diệt trừ vọng niệm Ý tà;

Tứ thời trẻ ráng gần xa,

Nhìn ngay Thiên Nhãn thì là thần gom.

Tu như vậy thì con kết quả,

Thân đặng an thì dạ định yên;

Định là nhập định tham thiền,

Lóng lòng trong sạch lặng yên tâm thần.

Con dập tắt lần lần ngọn lửa,

Ngọn lửa lòng ráng chữa cho yên;

Dẹp hết tư lự ưu phiền,

Mở mang thần trí diệu huyền thông tri.

Định được thành vô vi học Đạo,

Định trí tâm rõ thạo chánh đường;

Định được sáng tỏ như gương,

Huệ tâm khai mở con đường điển quang.

Con đạt huệ, Đạo vàng sáng suốt,

Huệ nghĩa là thông thuộc các điều;

Cũng như đèn tỏ nhờ khêu,

Rõ tường Chơn Đạo cao siêu của Thầy.

Giới, Định, Huệ dạy bày cặn kẽ,

Các con đồng lớn bé ghi đồng;

Ngày đêm tu học hành xong,

Đạo gần kết quả, Thầy mong con thành.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

KIM VIẾT CAO ĐÀI

**TÁNH MẠNG SONG TU**

CAO như Kim Khuyết: chỗ Thầy ngồi,

ĐÀI tại tâm con: ấy vị ngôi;

GIÁO lý toàn chơn, con cố học,

CHỦ trương chí thiện, trẻ năng giồi;

KHAI minh chánh giáo tan mờ ám,

ĐẠO hóa nhơn sanh hết bại tồi;

TAM Giáo, Ngũ chi Thầy thống nhứt,

KỲ truyền hạnh ngộ phục qui hồi.

QUI hồi cựu vị bổn căn nguyên,

NGUYÊN thỉ các con tại thượng thiên;

NHƠN vật muôn loài đồng nhứt lý,

LOẠI hình vạn hữu tánh không riêng;

HIỆP liên đoàn kết như xâu chuỗi,

NHỨT điểm biến thành vũ trụ kiền;

CHƠN lý của Thầy là tuyệt đố,

TRUYỀN miên vô tận diệu linh huyền.

Những sự vật trên thế gian này đều ẩn tàng một lý thiên nhiên. Bổn phận các con xuống trần này, dù Đạo hay Đời cũng đều tầm học những lý ấy trong muôn loài vạn vật.

Bởi vậy, nền khoa học văn minh nhờ tầm lý trong những sự vật mà phát minh được những đồ văn minh vật chất hiện nay đó ! Còn các con trong nhà tôn giáo cũng phải tầm lý trong sự vật để tu học đúng theo câu "cách vật trí tri" của Khổng Thánh đã dạy các con trong nhân loại từ ngàn xưa đó !

Cách vật nghĩa là tầm tòi, kinh nghiệm trong sự vật đến chỗ tột lý, khỏi sự nghi hoặc nữa. Muốn cách vật thì phải trí tri.

Trí là trí thức bên ngoài ở sự học tập trong các sự vật để hiểu biết mở mang. Còn tri là tri thức về phần nội tâm, phải nhờ sự yên tịnh lẳng lặng mới phát huệ, tự hiểu hết lý thiên nhiên huyền diệu ấy.

Bởi thế, trong những đạo thể hữu hình, Thầy sắp bày trước mắt các con. Trong tôn giáo của Thầy như là hình thể tam đài; trong mỗi đài bề nghi thức khác nhau, đều ẩn vào một lý đạo cao siêu.

Phận các con tu học cần phải tìm hiểu những lý ấy để thực hành.

Trong Bát Quái Đài, nơi thiên bàn, các con phải tầm lý để học trong sự vật trên ấy, coi tại sao phải thờ quả càn khôn ? Tại sao thiên bàn có năm cấp ? Đông bình ? Tây quả ? Tả dương ? Hữu âm ? Tại sao cúng bông, trà, rượu ? cùng thắp năm cây hương ?

Những lý ấy con cần phải đạt hiểu để thấu đến chơn lý vô vi chơn đạo đó các con ! Vì rằng, về đạo thể, như Tân Luật, Pháp Chánh Truyền cùng tất cả nghi thức hữu hình để các con dùng trí thức thi hành phận sự bồi công lập đức.

Còn về chơn đạo vô vi là để các con lập vị thành ngôi. Bởi vậy, các con chỉ tu theo bề thể đạo hữu hình thì con chỉ được phước đức mà thôi. Muốn đạt đến chỗ vị ngôi thì phải tu về chơn đạo vô vi.

Vì thế, Thầy hằng khuyên các con trên đường Đạo luôn luôn phải song tu mới hoàn toàn đến chỗ tuyệt khổ đại đồng là mức tuyệt vời của nền chơn đạo vô vi của Thầy đó mỗi trẻ !

Đạo thể hữu hình, con lập công;

Vô vi Chơn Đạo mới tròn xong;

Vị ngôi phản bổn ngày tròn phận,

Đắc phẩm Phật, Tiên hưởng phước hồng;

Thầy đã cạn bày trong lý sự,

Con cần hiểu biết thực hành xong;

Tương quan hai lẽ cần lo đủ,

Kết quả tương lai tuyệt khổ đồng.

CAO ĐÀI GIÁO CHỦ KHAI ĐẠO TAM KỲ

QUI NGUYÊN NHƠN LOẠI HIỆP NHỨT CHƠN TRUYỀN

**HIỆP HOÀ ÂM DƯƠNG**

THÁI Cực, lưỡng nghi vạn pháp thông,

THƯỢNG thừa luyện kỷ đắc giai không;

ĐẠO truyền pháp chưởng vô vi đắc,

TỔ nấu kim đơn nhứt nhựt đồng.

Ngày hôm nay đây Ơn Trên đã xây chuyển bánh phép vô vi cứu thế cả sanh quần hầu

để đạt đặng lý chơn không để phân trược thanh cho rõ nguồn cảm giác.

Vậy mỗi hiền đồ khá tường tri để phân biện hống diên, đặng hòa chơn khí nhứt âm,

nhứt dương sanh nhơn tạo, mới thấy rõ nguồn vô vi đại giác đó mỗi hiền đồ !

Vô vi chánh pháp thức đời mê,

Luyện kỷ âm dương thủ ký tề;

Đại dược kim đơn cơ giải thoát,

Khỏi vòng lục đạo đặng về quê.

Về quê cảnh báu với hư không,

Diên hống âm dương nhứt điểm đồng;

Mở khiếu đảnh lư an thể được,

Huờn đơn tụ hội hiệp chơn đồng.

Luyện hống diên nên hòa hiệp nhứt,

Nơi đảnh lư tận lực xây vần;

Chuyển xây bánh phép lục thông,

Pháp luân thường chuyển nội công cho rành.

Lọc cho khỏi mùi tanh, khí trược,

Hiệp âm dương kiều thước ô giang;

Đảnh lư xây lại bỉ bàng,

Cung trảng, giáp tích, lư quan kết thành.

Luyện cho kỹ, luyện thành trạch nữ,

Luyện pháp luân lưu sử danh đề;

Tạo Tiên, tác Phật về quê;

An nhàn cảnh báu tiến kề chơn tâm.

Đắc nhứt, Đạo thâm thâm diệu diệu,

Pháp vô vi bí yếu đắc thành;

Lữ quan, giáp tích cho nhanh,

Xây vòng cốc đạo, chuyển thành anh nhi.

Nấu kim đơn vô vi nhứt điếm;

Đắc dĩ lư, pháp tiệm đạo thành;

Xây lò bát quái trược thanh,

Càn lên khôn địa giựt giành Khảm Ly.

Luyện ký tế lắm thì thiên địa,

Nơi nê huờn thông thạo pháp luân;

Thượng tuần ký tế từ tuần,

Lo xây chơn hống nấu chung thuốc thần.

Luyện cho kỹ ân cần đắc nhứt,

Lửa riu riu đánh thức mộng hồn;

Càn khôn vũ trụ học ôn;

Các nơi tụ hợp bảo tồn đắc sanh.

Rồng đắc điểm lẹ nhanh Hổ phục,

Hội hiệp đồng thúc dục rán tu;

Quả công luyện kỷ đền bù,

Tu đơn đắc Thánh, vẹt mù phá tan.

Nơi khiếu trung nê huờn tụ đảnh,

Đạo muốn thành phải lãnh chơn tu;

Vô vi bí pháp công phu,

Là kỳ hội ngộ đắc phù kiển quang.

Luyện lưỡng mục huy hoàng trụ cốt,

Thâu tâm viên phải cột ngựa hồng;

Đó là pháp Đạo nhiệm thông,

Phải toan bắt nó, cọp rồng xuống lên.

Giao một hiệp, tuổi tên bảng ngọc,

Đạo muốn thành lừa lọc bảy, ba.

Hiền nào có chí nhẫn hòa,

Thì toan lo liệu hiệp hòa âm dương.

Hội thần đó trên đường lưỡng mục,

Tu đắc đơn qui túc cho thành;

Nếu mà chẳng biết lo nhanh,

Thì sao qui phục đạo thành kỳ ba ?

Chơn hống âm dương nhứt điểm thì,

Đạo thành tu luyện đến tâm qui;

Nhơn giai nhứt điểm kỳ trung mãn,

Thế sự vạn nan ký tế thì.

Thượng Tôn cho mỗi chư hiền thấu đáo, vì sự vô vi bí pháp đó là không phải dễ, nhưng phải khẩu quyết tâm truyền mới đặng thành chánh quả. Nhưng Đạo vô vi không phải tầm thường mà để hở khẩu trung thì bị các chơn âm xen vào mà học đạo, tức nhiên ngày kia sẽ tung hô mở ra mối Đạo chánh pháp đó mỗi hiền đồ !

Vậy Thượng Tôn sơ lược cho mỗi hiền rõ sự vô vi bí pháp hầu sau Ơn Trên sẽ dạy bảo thêm.

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

NHỨT CHUYỂN

(Tịnh 36 giờ)

NGỌC giao về trẻ, khá cần trau,

HOÀNG xót thương đời, dạ úa xào;

THƯỢNG hạ đẳng bình giồi bổn tánh,

ĐẾ huyền vi chuyển phải cần lao;

GIÁO dân tu tịnh đường Thiên Đạo,

ĐẠO vẫn nơi tâm, chớ khác màu;

NAM Á chuyển xây trong nháy mắt,

PHƯƠNG Âu biến động, đổi thay màu.

Nhứt điểm chơn linh khá hiểu rành,

Hoành câu tợ nguyệt luyện tu phanh;

Thiên đường con trẻ cần siêng bước,

Địa ngục lánh xa, Đạo khởi hành;

Phản chiếu tâm trung cần sửa tánh,

Hồi quang nệ địa hổ long giành;

Đường tu cần mẫn đừng phai lợt,

Thường tịnh tứ thời có lẽ thành.

Truyền tân pháp nhứt kỳ thường tịnh,

Giữ Tiên Thiên phải định chơn thần;

Tứ thời xem xét bản thân,

Điển quang trau luyện lần lần phát minh.

Đường Thiên Đạo công trình, công quả,

Nẻo Tam Kỳ phụ họa chơn truyền;

Vô vi tìm kiếm hữu duyên,

Nhiệm mầu huyền bí chỉ truyền nơi tâm.

Biển thường lặng minh châu mới hiện,

Luyện nhứt kỳ vận chuyển ngũ hành;

Tam nguơn thường tụ luyện phanh,

Khí triều định tánh, thật hành đừng lơi.

Muốn đạt được cơ Trời đâu dễ,

Tự lòng cho chớ nệ nhọc nhành;

Đạo thành thường tịnh tam canh,

Nguơn thần lặng lẽ, điển thần Thầy trao.

Thầy chuyển con hiệp vào Tòa Thánh,

Tập rèn con ra lãnh vai tuồng;

Từ đây thiên mạng tròn vuông.

Xã thân vì Đạo một khuôn tu hành.

Kìa lố thấy nhơn sanh còn khổ,

Nọ con hiền tìm chỗ cứu đời;

Từ đây con trẻ nghe lời,

Thầy đây dẫn dắt đến nơi Đạo thành.

Đạo để cứu nhơn sanh buổi khổ,

Đạo vớt người thoát chỗ hiểm nghèo;

Con là thiên mạng, ráng trèo,

Theo Thầy hiệp sức lựa vèo độ dân.

Phối là hợp thay thân nơi thế,

Để lo hành luật lệ Thầy giao;

Hiệp cùng huynh đệ Thầy giao,

Hiệp cùng huynh đệ một màu,

Thường ngày hội hiệp Thầy giao chơn truyền.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

HỒI QUANG CHIẾU PHẢN CHIẾU

NGỌC sắc Thầy ban hưởng đặc ân,

HOÀNG thành tân pháp vững tinh thần,

THƯỢNG thừa đại học cơ siêu thoát,

ĐẾ Đạo Tiên Thiên cứu độ trần,

KIM mộc ngũ hành sanh ngũ tạng,

VIẾT để tam bửu tại châu thân,

CAO ngôi trẻ ráng hàng y đúng.

ĐÀI tại tâm linh, trẻ cố cần.

Này các con ôi ! Từ ngàn xưa, Tam Giáo khai Đạo đều có bí pháp chơn truyền,

nhưng rất cao siêu ẩn ý nhiều điều khó hiểu.

Đến buổi hạ nguơn mạt kiếp này, chính mình Thầy mở Đạo, phần hữu hình thì Thầy

dạy các con cứ y hành theo Tân Luật Pháp Chánh Truyền, đó là hình thức hữu vi,

phổ hóa quần sanh, lập thân hành đạo để bồi công lập đức.

Đến nay, cơ Đạo sắp thành, sang nguơn thánh đức, nên Thầy sắc lịnh cho các con

cần phải thi hành cơ Đạo vô vi mới đi đến sự cứu rỗi linh hồn được.

Vậy các con nên coi sự học vô vi này là một điều tối cần, quan trọng cho bản

thân cùng linh hồn của mỗi con nam nữ.

Các con ôi ! Ở đời không có sự gì gọi rằng khó hay dễ, dễ khó là tại nơi các

con. Lắm trẻ nói đến sự tịnh luyện cho rằng khó thành tựu, Thầy rất đáng tiếc

cho những con ấy, nếu không cố gắng thì dầu sự dễ không thành. Việc khó khăn mà

trẻ bền tâm nhẫn nại cũng đến sự thành công kết quả hoàn toàn được vậy.

Cơ Đạo vô vi tân pháp của Thầy dạy hôm nay không một lời nào là khó hiểu cả,

Thầy chỉ dạy trắng ra cho các con nghe qua là thấu rõ, chớ không dùng những danh

từ ẩn ý như Tam Giáo thời xưa.

Đây, Thầy dạy về hồi quang phản chiều. Thầy tỷ dụ chẳng khác nào các con lau

chùi mặt kiếng cho trong sạch, tức nhiên ánh sáng mặt trời chiếu vào rực rỡ, rồi

từ trong mảnh kiếng phát ra một lằn ánh sáng nữa thì sự hồi quang phản chiếu cơ

Đạo vô vi cũng thế.

Nếu giờ nào tâm mỗi con được trong sạch rồi thì sẽ được sự sáng vô ngần, vì Thầy

luôn luôn chiếu điển vào tâm con, nhưng trẻ nào hay biết. Bao nhiêu sự lo nghĩ

của các con ở thế trần đều ác trượt, hắc ám nên không tiếp được lằn điển của

Thầy ban xuống.

Nay, các con trong giờ nhập định, kềm đặng tâm linh, thì sẽ thấy rõ lời Thầy là

hiệu quả.

Học Đạo vô vi, trẻ chí tâm.

Rửa lòng trong sạch rõ huyền thâm;

Thời kỳ biến động, con cần tịnh,

Đạt lý vô vi, trẻ nghiệm tầm.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

MUỐN HƯỞNG ĐỜI THƯỢNG NGUƠN THÁNH ĐỨC PHẢI LÀM SAO ?

Ban hành Tân Pháp Thầy trao,

GIÁO TÔNG THIỆN PHÁP một màu hành y,

Nay đà đã đến thời kỳ,

Các con học Đạo vô vi mới thành;

Con ôi ! Nam nữ hy sanh,

Bấy lâu lập đức cũng đành ý Cha;

Ngày nay Thầy dạy phân qua,

Y hành Tân Pháp, con mà cố tâm;

Mới tường huyền diệu cơ thâm,

Mới tường đạo lý nơi tâm thế nào ?

Kềm lòng, sửa tánh, cần trau.

Những điều lo nghĩ chớ nào liệu chi;

Con ôi ! Cần học vô vi,

Được Thầy cứu rỗi, con thì về ngôi;

Thời kỳ nhứt chuyển con ôi !

Phải lo hành đúng mới rồi phận con;

Huyền vi phải giữ hành tròn,

Chớ đừng bỏ dở hao mòn xác thân;

Hạ nguơn cuối tận xây vần,

Sống đời thượng cổ cõi trần hưởng an;

Đời con được sống hoàn toàn,

Một ngàn năm hưởng thanh nhàn biết bao;

Đường tu trẻ ráng cần trau,

Sửa lần phàm tánh một màu cần siêng;

Diệt trừ những nổi ưu phiền,

Giữ lòng trong sạch lặng yên một màu,

Hư vô rõ lý Đạo Cao,

Các con nam nữ giồi trau tâm thiền;

Đường tu nay gặp chơn truyền,

Ấy là các trẻ hữu duyên ngộ kỳ;

Khá toan tìm học huyền vi,

Tiên Thiên chánh nhứt đây thì đó con !

Trần gian thế cuộc hao mòn,

Xác thân tiều tụy bởi con mê đời;

Nay tường cơ Đạo Thầy Trời.

Là cơ siêu thoát cứu đời trầm luân;

Con ôi ! Nam nữ khâm tuân,

Lời Thầy chỉ giáo, khá vưng lịnh truyền;

Mới là đúng phận trò Tiên,

Mới là đắc vị hồi nguyên hưởng nhàn.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

LUYỆN KHÍ

THÁI dương âm hiệp khí tiên thiên,

THƯỢNG dắc linh cơ máy diệu huyền;

ĐẠO pháp bao la, gồm chữ nhứt,

TỔ Sư chơn đạo tiếp ban truyền.

Cơ chơn đạo vô vi là cơ dìu dắt nhơn sanh đi đến con đường siêu thoát. Nếu ai đã

thực hành được chơn đạo tức nhiên là cải tạo được bản thân từ phần thể xác đến

linh hồn, tánh mạng đều được sửa đổi tốt đẹp, hạnh hưởng tại trần, chẳng còn lo

sự tật bịnh, tứ khổ.

Chư môn đệ có biết chăng ? Con người sống đây là nhờ có đủ tinh, khí, thần mới

bảo tồn thể xác tại trần được. Ngày giờ nào mà trong tam bửu: tinh, khí, thần bị

khuyết một, thì cũng hoại thể xác ngay, nhứt là sự thở về phần khí.

Người phàm chỉ thở một hơi vắn từ cổ trở ra thôi. Vì thế, mà khí không đem vào

bồi dưỡng thể xác cùng các cơ thể, nên hằng biến sanh bịnh tật. Bởi vậy, công

phu luyện mạng tức là hơi thở. Phải thở thật dài, đem vô từ mũi chí sũng, đến

rún, rồi ngưng một chút mới từ từ thở ra.

Nếu chư môn đệ biết được pháp luyện ấy cũng đủ làm cho xác thân tráng kiện.

Nhưng con người ở trần này vì sa mê trong vòng danh lợi, sắc tài, không để ý đến

đời sống, thành ra phải tự sát lấy bản thân, không đợi đến số mạng.

Người tu được chơn đạo thì lần lần việc thế trần dứt bỏ, hằng để tâm vô tư, vô

lự, tịnh yên, tồn thần, dưỡng khí, nuôi tinh. Ấy là cơ bảo tồn thể xác đó !

Về chơn đạo không thể đem ra biện bạch bằng lời nói được, vì chính đó cũng là

hậu thiên. Nếu môn đệ nào hữu căn, quyết chí tu chơn, tự mình trau giồi, lóng

lòng trong sạch, kềm tâm, định tánh, thì Ơn Trên sẽ mở khiếu quang minh, trí huệ

mà hành tàn cơ Đạo. Còn những sự dạy hữu hình bằng lời nói hoặc trong kinh điển

toàn là hậu thiên, chỉ có biết căn cơ để vận chuyển vậy thôi.

Chơn Đạo vô vi rất nhiệm màu,

Ai hành nấy biết, dễ gì đâu;

Không phân tỏ rõ, vì chơn quyết,

Ai bực căn xưa, rõ đạo mầu.

Nền Đại Đạo phân làm hai lẽ,

Sự hữu hình thực tế độ nhơn;

Vô vi chọn lọc đại căn,

Mới là truyền bửu Đạo hằng hoát khai.

Người hữu phước, Cao Đài hạnh ngộ,

Máy huyền vi khó tỏ cho tường;

Tự mình đạt điển âm dương,

Hòa đồng hiệp nhứt rõ tường lý sâu.

Chư môn đệ đạo mầu tìm hiểu,

Lý vô vi lo liệu phận mình;

Trau giồi rạng rỡ chơn linh,

Thất tình lục dục nơi mình dẹp tan.

Thắng giặc lòng, bình an thể xác,

Yên tịnh rồi hoạt bát tinh thần;

Tiếp thông chơn điển chân nhân,

Rõ tường căn vị nơi phần thiêng liêng.

Định Nguơn Đường cần chuyên nhập tịnh,

Trong mỗi kỳ phụng thính lịnh ban,

Ai là căn đức vững vàng,

Thì về nhập tịnh lo toan tham thiền.

Tinh Khí Thần tiếp liên đầy đủ,

Dụng ba nguơn bảo thủ xác hồn,

Ngày nay rõ Đạo Chí Tôn,

Là đường cứu rỗi linh hồn siêu thăng.

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

NGUƠN THẦN THỨC THẦN

THÁI hòa trật tự luật thiên nhiên,

THƯỢNG Đế toàn tri máy diệu huyền,

ĐẠO pháp bao trùm bầu vũ trụ,

TỔ Sư bố hóa điển thanh thiên.

Thanh thiên, thanh nhựt, cảnh thanh bình,

Thanh bạch, thanh tâm, tiếp điển linh.

Thanh nhã, thanh lương, thuần đạo đức,

Thanh nhàn, thanh lạc, buổi thanh minh.

Có câu "Sanh tiền bất tri thiên đường lộ, tử hậu vô ly địa ngục môn", nghĩa là

"khi sống mà không biết được đường đi lên, lúc thác tránh sao khỏi cửa địa

ngục".

Bởi thế, người tu chơn đạo theo chơn truyền tân pháp rồi, biết rõ phân minh thức

thần cùng với nguơn thần, biết được thân giả, thân chơn, hiểu rành nhơn tâm cùng

đạo tâm khác hẳn.

Sở dĩ con người chưa biết rõ đường đạo là bởi tại chưa tự biết mình là ai ? -

tưởng xác thân này là ta, ý muốn cùng tư tưởng là ta. Không ngờ rằng đó là những

phần phụ thuộc. Cũng như bầu vũ trụ bao la càn khôn thế giái, trên có Đức Ngọc

Hoàng cầm quyền cai trị, dưới còn có chư Phật, Thánh, Tiên, Thần phụ giúp.

Cũng như xác thân này có nguơn thân hay là linh hồn làm chủ, nhưng cũng còn phải

có vía, phách cùng lý trí giúp cho thể xác thêm phần linh động.

Bởi vậy, người tu chơn đạo biết rõ cái nguơn tinh làm chủ xác thân, thì trong

lúc công phu nhập tịnh phải định thần gom ý mà chuyển vận.

Nguơn thần là điểm linh quang,

Tinh anh rực rỡ thường trông sáng lòa;

Nguơn thần Thượng Đế ban ra,

Nguơn thần vốn thiệt cái Ta chơn hồn;

Thức thần ứng biến, dại khôn,

Thức thần là cái giác hồn của thân;

Bởi thân nhơn có sáu căn,

Gây ra sáu thức, sáu trần, sáu ma;

Gọi rằng lục tặc đó mà,

Hại thần ám mụi đọa sa sáu đường;

Người tu chơn đạo lập trường,

Sáu căn, sáu tặc thường thường đón ngăn;

Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, tâm,

Đừng cho thâm nhiễm mùi trần, muốn ham;

Sáu tặc dẫn dắt cái tâm,

Tạo nhiều nghiệp ác, đọa trầm khó ra,

Thất tình cũng hại lắm mà !

Ghét, thương, mừng, giận, muốn, lo, sợ lòng,

Thất tình quyến luyến nội công,

Người tu chơn đạo rửa lòng sạch trơn,

Tu trau phần xác, phần hồn,

Xác được thanh khiết, thì hồn thanh cao,

Mười điều tổn hại, dạy trao,

Nhớ ghi, hành đúng, chớ xao lãng lòng,

1- ĐI nhiều, tổn hại gân tron,

2- ĐỨNG nhiều, tổn hại, bộ xương bội phần,

3- NGỒI nhiều, tổn hại huyết lần,

4- NGỦ nhiều tổn mạch, hại thần cơ linh

5- NGHE nhiều, tổn hại đến "Tinh",

6- XEM nhiều, tổn hại trong mình "Thần" hao,

7- NÓI nhiều, tổn "khí" càng lao,

8- LO nhiều, tổn hại tâm bào, tâm trung,

9- ĂN nhiều, tổn hại Tỳ cung,

10- DÂM nhiều, tổn hại vô cùng mạng linh,

Mười điều tổn hại phân minh,

Thất tình, lục dục đinh ninh những điều,

Công phu: khuya, sớm, trưa, chiều.

Gom thần, định, ý, mục phiêu vững vàng,

Mới là kết quả ngồi thoàn,

Tâm yên trí lặng, tịnh an cõi lòng,

Tu hành cố gắng bền công,

Việc dầu khó mấy, thành công khó gì,

Nếu còn những tánh trù trì,

Việc dầu dễ mấy cũng thì không nên,

Nhị chuyển nhị thất lập nên,

Nữ nam kết quả được nên đôi phần,

Bảo Tinh, dưỡng Khí, tồn Thần,

Thọ truyền tân pháp, ân cần liệu lo,

Khí mãn bất thực cũng no,

Thần mãn ít ngủ, nên trò Thánh Tiên,

Tinh mãn lòng dục được yên,

Chớ đừng háo vọng, diệu huyền tu cao.

Kềm tâm phóng túng, đừng xao,

Tu hành phải lập công lao cho dày,

Nguơn thần làm chủ thân này,

Cũng như Thượng Đế quản cai bầu trời,

Thượng Tôn nay dạy mấy lời,

Nữ nam học nhớ, tứ thời công phu.

Này chư môn đê nam nữ ! Đường công phu của tân pháp Cao Đài, cứ y hành theo như

thế, đừng có lòng dục vọng điều chi.

Đây, Thượng Tôn chỉ rõ bốn phép của người non núi:

1- Nhịn đói, không ăn uống.

2- Lõa lồ, không mặc đậy.

3- Nắng mưa, phơi ngoài trời.

4- Đau, không uống thuốc.

Đó là bốn điều thái quá của người tu non núi. Còn bốn điều của người ở thành

thị:

1- Ăn, nhiều bữa, lựa món ngon.

2- Mặc, quen hoang du, dư dã.

3- Ở, dinh thự lầu đài.

4- Không đau, mà uống thuốc bổ dưỡng.

Ấy là bốn điều bất cập ! Vậy, người theo Đại Đạo chỉ đi đúng theo đường trung

đạo, là không thái quá mà cũng không bất cập là trúng phép đó vậy !

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

TU TÁNH

THÁI Sơn ví thể xác thân người,

THƯƠNG trí tầm tu học lý Trời,

ĐẠO tại kỳ trung, tâm bổn thể,

QUÂN Thiên ngự trị khắp cùng nơi,

LÝ sanh quả kết tinh hoa đắc,

LÃO luyện kim thân khi sáng ngời.

TỬ Phủ công phu, Thần xuất hiện,

Giáng trần cứu trợ khách luân vơi.

Chư môn đệ đã thường tụng đọc câu: "Nhị ngoạt thập ngũ, phân tánh giáng sanh",

mà chư môn đệ có rõ chữ tánh là thế nào chăng ?

Bực Thánh Nhơn mới thấu triệt chữ tánh. Như Tử Cống học một hiểu hai mà chưa rõ

tột chữ tánh như thế nào ?

- Chữ tánh chính là nguyên lý, sở dĩ sinh ra loài người, nguyên lý thiên nhiên

sinh ra Thái Cực, tức là Vô Cực linh căn chơn tánh, Đức Thượng Đế phân phát cho

mỗi người. Bởi vậy, chữ tánh thông đồng cùng lý với Trời Đất đó vậy !

Người thế trần lầm hiểu tánh phàm, tánh tục cùng với tánh thiên nhiên. Vì vậy,

chơn đạo vô vi của Thượng Tôn truyền dạy bực thượng thừa học phẩm, thì phải tu

tánh, luyện mạng để phản bổn huờn nguyên. Con người vì tánh phàm làm mất cả chơn

tánh thiên nhiên.

Bởi vậy, đã vào cửa Đạo cần phải tu tánh, nghĩa là trau sửa tánh phàm trở lại

linh căn chơn tánh; mà chữ tánh cũng ở trong chữ tâm, cũng như cái mạng ở trong

cái xác thân là tinh, khí, thần đó vậy !

Thượng Tôn chiếu điển thấy rõ lắm. Căn cơ người tu trong thời kỳ hạ nguơn chưa

mấy ai đạt đến sự tu đơn, chỉ còn trong giai đoạn Giới, Định, Huệ để diệt lòng

phàm: tham, sân, si, lục dục, thất tình trau lòng trong sạch, mới có thể bước

qua tu đơn được.

Nếu người tu mà không tiến bộ đến cơ siêu thoát, khó mà ảnh hưởng tương lai

được. Cần nhứt là phải để tâm thanh tịnh điềm nhiên, vô tư, vô lự, thắng được

cõi lòng phàm tục, nhơn dục, thì thiên ý mới phát khai rõ đường chơn đạo được.

Chư môn đệ cố cần theo chơn đạo vô vi, đừng thối chí ngã lòng, phải bền tâm nhẫn

nại trau sửa mãi mãi.

Người tu chẳng khác nào người chiến sĩ thắng muôn người nơi trận mạc. Thắng muôn

người nơi trận mạc còn dễ hơn là người tu thắng được giặc lòng, ham muốn, sân si

rối lòng cõi tục.

Vậy cần phải tịnh tứ thời, luôn luôn kềm chế bản thân, dứt lòng lục dục phàm tâm

dấy động.

Muốn được lặng yên ở cõi lòng,

Thì là dẹp tắt lửa bên trong;

Vô tư, vô lự, không xao xuyến,

Biển lặng minh châu mới chiếu lòng.

THÁI THƯỢNG ĐẠO QUÂN

LÝ LÃO TỬ

PHÀM TÂM VÀ ĐẠO TÂM

THÁI đức viên minh quả vị thành,

THƯỢNG đời linh tánh phục huờn thanh;

ĐẠO cao ngộ cảnh ma cao khảo,

QUÂN tử nhẫn kiên, chí tử hành,

GIÁO thống tam tài chi bí chỉ,

CHỦ trì nhứt khiếu đoạt huyền linh,

TIÊN, Thần, Thánh, Phật chơn truyền khẩu,

GIA tổ qui nguyên Đại Đạo huỳnh.

Này chư môn đệ nam nữ ! Thuở chưa có Trời Đất thì Đạo vốn hư không. Khí dựng nên

Trời Đất và Người rồi, thì Đạo ở nơi Trời Đất và Người đó !

Bởi vậy, mỗi nhơn thân con người ai cũng đều có Đạo, thế là Đạo không xa người,

chỉ tại người xa Đạo. Mà tại sao người xa Đạo ? Chư môn đệ học Đạo Thầy trên ba

mươi năm, có tìm hiểu lẽ ấy chăng ! Bởi câu "Vật dục sở tế, khí bẩm sở câu" mà

làm cho linh tánh đạo tâm con người phải mê muội, ấy là do lòng dục mà ra.

Bởi vậy, con người tu qua chơn đạo siêu thoát thì cần nhứt phải dứt tuyệt lòng

nhơn dục, bởi nhơn dục mới phát sanh ra tam độc là tham, sân, si, lòng ham muốn

dẫy tràn: ham danh, ham lợi, ham ân ái. Vì thế, mà điểm linh quang phải mờ tối.

Nay chư môn đệ nam nữ đã là bực giác ngộ đạo đức rồi, thì cần phải ráng rửa sạch

lòng phàm tục, tránh mọi điều dữ, làm tất cả sự lành, và ráng làm sao cho tâm

thần được an tịnh tự nhiên thì tỏ ngộ được tánh mạng như xưa.

Nhưng muốn dứt đặng lòng tham dục, thì cũng phải có đủ phương pháp, chẳng khác

nào người chiến sĩ phải đủ sự hy sanh, can đảm và đủ khí giới mà dám ra trận mạc

được.

Người tu sĩ đây cũng thế, muốn đạt cơ siêu thoát thì cũng phải đầy đủ chí hy

sanh, can đảm, đủ phương pháp thật hành là giữ đúng tam qui ngũ giới, trường

trai, tuyệt dục, thì mới có thể đạt cơ siêu thoát được.

Đức Thích Ca khi sanh tiền có dạy chư đệ tử như vầy: "Ăn thịt tu hành muốn nên

Đạo, khác nào nhận những đứa oan gia nghịch tử làm con mình, đâu phải lẽ vậy".

Trộm cắp muốn nên Đạo, khác nào rót nước vào chén bể, muốn đầy sao được ?

Dâm dục, tu hành muốn nên Đạo, khác nào nấu sắt đá, mong tưởng thành cơm, rất vô

ích.

Uống rượu, tu hành muốn nên Đạo, khác nào uống thuốc độc, lại mong cầu về cảnh

an lạc, trái lý vậy !

Chẳng dứt bỏ vọng ngữ, dùng hư nói thiệt, khác nào kẻ phàm phu kia tự xưng mình

là quốc vương, chẳng có tội hay sao ?

Bởi vậy, trong năm giới cấm rất quan trọng, người tu cần phải gìn giữ đúng tinh

thần nghiêm qui điều, giới luật mới bước qua cơ siêu thoát được. Điều quan trọng

hơn hết là dâm dục, bởi dâm dục chẳng khác nào cây kia bị mọt sùng đục khoét.

Nếu thân cây mà sùng hưng, mọt thạnh, thì cây phải bị héo hắt chết khô. Người mà

có tánh ham mê dâm dục, tức nhiên phải hư hoại thân thể, huống chi người tu chơn

đạo, sự tinh ba là cần thiết.

Bởi vậy, trong truyện Tây Du, nói về chuyện Tôn Hành Giả bẻ trái nhơn sâm, nhơn

sâm đó là ám chỉ tinh ba của con người vậy !

Vậy chư môn đệ đã bước qua giai đoạn nhị chuyển là bảo tinh, dưỡng khí, tồn

thần, điều hòa cho đầy đủ để bước qua tam chuyển. Nếu chư môn đệ chí quyết về cơ

siêu thoát thì phải ráng giữ tinh nghiệm điều này, bằng chẳng được, thì cứ lo

lập công bồi đức để hưởng phước, lộc, thọ ở cõi trần mà thôi.

Công phu tịnh luyện ráng chuyên cần,

Rửa sạch cõi lòng tịnh dưỡng thần;

Sáng suốt linh quang thông lý đạo.

Mới tường mầu nhiệm sự tu thân.

Chư môn đệ khi định tịnh có thấy phàm tâm phóng túng như thế nào chăng ?- Thì

phải biết thâu nó lại.

Cũng như Tôn Hành Giả bỏ Tam Tạng mà đi, thì nhờ có câu chú niệm cẫn cơ, Tôn

Hành Giả mới nhức đầu mà quày về mau lẹ được.

Chư môn đệ cũng thế, khi ngồi tịnh, tâm có phóng túng tưởng việc quá khứ, vị

lai, hiện tại điều chi cứ niệm danh hiệu của Thầy thì thâu tâm lại liền.

Điều cần nhứt là khi tịnh, đừng để cho tâm phóng túng lo nghĩ chuyện thế trần,

phải cứ chú trọng vào một điểm linh quang sáng suốt của Thầy như thế mới kết quả

được. Chư môn đệ ráng tinh luyện làm sao cho Thân, Khẩu, Ý được hoàn toàn trong

sạch hầu sau này để hộ thân mạng cùng cứu người.

THÁI THƯỢNG LÃO QUÂN

Giáo Chủ Đạo Tiên

LUYỆN TÂM

THÁI giao chơn pháp lại thiên đài,

THƯỢNG hạ nguyên nhân cả gái trai;

ĐẠO đức gìn tròn qua thượng cổ,

QUÂN Thần hòa hiệp sửa nguyên ngôi.

Nguyên ngôi trở lại thượng thiên,

Nhờ tu, nhờ tịnh, tâm thiền luyện tâm;

Tứ tường, đổ bát khỏi lầm,

Giữ gìn ngũ giới, kềm tâm hằng ngày;

Thương yêu tứ đại học hoài,

Thượng nguơn thấy rõ kề đây lắm mà;

Tịnh tâm luyện mạng hiểu xa,

Tịnh tâm quên hết việc mà thế gian;

Tịnh tâm tiếp rước điển vàng,

Người đây nhờ tịnh, trí an nguơn thần;

Diệt trừ lục tặc lần lần,

Quỉ ma sai khiến, chẳng gần được ta;

Nhờ tịnh, điển rọi, tâm mà,

Thập tam ma phải lánh xa, không gần;

Người tu siêng tịnh, học lần,

Hiểu rồi hành sự cứu nhân hiện giờ;

Pháp tu định, huệ bày phô,

Vừa tu lãnh đạo để lo cho đời,

Được thành hai việc trên thời,

Giao cho môn đệ ráng thời cho xong.

Lo xong Nhơn Đạo tức là tu,

Đời Đạo một bên thấy rõ nhu;

Hình bóng khác màu, sau có một,

Tiên Thiên tân pháp dạy từ từ.

Từ người công quả chí công phu.

Tịnh luyện sau đây hưởng phước dư;

Đời Đạo ôn hòa ra thượng cổ,

Gìn lòng nhu nhược, ráng hiền từ.

THÁI THƯỢNG ĐẠO QUÂN

TU ĐỂ GIÚP ĐỜI

Nhìn cõi thế còn chi gọi quý,

Diêm, cốc, ngân phải bị tiêu hao;

Vật tài chịu hoại về sau,

Đâu còn hưởng được phần nào mà lo.

Ráng hy sinh chèo đò rước khách,

Mỗi môn đồ tìm cách tịnh tu;

Lần lần cho trọn đắp bù,

Tứ thời định huệ cho nhu tâm thần.

Ngày hai buổi lo cần đạo đức,

Thuyết đạo tràng, trí thức tầm suy;

Môn đồ nay đã đến kỳ,

Trên giao nhiệm vụ, hành y chánh truyền.

Giữ Tân Luật đầu tiên giáo thế,

Phần pháp môn chư đệ cũng hành;

Mặc dù đời biến nghiêng chinh,

Đạo Trời đứng vững, an ninh từ phần.

Đừng thấy khó mà thân sợ sệt,

Cũng quả căn trước kết tiền duyên;

Ngày nay vay trả nhản tiền,

Có chi môn đệ ưu phiền trách Trên.

Ráng định tịnh cho bền tâm chí,

Thì việc chi cũng tỷ gió qua;

Biết rằng Trời, Đất, Mẹ, Cha,

Công bình không vị một đà cá nhân.

Đại ân xá một lần này chót,

Chớ sau đây không lọt qua đâu;

Tội gây báo ứng hồi đầu,

Hễ vay thời trả, nào đâu lâu chờ.

Chờ đời hòa hiệp giáo lương dân,

Đạo rước nguyên nhân được mỗi phần;

Cửu phẩm tam thừa còn trễ lại,

Cậy tay môn đệ ráng ân cần,

Tùy theo bổn phận ra truyền giáo,

Dụng đắc từ bi để khuyến trần,

Cho biết mạng Trời còn ngó lại,

Việt Nam hữu phước lắm muôn phần.

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

CHƯƠNG XI

THI VĂN DẠY ĐẠO

Chốn Lai BỒNG (A) cờ Tiên, rượu Thánh,

Nơi Phổ Đà NON (B) đảnh tu chơn;

(E) THÔNG tri bốn biển năm non,

(F) ĐỒNG tâm cứu chúng sinh tồn hậu lai.

Nhìn phong CẢNH (C) trần ai tê tái,

Bao THÚ (D) vui, khoắc khoải bấy nhiêu;

TRI nguyên thế sự nhiều điều,

ĐẠI căn ít kẻ, quỉ yêu ngất trời,

Cựu VỊ xưa ít người trở lại,

Được yên NHÀN thơ thái luyện tu;

LÝ Trời tỏa rộng tít mù,

BƯỚC đi sao thoát ao tù trần vơi ?

Sao không tưởng QUÊ Trời là trọng,

Kìa ĐẢNH Tiên đánh trống tỉnh mê;

CHÁNH tà phân tỏ đôi bề,

QUA truông lướt dậm gớm ghê mới tường.

Vì thương đời PHẬT trương giáo lý,

Cảnh ĐÀI sen, lìa vị xuống trần;

TẦM cơ giải thoát cho dân,

CƠN sầu đổi lại vui mừng ngoài trong,

Nẻo MINH quang tri thông hoát chúng.

Đường tu chơn TỎA rộng tứ phang;

NGUỒN sầu gieo thảm, rắc nàn,

Bỉ bàn cuộc thế, Đạo vàng ra tay.

Tạc BÚT lông, lời đây Lão để,

Tâm ghi ĐỀ cặn kẽ ngòi son;

THIỆN tâm lai hậu vẫn còn,

CỰC lòng Lão nhắc, mỏi mòn lòng son.

Lo CÔNG quả tận lòng với Đạo,

Bồi ĐỨC thêm mới thảo cùng Thầy;

MÁY Trời vận chuyển mãi xây,

SÔNG mê chớ vướng, ớ nầy sĩ thơ !

Hãy CHUỘNG tu phụng thờ đạo lý,

Biết TU thân độ kỷ hóa nhơn;

NHIỆM mầu Thầy bố nhiều con,

NON Bồng cứ trở, gót son chớ màng.

Ráng TRAU sửa, ân cần luyện tánh,

Căn BỔN xưa được lãnh ân thiên;

HUYỀN vi Lão bố trần miền,

LỐ mòi đạo đức mới yên tâm phàm.

Thuở sơ sinh TÁNH trần chưa nhiễm,

Lúc trưởng thành QUẢ chiếm vai mang;

CƠ Trời thương chúng vướng nàn,

Còn NHÂN quả, Lão e còn khổ,

Khá đắp BỒI từ chỗ, từ nơi;

LỐ cơ thiên chiếu Đạo Trời,

TỎA cùng vạn vật sáng ngời tứ phang.

Hãy VẸN giữ Đạo hằng năm, tháng,

Cho TRỌN nghì mới đáng nguyên nhân;

CẬN bên óng dậy binh trần,

MÀU Trời sẩm lại xiết ngần tóc tang.

Vì DANH lợi tự mang vào khổ,

Kẻ phủ PHÊ, người khó khốn lòng;

KẾ tai nhắc nhở thiên phong,

HUÊ Long sẽ rõ đại đồng Thuấn Nghiêu.

(Chiết hoán tâm song thất, hoán thủ lục bát thành bài thi bát cú) chuyển thuận,

nghịch.

Bồng non cảnh thú vị nhàn quê,

Đảnh Phật đài minh tỏa bút đề;

Công đức chuộng tu trau bổn tánh,

Quả nhân bồi vẹn trọn danh phê;

Thông tri lý chánh tầm nguồn thiện,

Máy nhiệm huyền cơ lố cận kề;

Đồng đại bước qua cơn bỉ cực,

Sông non lố bóng tỏa màu huê.

LÝ THÁI BẠCH

Giang san sản nghiệp đã trao truyền,

Đại Đạo Tam Kỳ thất ức niên;

Phổ hóa quần sanh cơ hướng thiện,

Hạ nguơn thánh đức sẽ qui nguyên.

Than thầm tủi phận bởi thương con,

Xuống thế lần ba điểm bút son;

Dạy bảo con hiền gìn tánh thiện,

Khuyên trong nam nữ xử vuông tròn;

Hạ nguơn cuối tận đời tiêu diệt,

Thế kỷ hai mươi chẳng đặng còn;

Đức cả đủ đầy tồn tánh mạng,

Nếu mà lơ đểnh tại vì con.

Đất Việt nầy đây Thánh Địa linh,

Tam Kỳ phổ hóa cả nhơn sinh;

Trong cơn mạt kiếp đời thay đổi,

Nhằm lúc hạ nguơn mở Đạo Huỳnh;

Hữu phước, hữu căn nhàn lạc hưởng,

Vô tâm, vô trí khổ đao binh;

Trống chuông giác ngộ còn vang động,

Sớm tỉnh lần chơn đến Tổ Đình.

Đồ y chánh giáo của Trời ban,

Sứ mạng thiêng liêng khá kỹ càng;

Chí dốc theo Thầy đừng nệ khó,

Bền tâm vững bước được lên đàng;

Công dày bao quản thân lao lý,

Quả đủ ngôi cao hưởng Niết Bàn;

Tại thế gian trần danh chói rạng,

Mới là quân tử chí hân hoan.

GIÁO phái các chi một chủ quyền,

TÔNG đồ tuyển chọn kẻ căn nguyên;

ĐẠI đồng đem lại đường qui nhứt,

ĐẠO mở vạn linh rước kẻ hiền;

THÁI chuyển nhơn sanh trong buổi chót,

BẠCH minh cứu thế sửa đời yên;

TRƯỜNG đồ rạng rỡ nơi trần thế,

CANH cải giữ xong luật Chánh Truyền.

LẠC Hồng ĐẠI Đạo Phái Tiên Thiên,

THÀNH lập HỘI khai đất Việt miền;

BÁT chuyển VẠN ban qui thống nhứt,

QUÁI đồ LINH hiệp một chơn truyền;

NGÀY lành TIẾT đượm mùi hương tỏa,

LỄ thiện XUÂN sang trước án tiền;

VÍA lộ MẬU niên, câu báo ứng,

THẦY truyền TUẤT mới rõ căn nguyên.

QUAN độ thế trần khỏi nạn tai,

THÁNH đem nhân loại nhớ Cao Đài;

ĐẾ hồi thuở nọ bao nài trí,

QUÂN xuất giáng đàn đạo pháp khai.

Đạo Trời vận chuyển hội toàn linh,

Cố chí giồi trau sửa tánh tình;

Khai hoát đại đồng cơ thống nhứt,

Vạn linh rỡ mặt mở đường minh.

Mỗi phận gìn trau gắng liệu dò,

Thầy truyền bút ngọc, sách nhiều pho;

Quả công bồi đắp, tay thành tựu,

Xứng đáng mỗi hiền, phải liệu lo.

KIM thạch một màu, chẳng đổi thay,

NHÀN cư bất thiện, chẳng hề sai;

THÁNH Tiên nhờ bởi nhiều công đức,

NỮ phận cẩn tu khỏi đọa đày;

GIÁNG nhắc nữ hiền trang tiết liệt,

TÂY Cung lần bước thẳng đường ngay;

THIÊN cơ hiểu rõ đời cùng tận,

ĐIỆN báu Tổ Đình lập thượng đài.

DIÊU tòa cung điện trổ đơm hoa,

TRÌ chí nắm phăng mối Đạo nhà;

KIM ngọc lời vàng khuyên trẻ thuận,

MẪU ngôn dịu ngọt dạy con hòa;

VÔ tâm đâu được về ngôi vị,

CỰC khổ mới mong hưởng phước cha;

TỪ ái rộng thương trong vạn loại,

TÔN ti em chị, nhớ con à !

Giáo Đạo phổ thông cứu giống dòng,

Con hiền nam nữ rõ hay không ?

Trường đời cảnh khổ, nên xem kỹ,

Công quả làm sao được vẹn xong.

Ban phong những bực chí tâm thành,

Công quả, công trình đáng thật hành;

Công đức công phu đầy đủ phận,

Lại còn tròn vẹn đức hy sanh;

Thọ phong, thì ráng lo hành sự,

Đắc vị ân ban, phải thật hành;

Cơ Đạo từ đây tăng tiến mãi,

Nếu mà ngưng bước phải cam đành.

ĐÀO Tiên, cúc Thánh cảnh Diêu Cung,

HOA quả trổ đơm để hưởng dùng;

THÁNH đức là đời phong vỏ thuận,

NỮ hiền học Đạo bực trung dung;

GIÁNG phân tứ đức nên tròn phận,

BÁO hiếu tứ ân trọn thỉ chung;

ĐÀN lập trang nghiêm, lòng chí kỉnh,

Lịnh ban nữ phái hiệp qui tùng.

Đêm Đông DIÊU động đến lòng già,

Các trẻ TRÌ tâm mở hội khoa;

Lời Mẹ KIM ngôn, nên khắc cốt,

Tinh thần MẪU tử chẳng sai ngoa;

Con nào VÔ phước thì xa Mẹ,

Trẻ ráng CỰC tâm sẽ hưởng mà;

Giữ tánh TỪ hòa lo lập đức,

Môt lòng TÔN kính Đạo Trời Cha.

Thẳng dặm một đường đến hội thi,

Hữu duyên mới gặp Đạo Tam Kỳ;

Vai tuồng phận nữ chung lo Đạo,

Trách nhiệm gái lành tạo đức thì;

Trẻ gắng chí tâm theo dỏi bước,

Cõi trần vững dạ, cứ lần đi;

Vạn linh ra mặt cùng sanh chúng,

Sẽ kết quả sau hưởng phước thì.

Cảnh khổ, mà con được vững bền,

Chông gai rào rấp, cũng trèo lên;

Khó khăn chẳng nại đường cao thấp,

Xứng đáng biết bao chép tuổi tên.

Nữ phái con ôi ! vững đức tin;

Kềm tâm cho chặt, chớ rung rinh,

Giờ nay của Mẹ lời khuyên dạy,

Con nhớ, chớ quên chữ Đạo huỳnh.

Bạch thủy các con uống khoẻ lòng,

Cùng nhau em chị đạt kỳ công;

Chị em thương mến hòa liên hiệp,

Toàn cả nữ lưu đến đại đồng;

Thỉnh thoảng gần đây khi gặp hội,

Đồng thời nữ phái dự Hoa Long;

Các con nên nhớ lời đây khuyến,

Dù Đạo đến đâu, trẻ tận lòng.

CHƯỞNG đức quí hơn chưởng bạc vàng,

QUẢN chi vật chất tạm trần gian;

THIÊN đường Cực Lạc an nhàn hưởng,

TƯỚNG sắc hữu thân tứ khổ mang,

HUỆ trí nhờ công tu luyện đủ,

MINH tâm đắc huệ phước Thầy ban;

CHÂU lưu Đại Đạo trong hoàn vũ,

GIÁNG độ nhơn sanh buổi thế tàn.

Cơ Trời tiến mãi chớ nào lui,

Thế cuộc khác nào trái chín muồi;

Đời lắm cam go nhiều nạn khổ,

Đạo thành mới được hưởng an vui;

Lòng người dường tỷ như tơ rối,

Thế sự xem qua thể chỉ nùi;

Hiểu rõ cơ Trời, cần sốt sắng,

Một lòng tiến tới, chớ chơn lui.

Trần thế con ôi ! rất thảm buồn,

Nương nhau hành đạo phải tròn vuông;

Thấy con khổ cực, Thầy thương xót,

Sợ nỗi rồi đây bị gió luồng.

BÁC học ai là bực suốt thông ?

ÁI nhơn bổn phận phải hành xong;

CHƠN tu hay giả do tâm niệm,

TIÊN Phật, quỉ ma cũng tại lòng;

GIÁNG nhắc nữ nam tròn phận sự,

ĐÀN tiền khuyến nhủ gắng bồi công;

BÁO ân hiếu nghĩa tròn Nhơn Đạo,

TIN tưởng Phật Trời hưởng phước hồng.

Tình thương kết chặt với nhau cùng,

Phận sự nữ nam gánh vác chung;

Mối Đạo Trời ban nơi đất Việt,

Để mà cứu thế buổi kỳ cùng.

LÝ sự tạo gây quả nghiệp trần,

THÁI đời hỗn độn lắm tao tân;

BẠCH minh chơn giả chưa phân biện,

GIÁNG dạy chư hiền Lão cạn phân.

Kinh luật ban hành đã biết bao,

Cho trong nam nữ hiểu tường mau;

Những bài rành mạch câu văn Việt,

Miệng đọc, tai nghe, chẳng lãng xao.

VĂN phạm cũng do Hán tự ra,

TUYÊN truyền đạo lý gốc Nho Gia;

KHỔNG MINH tài trí không qua mạng,

THÁNH triết, hiền xưa vẫn chép mà;

HƯNG thạnh rồi suy không mấy chốc,

NHO thành căn bản khắp ta bà;

GIÁO dân rõ hiểu câu nhân nghĩa,

CHỈ trị tánh phàm mới biết Ta.

ĐÔNG Hải ba đào sóng dợn to,

PHƯƠNG châm kềm lái vững thuyền đò;

CHƯỞNG đầy công đức đâu kinh hãi,

QUẢN trị lòng phàm hết nỗi lo;

HIỆP trí nữ nam hành phận sự,

THIÊN tùng nhơn nguyện, lịnh ban cho;

ĐÀI cao rạng rỡ ngôi tam bửu,

GIÁNG thế cứu đời hết đắn đo.

LÝ Đạo muốn tầm phải cố tâm,

THÁI minh chơn giáo được suy tầm;

BẠCH y rạng rỡ đường tà chánh,

GIÁNG chỉ nguồn cơn đã mấy năm.

Trời ban mối Đạo cả năm châu,

Phái Đạo Tiên Thiên chịu dãi dầu;

Cực khổ buổi đầu, sau toại chí,

Vui lòng hạnh hưởng mới bền lâu;

Đường tu chánh đáng, đừng sai chạy,

Nẻo chánh cứ đi gặp nhiệm mầu;

Tiết tháo con người hằng nắm chặt,

Trung thành mối Đạo, chẳng hề đâu.

LÝ độ trần gian thoát khổ nàn,

THÁI thừa mạng lịnh buổi kỳ tam;

BẠCH tâm khá nhớ đường lương thiện,

GIẢNG giải đôi đàng, hỡi sĩ trang !

Cơ Thiên vận chuyển sắp kề bên,

Đạo đức khá lo rạng tuổi tên;

Chạm sổ danh đề lưu hậu thế,

Làm người trọn đạo, sử đề tên,

Ngày giờ Trời định có hay đâu,

Bổn phận thiên phong chớ thảm sầu;

Lo lắng việc làm cơ Đại Đạo,

Liệu toan công việc phải sồng nâu;

Máy Trời chớp nhoáng không sai chạy,

Cơ tạo thiên nhiên phải đáo đầu;

Chuyển Hóa Long Hoa Trời dỉ định,

Tiên Thiên kỳ chót hưởng chung bầu.

Đạo đức VĂN ngôn cảm hóa người,

Gìn tròn TUYÊN thệ, chớ tâm lơi;

Rừng Nho KHỔNG Tử công khai giáo,

Biển Đạo THÁNH Sư đã cạn lời;

Thế sự HƯNG vong tồn mạc trắc,

Tam tông NHO, Thích, Đạo Thầy Trời;

Khai minh GIÁO lý hoàn cầu hiểu,

Việt Quốc CHỦ trương Đạo cứu đời.

Học là cần thiết phận làm người,

Học để hiểu thông việc Đạo Đời;

Học Đạo rõ tường nền giáo lý,

Học Đời luận biện sự luân vơi;

Học rồi phải ráng hành y đúng,

Học đạt thành tài, chớ dễ chơi;

Học ấy là nguồn khai trí hóa,

Học nên dạy lại khắp cùng nơi.

THÁI thế trường đời vật chất tranh,

BẠCH minh cho rõ những điều lành;

KIM quang chiếu diệu ngày dương tuyệt,

TINH khiết thân tâm tiếp điển thanh;

LÝ nhiệm cơ mầu ai hiểu thấu ?

ĐẠI đồng phán đoán đã phân rành;

TIÊN, Thần, Thánh, Phật đồng lai thế,

TRƯỞNG ấu nữ nam được rạng danh.

THIÊN điều chiếu luật, phạm sao nên !

TƯỚNG Soái Thầy sai xuống lập nền;

HUỆ đắc lục thông nhờ định tịnh,

MINH thông cửu khiếu nội công bền;

CHÂU thiên vận chuyển vòng quanh mãi,

GIÁNG tắc cung, hòa hiệp dưới trên;

BÁO bổ Khí, Tinh, Thần hiệp đủ,

TIN tường mầu nhiệm, thẳng đường lên.

NGỌC ẩn trong tâm của mỗi con,

HOÀNG Thiên điểm nhuận trẻ công tròn;

THƯỢNG đời chọn lọc con hiền đức,

ĐẾ Đạo quả công trẻ mót bòn;

TÁ bút chơn truyền, khuyên cố học,

DANH ngôn chánh lý vạn niên còn;

CAO ngôi Bạch Ngọc Thầy chờ trẻ,

ĐÀI tại Việt Nam rạng bảng son.

Vui mùi đạo đức sẽ an thân,

Vui thú kệ kinh khỏe trí thần;

Vui bạn hiền nhân lời nhã nhặn,

Vui cơ Thầy chuyển cũng nên nhân.

Muốn hưởng THÁI bình, phải liệu sao ?

Hắc huỳnh BẠCH xích chớ phân màu;

Kià xem KIM khí, đồng, chì, sắt,

Chung khối TINH anh hiệp với nhau;

Hành đạo GIÁO truyền đồng nhứt lý,

Thiên kinh TÔNG chỉ cứu trần lao;

Ai là ĐẠI đức tìm suy hiểu,

Hiểu rõ ĐẠO Trời cứu khổ đau.

Đạo là vô ảnh, vô hình thay,

Chỉ mượn hữu hình cả gái trai;

Chức sắc thiên phong từ nhiệm vụ,

Lãnh phần đôn đốc cả trong ngoài;

Thấy ra chán nãn vì trên lựa,

Đậu rớt có phần để sử lai;

Đành vậy, con ôi ! lo hối thúc,

Dùng lời êm dịu dỗ nhau thay.

Trung hiếu con ôi ! Đạo với Đời,

Phận nào lãnh lấy, chớ lôi thôi;

Giáo lương kiểm điểm dân thường ngó,

Sanh chúng ngóng trông sự trẻ thời;

Từ các địa phương còn đợi lịnh,

Phân rành nhiệm vụ đó con ôi !

Tứ Phòng, Cai Quản cùng Trị Sự,

Tờ giấy chưa rành mỗi mỗi nơi.

Lễ là đầu hết việc hành tàng,

Lễ phép trang nghiêm mới được an;

Vô lễ khó mong thành quả vị,

Lễ cần rạng rỡ mới nên trang.

NGỌC bút TIÊN tri THẬP nhị thiên,

HOÀNG đồ THIÊN chuyển TỨ châu miền;

THƯỢNG nguơn KHAI mở NHỰT Nghiêu Thuấn,

Đế Đạo HÓA hoằng THẤT ức niên;

TÁ thế ĐẠI ân NGOẠT dĩ định,

DANH lưu HỘI Thanh MẬU linh huyền;

CAO đồ NHƠN nguyện TUẤT phân định,

ĐÀI Việt SANH linh NIÊN Đạo truyền.

THANH điển người tu được chuyển vi,

VÂN du mau lẹ có chi bì;

ĐỒNG thinh, đồng khí là tương ứng,

TỬ Bá, Tử Nha bạn cố tri;

BÁO đáp cho tròn câu sứ mạng,

TIN lòng vững dạ chữ vô vi;

TIẾP cơ khẩu ứng do tâm huệ,

LỊNH chuyển kỳ ba Đạo thống qui.

QUANG là sáng tỏ ở tâm linh,

ÂM tối nhờ đèn trí huệ minh;

BỒ liễu ráng tu cơn mạt kiếp,

TÁT thành ngôi vị bởi công trình;

GIÁNG trần cứu độ người căn thiện,

TÂY cảnh thanh nhàn niệm kệ kinh;

THIÊN Địa tuần huờn xoay giáp mối,

ĐIỆN tiền nữ phái vững lòng tin.

BÀN thệ minh khai chốn Hạnh Đàn,

ĐÀO viên kết nghĩa tại trần gian;

HỘI chung nữ phái chung tam cảnh,

YẾN dự hiệp đồng thống nhứt tràng;

NƠI thế nữ nam vui hưởng phước,

TÂY Cung Tiên Thánh thọ ân ban;

THIÊN cơ mầu nhiệm do tiền định,

ĐIỆN báu Tổ Đình rất lạc quan.

MẬU kỷ thập can nối tiếp liên,

TUẤT qua, Hợi đến dễ nào yên;

NIÊN hung phải chịu nhiều tai khổ,

BÁT chánh hành y khỏi não phiền;

NGOẠT nhiễm Đạo lành, lo học tập,

THẬP điều, Ngũ Giới, ráng cần siêng;

NGŨ hành, tam bửu đều qui tụ,

NHỰT nhựt tâm thành đắc cựu tiên.

Đạo Trời quí giá tự người trau,

Học tập cùng nhau thể một màu,

Cơ Đạo sảy sàng nền Thánh Đức,

Nghĩ suy tìm kiếm rõ vàng thau.

Thau, chì lộn lạo, giữ bền tâm,

Thánh đức ngày xưa liệu sức tầm;

Cơ chuyển mây Trời nên khá vịn,

Tìm tu diệu dược biết bao năm.

CỬU nhị nguyên căn ráng trở về,

THIÊN Đình chực sẵn rước về quê;

HUYỀN vi Tạo Hóa vô cùng tột,

NỮ liệt chí tâm được vẹn bề.

ĐÔNG Á cảnh tình lắm ngữa nghiêng,

PHƯƠNG Âu rối rắm dễ nào yên;

CHƯỞNG tai, tai đến gây thêm họa,

QUẢN ác, ác lai chịu thảm phiền;

HIỆP cả lương sanh ra độ chúng,

THIÊN phong chức sắc cứu trần miền,

ĐÀI cao thành lập nơi Nam địa,

GIÁNG điển ban ân sĩ đức hiền.

VĂN mà có chất mới thơm danh,

TUYÊN cáo Tiên Thiên, ráng thực hành;

KHỔNG giáo đề cao nhơn nghĩa trọng,

THÁNH hiền bia tạc hiếu trung thành;

HƯNG thời chớ khá toan điều dữ,

NHO sĩ hành xong những việc lành;

THẠNH Đạo Trời Nghiêu chờ Thuấn nhựt,

THẾ tàn đời chuyển hóa tan tành.

Tùy theo trình độ dạy nhơn sanh,

Tùy thế, tùy thời mới kết thành;

Mưu quỉ đón ngăn đường chánh đại,

Kế tà khuấy rối nẻo ngay lành,

Dặt dè từ bước dò hầm hố,

Cẩn thận qua truông bẫy rấp ranh;

Ban phép phù linh là đạo đức,

Chơn ngôn thần chú ấy lời thanh.

VĂN hay chớ khá luận nhiều câu,

TUYÊN bố một lời thấy ý sâu;

KHỔNG Giáo thiên kinh truyền lý chánh,

THÁNH Ngôn vạn quyển dạy hồi đầu;

NHO thâm bể cả khôn dò tột,

TÔNG đạo vô biên nan đắc cầu;

GIÁO hóa nhơn loài đều hướng thiện,

CHỦ quyền vạn quốc Đạo Trời thâu.

Lý sự đi đôi với thực hành,

Việc làm tích cực mới tròn kham;

Tròn kham sứ mạng Trời giao phó,

Giao phó bất thành, chịu tội cam.

LÝ Trời có một, sự người nhiều,

ĐẠI Đạo phân ra biết bấy nhiêu,

TIÊN cảnh vị xưa là vĩnh viễn,

TRƯỞNG ngôi tại thế vẫn theo chìu.

Vững vàng tin tưởng có Ơn Trên,

Nhẫn nại kiên tâm với chí bền;

Là những pháp mầu trong bản thể,

Bảo tồn sự nghiệp có ngày nên.

CHƯỞNG thiện, tự nhiên trổ phước lành,

CÔNG bình Tạo Hóa chẳng riêng dành;

CHƠN tu giữ vẹn, sau an hưởng,

TIÊN Thánh do người tạo đắc thành;

LÊ hoát đỡ lòng, không nhiễm trược,

KIM tiền vật chất khó gìn thanh;

TỴ trần mới rõ điều hư thiệt,

GIÁNG tỏ đôi câu luận giải rành.

Cơ Đạo thay màng đổi lớp hay,

Hợp theo cơ chuyển độ nhơn loài;

Ai người tài đức, lo trau sửa ?

Tuyển chọn đáng trang đức lẫn tài.

Lẽ sống, tìm coi sống tự đâu ?

Tự đâu được sống ? Sống bao lâu ?

Hiểu tường nguồn sống là không khổ,

Được rõ sống chung ắt khỏi sầu;

Nếu hẳn sống riêng phần vật chất,

Hay rằng sống để lợi danh thâu;

Thì là sống ấy dường như chết,

Sống thể nấm mồ, đám cỏ khâu.

Chết mà được biết chỗ ra về,

Chết chẳng hãi hùng, chẳng muội mê;

Chết để tinh thần nên nghiệp Đạo,

Chết ghi công đức sử lưu đề;

Chết trong lẽ sống, là hằng sống,

Chết xác, còn hồn phản bổn quê;

Chết rạng thanh danh đời đạo mến,

Chết tròn chung thủy được an bề.

Sự nghiệp tinh thần đã tạo nên,

Muôn năm tồn tại để lâu bền;

Đâu lo hư hoại hay thay đổi,

Đạo đức quí thay, ráng lập nền.

CHÁNH ngôn phải thuận ý ngôn hành,

CÔNG đức chơn tu được rạng danh,

MINH bạch rõ tường trong việc Đạo,

TIÊN phàm khác lý, trược cùng thanh;

PHAN nhân chi khí, đầy can trực,

VĂN hiến nho phong đượm vẻ lành;

TÒNG bá nghìn đời thêm khí tượng,

GIÁNG phân chánh nghĩa của hùng anh.

TRƯỜNG Đạo Tiên Thiên lắm trở gay,

CANH tàn kết thúc một đêm dài;

THÁI dương hừng mọc bình minh cảnh,

BẠCH nhựt thanh thiên rạng rỡ bày;

LÝ một, sự nhiều, vì hữu tướng,

GIÁO chơn tá giả, bởi hoằng khai;

TÔNG chi phái Đạo chờ qui nhứt,

GIÁNG luận đôi câu, khá nghiệm rày.

Cái cảnh huy hoàng đã đón chờ,

Chư hiền đệ muội vững như tờ;

Bước qua những cảnh gay go đến,

Thì hiểu thiên cơ tự thuở giờ;

Học đạo tìm suy cho tột lý,

Mấy mươi năm được đắc tri cơ;

Thì nay vững bước qua cơn khổ,

Sẽ được chung cùng gặp bến bờ.

Thương đời, Thầy mở Đạo Cao Thiên,

Khuyên thế, hồi mơ, biết dữ hiền;

Cao thấp tùy theo căn quả nghiệp,

Hạ trung lần bước trở về Tiên;

Minh tâm hướng thiện ngày sau hưởng,

Kiến tánh theo cha được phỉ nguyền;

Đạo đức phục hồi nguơn tái tạo,

Thuấn Nghiêu nhàn lạc cửa nhà yên.

Ngắm cảnh trần gian dạ xuyến xao,

Cuộc đời như thể giấc chiêm bao;

Phù sinh thừa thải, sao còn tiếc ?

Phút chốc tang thương, dạ héo xào;

An lạc nơi trần bao thuở đặng,

Khoẻ thân chốn thế có bao lâu;

Lần chơn bước lẹ về quê cũ,

Khỏi cảnh tiêu sơ ngớ ngẩn sầu.

Biến thiên vũ trụ, vật sao dời,

Hỏi thử con người có mấy hơi ?

Một nắm mồ hoang, năm, tháng lạnh;

Hai vừng cỏ úa, giọt sương rơi;

Tử, sanh, bịnh, lão, thân đày đọa,

Còn mất nay mai, số định rồi;

Ngàn thuở luân hồi, nay tỉnh thức,

Muôn năm nhàn lạc cảnh quê Trời.

Mượn rượu Huỳnh Tương vịnh phú, thơ,

Bao giờ đời lại vững như tờ ?

Lo tu trở lại ngôi xưa vị,

Hồi tỉnh giấc nồng, cuộc thế mơ;

Đày đọa thân trần vào bốn vách,

Không tung phá ám tỉnh hồi sơ;

Cuộc đời biến đổi, ai tường đặng,

Rõ lý cao xa, thấy bến bờ.

Bởi trên khinh dưới, dưới không tùng,

Tại dưới ngạo trên, chẳng hiệp chung;

Lớn nhịn một lời không lẽ chết,

Nhỏ nhường hai lẽ, được hòa dung;

Chung tâm lo Đạo mau thành đạt,

Riêng dạ hơn thua, lắm não nùng;

Diêu Điện Mẹ than vì trẻ dại,

Ngọc Kinh Thầy nhủ, ráng thừa vưng.

Tiên cảnh, trần gian chẳng cách xa,

Tự người biện luận lại cùng qua;

Tâm hồn mơ mộng chi mùi thế ?

Linh tánh trau tria mối Đạo nhà,

Bát Nhã đưa người xa bể ái,

Thuyền từ rước chúng lánh oan gia;

Gương lành THIÊN PHÁP còn noi đó;

Tiến đến bảo tồn mối Đạo Cha.

Cha lành Ngọc Đế chúa kiền khôn,

Dạy dỗ trần gian lánh mộng hồn;

Bảo vệ nguồn lành trong buổi chót,

Giữ gìn nẻo chánh, chớ vùi chôn;

Văn minh vật chất là oan nghiệt,

Phú quí dinh hư khó bảo tồn;

Đắc nhị xác thân là THIỆN PHÁP,

Quày chơn trở gót lại Thiên Môn.

Sống, thác đạo đời khác lý thôi,

Thác tròn đạo đức hưởng Tiên ngôi;

Sống mà không giữ điều nhơn nghĩa,

Thác xuống tuyền đài chịu khổ ôi !

Sống với tinh thần danh Đạo rạng,

Thác về vật chất sử đời bôi;

Sống đem chơn lý người noi đó !

Thác mới tròn xong trách nhiệm rồi.

NGỌC quí, thợ hay biết quí dùng,

HOÀNG thành sứ mạng triệu hồi cung;

THƯỢNG nguơn hột giống Từ Lành trổ,

ĐẾ Thuấn toàn nhân, hiếu, nghĩa, hùng;

GIÁO Lý Cao Đài là tuyệt khổ,

ĐẠO Trời độ tận buổi nguy cùng;

NAM bang hạnh ngộ Tam Kỳ xá,

PHƯƠNG hướng hiểu thông, chớ ngại ngùng.

Con biết con là ai đó chăng ?

Con ôi ! Lý đạo ráng tầm phăng;

Con là không phải thân phàm xác,

Con vốn chơn thần Thượng Đế ban;

Thầy với các con đồng nhứt lý,

Con cùng Thầy một khối linh quang;

Xác con tứ đại, thân hình tạm,

Xác, thể bộ đồ trẻ mặc hằng.

Thầy đã cạn lời với các con,

Ráng tìm suy nghiệm phận hành tròn;

Con ôi ! Máy Tạo vô cùng tận,

Trẻ gắng vững tâm sẽ được còn;

Ngày khổ cận kề nhiều ách nạn,

Cơn nguy thống thiết chịu tiêu mòn;

Tinh thần thống nhứt bền như thạch,

Kiên chí bước qua cảnh héo von.

ĐÂU đâu thì cũng Đạo Trời Cha,

XUẤT hiện khắp cùng cõi giới ba;

CUNG điện tam đài cơ nghiệp Đạo,

TIÊN bang tại thế hưởng âu ca;

ĐỒNG tình huynh đệ thương yêu thật,

Báo nghĩa nhân loài sống một nhà;

Tin tưởng cơ thiên như thế ấy,

Đàn hoàn đời đạo hiệp chung hòa.

TAM huê huờn nhứt, nhứt huờn vô,

THANH tịnh một bầu Thái Cực Đồ;

GIÁO pháp Tiên Thiên là bí quyết,

CHỦ tâm chánh nhứt ấy huyền cơ;

THÁI dương âm hiệp, thành chơn đạo,

THƯỢNG khí thần giao đắc cẩn cơ;

LÃO ấu đồng hành tu tịnh luyện,

QUÂN ân truyền dạy bản Đồ Thơ.

Đồ Thơ một bản, giải nhơn sanh,

Tu dưỡng chơn nguơn: Tinh, Khí, Thần,

Hiệp nhứt huyền quang minh huệ khiếu,

Huờn tâm huê tụ, thọ hồng ân;

Cao Đài tân pháp vô vi học,

Siêu việt Đạo Chơn, thực nghiệm cần;

Tối thượng linh căn hồi bổn vị,

Sĩ thơ lãnh hội, rõ duyên phần.

LÝ pháp truyền roi buổi đại đồng,

THÁI hòa chủng loại hội Hoa Long;

BẠCH tâm tu tĩnh hồi quê vị,

GIÁNG điển bày phô để ít dòng;

TÒA báu cao xanh ngàn thuở rạng,

THÁNH Hiền khiêu tỏ đuốc lòa hồng;

CHÂU cao giá phẩm nhờ giồi luyện,

MINH tỏa khắp ra cõi Á Đông.

Ân oán trả vay, khổ nợ đời,

Tạo xây nền chánh nghĩa làm người;

Lần trau sửa bớt điều tà vạy,

Thống nhứt đời cùng đạo kịp thời;

Phân rẽ vạn màu nhiều thảm khốc,

Xẻ chia trăm sắc lắm luân vơi;

Tâm chung hiệp liệu lo giềng mối,

Thân đắp tạo bồi vẹn Đạo Trời.

(chuyển thuận, nghịch)

Hành đạo con tua nhớ lịnh này,

Hành tròn thiên chức mới rằng hay;

Hành y Tân Luật, Chơn Truyền giữ,

Hành đúng Điều Qui, Pháp Chánh Thầy;

Hành thật vai tuồng khi trước định,

Hành xong nhiệm vụ lãnh từ đây;

Hành trình cân nhắc điều khinh, trọng,

Hành chánh phận con đủ đức đầy.

LÝ hóa nhơn sanh Đạo thấm nhuần,

THÁI tinh phàm ý bất khâm tuân;

BẠCH minh cho rõ điều tà chánh,

GIÁNG hỏi ai là bực tử quân ?

THÁI dương tương đối thái âm tinh,

THƯỢNG hạ tương đồng lý với tình;

LÃO ấu cũng trong bầu tạo hóa,

QUÂN Thần sanh, tử giống nhau in;

GIÁO truyền tu lịnh cơ huyền bí,

CHỦ trị tâm phàm khỏi ngục hình;

ĐẠO vốn bao trùm trong vạn vật,

TIÊN Thiên khí hóa pháp huyền linh.

Được thành Đại Đạo lắm công phu,

Quyết chí tu thân vén ngút mù;

Vững bước đường về, đừng chán nãn,

Một lòng son sắt rạng danh nhu;

Xông pha lướt dậm qua cơn khảo,

Khó nhọc có ngày hưởng Thuấn Nghiêu;

DIỆU THIỆN gương xưa còn rạng để,

Học đòi cổ tích mới trần ưu.

Dày công tu luyện đắc thành danh,

Công quả, công phu tạo sẵn dành;

Âm chất đủ đầy ngày toại hưởng,

Hành xong sứ mạng gội ân lành.

KHỔNG Minh Gia Các bậc hùng anh,

THÁNH Phổ Già Lam vị quả thành;

TIÊN Phật muốn theo thì vẹn phận,

SƯ truyền Nhơn Đạo trược hồi thanh;

GIÁNG phân lý chánh cùng môn đệ,

CHÂU ngọc luyện giồi mới rạng danh;

MINH biện Đạo Trời cùng khắp chốn,

THÁNH TÒA nay được tiếng đồn quanh.

Chánh Đạo Thầy khai cứu vạn loài,

Thoát vòng lao lý đến Bồng Lai;

Thực hành bác ái, từ bi đúng,

Vẹn giữ công bình chánh trực ngay;

Oằn oại cơ đồ vì rẽ mãi,

Vững vàng lối Đạo bởi chung tay;

Việc làm thiết thực cùng lời nói,

Đúng lẽ nhơn sanh, ấy lẽ Thầy.

Bửu tòa Ngọc Đế cứu lương nhân,

Thoàn nhã rước đưa khách tỉnh trần;

Bể ái đầy tràn người tục lụy,

Sông mê chìm đắm kẻ phù vân;

Lao tâm cực khổ, đừng than trách,

Nhọc trí tư bề, chớ quản thân;

Giồi luyện chơn như thường bửa bửa,

Năn sao cho vẹn thoát ly trần ?

Tha thứ cùng nhau những lỗi lầm,

Mở lòng quảng đại cứu toàn dân;

Diệt sâu tự ái, mầm đau khổ,

Tự ái kiêu căng, sửa bản thân;

Tự ái, tự kiêu gây hận ghét,

Tự tôn, tự đại họa càng thâm;

Cao ngôi khiêm nhượng, người đều mến,

Tước trọng kiêu căng, kẻ bỉ thầm.

ĐỒNG thanh tương ứng, khí tương cầu,

TỬ sĩ đồng tu học lý sâu;

CUNG Khảm chiếc Điền, Ly thoát hóa,

ĐÂU âm dương hiệp đắc cơ mầu;

XUẤT hồn phản bổn huờn nguyên vị,

GIÁNG đọa, thăng thiên khắp các bầu;

BÁO bổ chơn thần, tinh, khí vững,

ĐÀN hoàn tánh mạng gọi song tu.

GIÁO truyền Chơn Đạo pháp vô vi,

CHỦ trị thân phàm, chớ muội si;

ĐẠO vốn trường tồn sanh biến hóa,

TIÊN là bất tử, đắc thông tri;

LÃO huờn xuân thọ nhờ đơn dược,

QUÂN tử quyết tu luyện khó gì;

THÁI Cực, Hà Đồ phân tỏ rõ,

THƯỢNG thừa tối đại kết anh nhi,

Chức sắc thiên phong phải cố cần,

Trên đường tịnh luyện vững tinh thần,

Quyết tu phải ráng tìm siêu thoát,

Ảnh hưởng tương lai rõ phước phần.

Tỉnh, tỉnh, tỉnh, lòng chớ muội mê,

Muội mê e phải lạc lầm xê;

Lầm xê đường chánh mang tai họa,

Tai họa đến rồi phải lỗi thề.

LÝ vô hành sự, lý nan thành,

THÁI quá, thế rồi bất cập sanh;

BẠCH thủ, bạch tâm huờn bạch tự,

GIÁNG lai đàn nội chỉ phân rành.

NGỌC minh CAO vọi THƯỢNG tầng không,

HOÀNG điện ĐÀI linh NGUƠN hội long;

THƯỢNG phụ GIÁO truyền THÁNH tử học,

ĐẾ Thiên CHỦ tạo ĐỨC thuần phong;

GIÁO Tông HOẰNG pháp NHƠN nhơn thọ,

ĐẠO chánh HÓA hoằng LOẠI loại thông;

NAM Việt NGŨ châu HÒA quốc Đạo,

PHƯƠNG phương CHÂU Bộ HIỆP chung đồng.

THANH bạch nhứt tâm quyết chí tu,

VÂN du khắp cả cõi Diêm Phù;

ĐỒNG chung số phận nơi trần thế,

TỬ, lão, bịnh, sanh, chốn ngục tù.

GIÁO Đạo huyền thâm pháp diệu mầu,

CHỦ tâm ngự tánh, ý lần thâu;

VÔ thinh, vô sắc, vô âm tướng,

VI thiện, vi nhân, thoát cảnh sầu;

THÁI hệ nhiều cơn còn biến loạn,

THƯỢNG nguơn dựng lập khắp năm châu;

ĐẠO đời chung hưởng Trời Nghiêu Thuấn,

TỔ nghiệp nhà Nam rạng một màu.

Muốn cho phát huệ Đạo quang huy,

Tịnh luyện trau tria phải đúng kỳ;

Đừng có vọng tâm ngoài vũ trụ,

Chớ toàn luyến thế, mãi duy trì;

Tứ thời ôn cố lo trau sửa,

Bỏ một thời gian có dễ gì;

Hằng bữa, hằng giờ lo luyện tập,

Mới mong thành đạt kẻ tu mi.

Chú trọng công phu, tưởng đạo nghì,

Kềm tâm sửa tánh, ý đừng ly;

Đầu tiên tuy khó, nhưng bền chí,

Cùng cuối toại thành, có khó chi;

Trước phải nắm phăng đường chánh đại,

Định vào một hướng đạo tầm suy;

Ôn nhu lý đạo vào tâm não,

Thì mới đạt thành máy pháp vi,

Thăng trầm bao thuở, khó nên đây,

Hạnh ngộ tầm tu với Đạo Thầy;

Nhơn đạo tròn xong ly thất cảnh,

Đường Tiên, nẻo Phật luyện hằng ngày;

Trau tria, giồi luyện tâm cùng tánh,

Chí quyết nhiệt thành dẫu đắng cay;

Tân Pháp Thầy truyền, mau nắm giữ,

Giồi tâm luyện tánh khỏi lầm sai.

Đài dương chưa tỉnh giấc nồng say,

Nguơn hạ Thầy kêu khắp chủng loài;

Ảo mộng huỳnh lương, đừng luyến ái,

Mơ hồ dục vọng phải lầm sai;

Ngày đêm tu tỉnh đường chơn đạo,

Vẹn tất chữ tu, trọn đức tài;

Công quả công phu năng luyện tập,

Giồi mài kinh kệ bước theo Thầy.

Một dạ chân thành với Đạo Cha,

Đệ huynh tứ hải cũng chung nhà;

Cùng liên tỷ muội lo cơ Đạo,

Đoàn kết Tiên Thiên bác ái tha;

Thoàn nhã rước đưa người phước thiện,

Đò mà chực sẵn rước người tà;

Tu thân là sửa điều hư tệ,

Chánh đáng hay tà cũng tại ta.

Mẫu mực khôn dò tột bước đi,

Tu hành bốn buổi, dạ tẩm suy;

Đi sao đúng lối đường Thiên Đạo,

Trở gót lần theo bước đạo nghì;

Chung trí tâm đồng hôm sớm liệu,

Hòa tâm định tịnh dạ tu mi;

Thực hành cho đúng theo qui luật,

Đừng có cãi, sai, khó dự thi.

HUỲNH Hà tỏ rạng lúc đêm thanh,

MI luyện thân tâm được trọn lành;

ĐỒNG với Đất Trời tam bửu đủ,

TỬ nhi Thánh kết: đắc trường sanh.

TAM bửu đủ đầy, định tịnh gom,

THANH thanh như thể ánh trăng tròn;

GIÁO truyền tân pháp hư vô luyện,

CHỦ trị ý phàm diệt chớ còn;

THÁI quá tứ tường là địa ngục,

THƯỢNG huyền quang khiếu: ấy Thiên môn;

ĐẠO mầu càng học, càng thâm nhiễm,

QUÂN tử song tu tánh mạng tồn.

Định tịnh thân tâm được trọn lành,

Đừng lòng dục vọng phát tâm sanh;

Dùng gươm trí huệ cho yên tịnh,

Mới được tiếp tròn điển báu thanh.

TIÊN Tử tu sao giống phụ Tiên,

ĐỒNG tâm thanh tịnh lóng lòng yên;

CUNG huỳnh huờn đủ tinh hòa khí,

ĐÂU hiệp chơn thần tại cửu huyền;

XUẤT tánh anh linh thông diệu pháp,

BÁO mầu đạt được rõ cao thiên;

ĐÀN hoàn nhị xác hư vô nhận,

LỊNH báo bổn lai chiếu triệu liền.

TIÊN hữu thủy, hậu hữu chung,

THIÊN địa tuần huờn thông nhứt cùng;

KHÍ trược, khí thanh phân tách hẳn,

HÓA phàm, hóa Thánh rõ nai cung;

THÁI bình tồn tại trang hiền đức,

THƯỢNG cổ bảo toàn bực hiếu trung;

ĐẠO pháp thạnh hành cơ giải thoát,

QUÂN bình Tạo Hóa, lý trung dung.

Trung dung, trung thứ với trung bình,

Trung đạo là đường chẳng lệch chinh;

Trung chánh, trung tâm trang mộ đạo,

Trung thành, trung trực bực hy sinh;

Trung trinh, trung liệt, ai là phận ?

Trung nghĩa, trung nhân, mấy kẻ gìn ?

Trung hiếu, hoàn toàn đời Thánh đức;

Trung hòa, nhân loại hưởng an ninh.

Đại Đạo của Trời mở rộng khai,

Cứu trong nhân loại buổi nguy tai;

Ai người tỉnh ngộ, mau chơn bước,

Hỡi khách đang mê, khá trở quày;

Trễ một thời kỳ , muôn kiếp khó,

Sớm lo tu tỉnh hưởng lâu dài;

Thiên đàng tại thế sau thành lập,

Tất cả nhơn sanh khá hiểu rày.

TAM bửu, Ngũ hành vận chuyển xoay,

THANH thăng, trược giáng cõi trần này;

GIÁO điều, ngũ giới làm căn bản,

CHỦ đắc nhứt tâm ngộ kiến Thầy;

HOẰNG pháp dạy đời thông diệu lý,

HÓA thân độ thế rõ tường hay;

ĐẠO Trời rộng mở kỳ ân xá,

TIÊN Phật xuống trần khắp đó đây.

THANH tịnh chủ tâm trị bản thân,

MY song trung điểm tụ tinh thần;

ĐỒNG hành chơn đạo vô phiền não,

TỬ ngộ Minh Sư hữu phước phần;

VÂNG mạng thừa hành tròn nhiệm vụ,

LỊNH ban bí quyết, ráng ân cần;

BÁO đền công đức Thiêng Liêng dạy,

TIN tưởng vô vi bố điển ân.

THÁI dương sanh khí điển tiên thiên,

THƯỢNG giác Nguơn Kinh chỉ máy huyền;

ĐẠO pháp vận hành khai cửu khiếu,

TỔ ban thiên lý mật tâm truyền;

HOẰNG khai chánh giáo qui giềng mối,

HÓA độ đại căn trở bổn nguyên;

TÂN Luật y hành đừng biến cải;

PHÁP Trời có một, chẳng tư riêng.

TIÊN gia phép nhiệm tử huờn sanh;

ĐỒNG ý thật tu hưởng phước lành;

ĐÂU ở xác phàm nơi trọng trược,

XUẤT hồn về cảnh thượng khinh thanh;

CUNG mây nhàn lạc vô ưu lự.

BÁO quả nghiệp trần nặng lợi danh;

ĐÀN hạnh trang nghiêm, tròn đạo đức,

LỊNH ban điểm nhuận bực chơn thành.

TAM kỳ đến lúc luyện công phu,

THANH tịnh tâm không thể nguyệt thu;

GIÁO pháp ban hành trang chí đức,

CHỦ truyền lý nhiệm bực chơn tu;

THÁI dương chiếu dọi, sương tan rã,

THƯỢNG trí sớm toan vẹt ngút mù;

LÃO ấu nữ nam đồng thọ pháp,

QUÂN bình thiên hạ hưởng nhàn du.

Mạt kiếp TIÊN Thiên vững chánh đàng,

Do nhơn ĐỒNG ý pháp tham thoàn;

Dựng xây CUNG thỉnh nền Thiên Đạo,

Kiến tạo ĐÂU là chốn Niết Bàn;

Qua lại XUẤT thân ra cứu chúng,

Xuống lên GIÁNG thế độ nhơn sanh;

Nghiệt căn BÁO ứng, mau bồi trả,

Giồi luyện TINH anh thoát khổ nàn.

Qui nguyên TAM bửu giải oan đời,

Cải tạo THANH liêm được sáng ngời;

Chỉnh đốn GIÁO Lương huờn chánh đạo,

Chấn hưng CHỦ nghĩa thuận cơ Trời;

Sớm toan CHƯỞNG đức qui thằng cũ,

Chiều lại QUẢN chi kẻ lắm lời;

Muôn kiếp ĐẠO lành không thể đổi,

Muốn thành TIÊN Phật gắng công bồi.

Lưới trần giăng đón kẻ tu mi,

Hãy ráng kiên tâm mới thoát y;

Học Đạo giữ gìn cho trọn phận,

Tu thân trau sửa mối huyền vi;

Ngày ngày chớ nệ đường gian khổ,

Hãy liệu trau giồi kịp hội thi;

Chung trí, chung tâm nương cửa Phật,

Muốn thành chánh quả phải lo thì.

TIÊN tri NGÃ giáng lập Long Hoa,

THIÊN đạo DANH lưu vạn quốc hòa;

KHÍ mãn LÃO đồng vô ẩm thực,

HÓA nhi TỬ Thánh đáo chương tòa;

THÁI Hoàng GIÁO huấn đời an lạc,

THƯỢNG trí CHỦ tâm mối Đạo nhà;

ĐẠO chánh ĐẠO Trời qui bá Đạo,

QUÂN ban TIÊN tịch hội kỳ ba.

Cơ giới hữu hình vật chất nầy.

Hữu hình hữu hoại đến rồi đây;

Cơ linh Tạo Hóa vô cùng tận,

Huyền bí thiêng liêng vốn của Thầy.

TRƯỜNG đời, trường đạo vẫn đi đôi,

CANH cánh bên lòng mãi chẳng rồi;

THÁI quá mỏi lòng sanh bất cập,

BẠCH màu biến hắc, bởi không giồi;

LÝ tình hòa hiệp bình nhân loại,

ĐẠI đức bao trùm khắp mọi nơi;

TIÊN Thánh xuống phàm ai rõ biết;

TRƯỞNG thành Đại Đạo phục qui hồi.

Trước án NGỌC đài nghi ngút hương,

Tân niên HOÀNG điện lễ phô trương;

Tạo đời THƯỢNG đức thiên niên thọ,

Khai Đạo ĐẾ ban phước lộc trường;

Phương pháp CỨU con dùng giáo lý,

Chuyển xoay THẾ giới biết yêu thương;

Khắp miền Hạ địa mau tu tỉnh,

Kiếp tận NGUƠN tàn đã hiện tường.

XUÂN về, các trẻ hiệp chung nhau,

CANH đắc giao thừa, lễ bái chầu;

TÝ chuyển hóa đời cơn vũ bão.

THẦY qui bá ĐẠO được ca âu;

BAN ân trí huệ tu tinh tấn;

PHƯỚC tại tâm linh thiện nguyện cầu;

LÀNH trọn thuần lương trang hiếu đạo,

CON chung nhân loại sớm quày đầu.

Nhân lạc cảnh đời thuở Thuấn Nghiêu,

Các con đạo đức ráng thương yêu;

Đạo trời dìu dắt qua cơn khổ,

Hiện tại thế gian đã xế nhiều;

Xuân nhựt rạng hừng, con ảnh hưởng,

Xuân về các trẻ học qui điều,

Thực hành cho đúng lời Thầy dạy,

Ảnh hưởng trong tương lai biết bấy nhiêu.

Xuân về hiện lẻ lễ giao thừa,

Xuân đến như vầy cảm giác chưa ?

Xuân đạo tinh thần đầy bác ái,

Xuân đời vật chất thấy lưa thưa;

Xuân quang đem lại nhiều tin tưởng,

Xuân nhựt trôi dần đến cảnh trưa;

Xuân muốn thái bình tu tỉnh sớm,

Xuân bình thanh lạc nhớ thời xưa.

PHÁP mầu lý nhiệm máy hành tàng,

LỰC thế nhân loài khá liệu toan;

KIM cổ thạnh suy cơ biến chuyển,

TIÊN, Thần, Thánh, Phật cứu nguy nàn.

CHUYỂN luân máy tạo chẳng chinh nghiêng,

HÓA cảnh phàm gian thể cảnh Tiên,

LONG hội chuyển khai nguơn tái tạo,

HOA lành đơm trổ khắp trần miền.

CHUYỂN vận công phu, cá hóa cù,

HÓA phàm nên Thánh bởi nhờ tu;

LONG Vân mở hội, đừng bê trễ,

HOA trổ tiết xuân đã đúng mùa.

Cơ QUAN đạo đức phổ thông truyền,

Tiên THÁNH thương đời dạ chẳng yên;

Ngọc ĐẾ hạ phàm cơn kiếp chót,

Tử QUÂN khổ khó, chớ than phiền.

CHUYỂN xây đời đạo thuận thiên cơ,

HÓA cảnh trần gian hết mịt mờ;

LONG hội trường thi công quả chấm,

HOA Long Chuyển Hóa đến ngày giờ.

Nữ phái QUAN tâm mối Đạo Trời,

Cõi trần ÂM khí nặng đầy nơi;

Thân tâm BỒ liễu cần tu luyện,

Công quả TÁT thành đắc vị ngôi.

CHUYỂN thân phàm tục đắc kim thân,

HÓA Phật hóa Tiên, hóa Thánh, Thần;

LONG hổ, âm dương hòa hiệp lại,

HOA thành quả đẹp, hưởng muôn phần.

Người tu THANH khiết nẻo đường ngay,

Trong cõi VÂN trung tợ thể này;

Bác Nhã ĐỒNG chèo đưa đến chốn,

Thuyền Rồng TỬ khổ đến Bồng Lai,

Gợn trong BÁO đáp, thân cho sạch,

Lóng đục SẮC lành, rạng rỡ thay;

Chí cố TIN Thầy cùng tưởng Mẹ,

Nghe lời ĐÀN thiện tỉnh nồng say.

Kết quả là do sự cố công,

Cố công chung bước gánh vai đồng;

Ví dù lao khổ lòng không nản,

Hay phải tan thương, cũng một lòng;

Sương nắng trần gian rèn ý chí,

Tuyết mưa vũ trụ, rõ con Hồng;

Đường tu lao trí, lao tâm, khổ,

Thể xác cũng đồng mắc lưới chông.

KIM ái cùng nhau đến đại đồng,

VIẾT đề Đại Đạo Chủ Tiên Ông,

CAO phân chia thấp, đành chia dạ,

ĐÀI các phận hèn chịu rẽ lòng,

KHAI nẻo Ngũ Chi nay nhứt hổn,

MỞ đường Tam Giáo cũng về tông;

TAM nhành, năm cột qui y một,

KỲ chót cứu con tỉnh giấc nồng.

a) LÊ HUỆ THIÊN cơ chuyển hóa thần,

b) QUANG MINH TƯỚNG đạo đáo tân dân;

c) TIỂU CHÂU NGỌC hiệp canh điền hưởng,

d) Giáng tự KINH qui tý cố phần.

Chuyển Hóa Long Hoa CANH TÝ NIÊN,

Mua Xuân CHÁNH NGOẠT lịnh Thầy truyền;

Lễ hành CỬU NHỰT, con vâng mạng,

SƠ BÁT lễ khai THẬP LỤC yên.

THANH liêm, thanh khiết, ấy thanh bần,

VÂN tuyết một màu trong trắng ngần;

ĐỒNG điểm linh quang trên Thượng Đế,

TỬ quân là bực vẹn toàn nhân;

ĐẮC Tiên, đắc Phật do tâm đạo,

LỊNH phán, lịnh tuân sớm cố cần;

BÁO nghĩa nhân loài cho trọn đạo,

TIN tường máy tạo chuyển kề gần.

TRƯỜNG đời khử bạo với trừ gian,

CANH cánh lòng phàm lắm khổ nàn;

THÁI quá muội mê thành địa ngục,

BẠCH thanh đạo đức tạo thiên đàng;

CHƯỞNG lành được hưởng điều vô sự,

QUẢN ác phải mang cảnh rối loàn;

GIÁO lý thuyết minh sâu rộng khắp,

TÔNG qui vạn quốc tại Nam Bang.

BÁC nhã lôi âm, trống đổ rền,

ÁI hòa nhân loại cận kề bên;

CHƠN tu bước tột đường Thiên Đạo,

TIÊN Thánh thì người tiến hóa nên.

CHUYỂN kiếp làm người há dễ đâu,

HÓA thân phàm trược sớm quày đầu;

LONG cù thành được nhờ tu luyện,

HOA quả trổ đơm bởi đất mầu;

CHÁNH giáo truyền tồn bền vĩnh viễn,

NGOẠT niên thấm thoát lẹ qua mau;

CANH tàn rồi đến ngày tươi sáng,

TÝ, Sửu, Dần kề cảnh lạc âu.

 KIẾN tạo thượng nguơn thánh đức đời

Tỉnh

 HÒA bình nhơn loại khắp cùng nơi;

 HÀM bô cổ phúc muôn dân hưởng

Quận

 LONG mạng thọ ân vạn tuế thời;

 BẢO thiện kỳ thân nhân nghĩa thủ

Tổng

 ĐỨC lành truyền thống đạo Cha Trời

 TIÊN ban là cảnh miền Nam Việt,

Xã

 THỦY tú giang sơn tỏ rạng ngời

TRƯỜNG thi công quả đến Long Hoa,

CANH Tý vẻ vang mối Đạo nhà;

THÁI thế cuộc đời càng trụy lạc,

BẠCH thanh cơ Đạo phổ thông xa;

CHƯỞNG nhiều âm đức, sau an hưởng,

QUẢN trị Tham, Sân khỏi đọa sa;

GIÁO dục nhơn loài thuần đạo đức,

TÔNG thờ tôn kỉnh một Trời Cha.

NGÔ thân tâm tĩnh mỗi ngày tu,

MINH mẫn tâm linh thể nguyệt Thu;

CHIÊU mộ chất âm bồi quả vị,

PHÁP luân thường chuyển mãi công phu;

BỬU tam đầy đủ nhờ tịnh luyện,

ĐẠI Đạo kết thành bởi hiểu thâu;

TIÊN cảnh phục hồi qui vị cũ,

GIÁNG cơ để chút sĩ hiền nhu.

LÊ hoát thường dùng tiếp điển thanh,

VĂN minh đạo đức tiến đường lành;

TRUNG thành một dạ lo cơ Đạo,

PHÁP Chánh, Chơn Truyền cứ thực hành;

LINH ứng tại tâm tin tưởng trọn,

KIM thân kết được đạo đơn thành,

TIÊN bang nhàn lạc đâu yên dạ,

GIÁNG xuống cõi trần độ chúng sanh.

NGUYỄN tộc tiền căn phước thiện duyên,

NGỌC châu minh chiếu lúc tham thiền;

TƯƠNG đồng huynh đệ lo cơ Đạo,

PHÁP luật qui điều ấy chánh truyền;

QUANG điển chiếu soi lòng sở nguyện,

KIM đơn huờn được toại lời nguyền;

TIÊN bang trở lại muôn thu hưởng,

GIÁNG bút tỏ lời để nhũ khuyên.

NGUYỄN gia truyền thống sự tu thân,

BỬU báu hiệp qui Tinh, Khí, Thần;

TÀI lực đâu qua căn đức trọn,

PHÁP mầu huyền diệu, rán chuyên cần;

LỰC thiên rãy khắp nơi trần thế,

KIM cổ tuần huờn máy tạo vần;

TIÊN Phật Thánh Thần đồng xuống thế,

GIÁNG trần thưởng phạt lý cân phân.

Tái tạo thượng nguơn cảnh thái bình,

Đồng chung nhân loại hưởng an ninh;

Đủ đầy điều kiện tình thương rộng,

Bác ái, từ bi với chúng sanh;

Nam nữ đến đây đồng thiện nguyện,

Tập trung tư tưởng bố ân lành;

Cho trong vạn vật tươi nhuần thắm,

Mát mẻ thân tâm hưởng cảnh thanh.

Thương yêu nguồn gốc ở nơi Thầy,

Thầy bởi thương con xuống thế này;

Thương, mới tạo thành ra thế giới,

Bởi yêu, sanh sản các con đây;

Thầy là cơ thể thương yêu đó;

Bác ái hiện thân cả vạn loài,

Vũ trụ bao trùm tình Thượng Đế,

Tình thương đem lại sự sum vầy,

Ngọc kinh chuyển vận khắp năm châu,

Thành đạo hóa hoằng Canh Tý đầu;

Liên tiếp Long Vân tòa bửu điện,

Huệ lan hoa mở chốn cung lâu.

Bể cả thanh thanh nhẹ lướt thuyền,

Mặc dầu vân phủ vẫn trung kiên;

Trăm cây đồng hợp nên lâm tẩu,

Này ớ tử quân vẹn dạ nguyền.

HƯNG vong phù ảo vẫn triền miên,

NHO học cổ kim vẫn tạc truyền;

GIÁO khắp càn khôn điều đại nghĩa,

CHỦ truyền thế giới lẽ tu hiền;

KHAI đường minh đức cho chơn loại,

MỞ nẻo tân dân tại thế miền;

ĐẠO chánh trí tri cùng tột lý,

NHƠN trung thành ý đáo huờn nguyên.

PHẬT vốn từ bi độ chúng sanh,

THÍCH, Nho, Đạo cả cũng đường lành;

CA ngâm Bát Chánh xa phiền não,

GIÁNG dạy Diệu Đề dạ tiến hành;

KHAI cõi Niết Bàn kêu vạn loại,

MỞ nơi địa ngục, trược huờn thanh;

PHẬT quang tấm tánh nhờ trau luyện,

ĐẠO ở lòng người biết chí thành.

THÁI lai bỉ cực lẽ thiên nhiên,

THƯỢNG giới kỳ ba cứu thế miền;

ĐẠO gốc trọn tâm gìn nẻo chánh,

TỔ Tông một dạ giữ đường Thiên;

KHAI môn truyền đạo cơ siêu thoát,

Mở cửa Đông Phương dạy kẻ hiền;

ĐẠO chánh đàng ngay tua bước tới,

TIÊN bang nhàn lạc mãi vui yên.

DIỆU tòa hoa trổ tiết sang Xuân,

TRÌ đượm mùi hương khắp cõi trần;

KIM cúc, huệ, lan dường phận gái,

MẪU đơn, hường,lý, thể hồng quần,

VÔ vi Mẹ chiếu trong tâm trẻ,

CỰC khổ đường tu rán lập thân;

TỪ thiện, công bình cùng bác ái,

TÔN thờ đạo đức vững tinh thần.

Thế trần chẳng có hưởng gì đâu,

Đạo đức nữ lưu lấy chữ đầu;

Giữ đúng tinh thần, đừng thối chí,

Cùng nhau em chị được công hầu,

Công bình Thánh Đạo dạy đành rành,

Trời đất công bình vạn vật sanh;

Nhân loại công bình đời thạnh trị,

Vô tư gìn luật Đạo an lành;

Công bình sẽ được hòa trên dưới,

Nếu chẳng công bình ắt cạnh tranh;

Nữ phái công bình gia đạo thuận,

Công bình căn bản sự tu hành.

Từ bi cứu khổ, dạ nên ghi,

Đầy dạ từ bi đạo đức thì;

Phật tánh từ bi lo giải khổ,

Nhơn sanh tu học chữ từ bi;

Từ hòa, từ ái, từ tâm trọn,

Bi thảm, bi ai, tự diệt thì;

Mẹ cũng từ bi lo độ thế,

Con từ bi được sẽ hồi qui.

Bác ái rộng thương cả vạn loài,

Tiên gia bác ái độ trần ai;

Người tu bác ái làm căn bản,

Bác ái đủ đầy khỏi họa tai;

Nữ phái các con hành bác ái,

Đạo gìn bác ái, chớ đơn sai,

Bởi đời thiếu mất tình thương rộng,

Nên Mẹ dặn con bác ái hoài.

Đời người dường tợ bóng thiều quang,

Lặng lẽ trôi đi lắm, phủ phàng;

Quỉ rước thuyền trần sa đắm tục,

Ma đưa đò thế lạc thiên đàng;

Mực đen, càng dấy càng đen tối,

Đèn sáng, mãi gần mãi sáng choang;

Vi bổn đức in kề nẻo chánh,

Kiên tâm giữ dạ đến khoa tràng.

Khoa tràng thi thố hiểu tài năng,

Thấu đáo thiên cơ Đạo hóa hoằng;

Ngược lẽ mị quyền tầm chánh lý,

Xuôi lời tà quái chịu duyên căn;

Phò nguy huynh đệ tình tương ái,

Tế khổn chị em dạ nắm phăng;

Bể ái thuyền trần lâm khổ lụy,

Bởi không gìn giữ Đạo năm hằng.

Năm hằng đạo đức rán bồi cao,

Muốn tỏ, đèn kia phải có dầu;

Dầm nắng, trải sương càng vững đức,

Tắm mưa, phơi tuyết chí thư hào;

Bông kia cao quí nhờ tâm đạo,

Quả nọ thanh bai bởi dạ trau;

Thuyền lướt bể sầu nhờ chí vững,

Kiên tâm chèo chống đến Tiên Đào.

Tiên Đào muốn hưởng phải lo tu,

Gương sáng noi theo Đấng Phụ Từ;

Đôi buổi công trình tròn bổn phận,

Tứ thời đạo đức luyện công phu;

Da Tô chuộc tội cho nhân loại,

KHỔNG TỬ truyền Hiền lẻ Đạo Nhu;

Thánh Triết gương soi ra sáng sủa,

Noi chân bước khỏi ngục Diêm Phù.

Diêm Phù lận đận khổ do đâu ?

Ấy lợi và danh rẽ sắc màu;

Người bởi sắc tài, thân lụy thảm,

Điểu vì tham thực chịu mang sầu;

Nghiệp vay nặng gánh bao giờ trả,

Kiếp nợ oằn mang chất ngất đầu;

Thước thẳng, nhưng bao giờ thẳng hẳn,

Người tu chớ mựa gọi mình cao.

Mình cao, ắt có kẻ cao hơn,

Lớn nhỏ cùng nhau dạ chớ lờn;

Bỉ cực chung tâm tương tế nạn,

Thới lai đồng dạ hưởng tam nguơn;

Dày công với Đạo càng cao vị,

Vắn quả nghiệp xưa đặng phục huờn;

Tích ác, ác lai cam gánh chịu,

Tâm tu phùng thiện thoát nguy cơn.

Nguy cơn thuyền vững lướt truông ngàn,

Hạnh đạo ngàn thu đặng tiếng vang;

Lợi ấy tợ mồi câu nhử cá,

Danh là như rọ đặt lên đàng,

Tham danh, tham lợi càng gây khổ,

Luyến tước, luyến quyền chịu khổ nàn;

Kiếp sống bao hơi, toan nhảy nhót,

Rốt rồi thì cũng nấm mồ hoang.

Mồ hoang cỏ rậm, chẳng người trông,

Giành giựt hại nhau mãi rẽ lòng;

Sông tát cạn, nhờ chung hiệp một,

Non xô ngã, bởi dạ tương đồng;

Ba cây dụm lại thành non được,

Bó đủa làm sao bẻ được cong;

Tương ái tương hòa chung sức sống,

Khoa tràng đặng dự hội Hoa Long.

Hoa Long cải thiện dữ ra lành,

Hưởng lộc thiên ân buổi thế thanh;

Phù ảo say mê thân tạm bợ,

Hồng trần luyến tiếc tánh tham sanh;

Tham sanh bao thuở yên nhàn được ?

Húy tử đừng mong chí toại thành;

Thiện nguyện làm lành qua sóng dữ,

Quyết tâm bền vững để tu hành.

Tu hành ẩn nhẫn với thời gian,

Canh Tý mừng xuân đức phũ phàng;

Vui thữa Đạo Trời khai cứu thế,

Buồn thương đời gặp cảnh nguy nàn;

Xuân hòa muôn thuở xuân kiên ái,

Xuân hiệp vạn thu trọn một đàng;

Đất Thuấn Trời Nghiêu nhờ đạo đức,

Muôn dân hạnh hưởng cảnh bình an.

THỌ sắc Ngọc Hư hạ thế trần,

ĐỨC tài, văn võ bút hiên ngang;

ChƠN tu nay đặng tròn ngôi vị,

TIÊN cảnh nhàn du rất rãnh rang;

NGUYỄN nếm mùi đời cay đắng đủ,

TẤN tường đạo đức lúc vinh quang;

HOÀI này thế sự nay đà rãnh,

GIÁNG chỉ khuyên đời trả nghiệp oan.

PHÁP chánh mừng xuân đạo thuận thời,

BỬU tòa lễ chúc khắp nơi nơi;

ĐẠI căn đại đức gom về một,

TIÊN Phật hội khai tái tạo đời;

NGÔ hiệp chuyển xây nguơn thánh đức,

MINH hòa hóa kiếp gặp cơ Trời;

CHIÊU an Long Hội, bình nhân loại,

GIÁNG thế hoa xuân nở nụ cười.

Cười rơi giọt lệ bởi thương đời,

Trong cảnh xuân về khóc khóc vơi;

Hồ điệp say sưa, nay thảm thiết.

Dinh hoàn đắm đuối, khó an nơi;

Muôn dân đồ thán, ai bày khổ ?

Nhân loại điêu linh ấy tại người;

Chẳng hiểu thương yêu là lẽ sống,

Chỉ lo tranh lấn, tưởng cao ngôi.

PHÁP luật công bình chẳng vị ai,

LINH quang chiếu diệu bực tam tài;

KIM môn khai rộng cho người thiện,

TIÊN cảnh khuếch trương đón kẻ ngay;

LÊ trải biết bao mùi thế sự,

VĂN tường đạo đức hưởng Bồng Lai;

TRUNG cang, nghĩa khí anh hùng tận,

GIÁNG khuyến đời mau tỉnh giấc say.

Say sưa giấc mộng cõi phàm gian,

Ham muốn mùi ngon chịu bẽ bàng;

Chẳng nghĩ chút tình đồng cọng khổ,

Không suy nhơn nghĩa lúc cao sang;

Ai người bác ái gieo mầm thiện,

Nào kẻ công bình chống nhã thoàn;

Rước chúng bến mê sang thánh đức,

Long Hoa Chuyển Hóa rất huy hoàng,

CHUYỂN chúng PHÁP minh tái tạo đời,

HÓA thành QUANG cảnh thuận cơ Trời;

LONG vân KIM cổ nguyên căn hưởng,

HOA thắm TIÊN Thiên chói ánh ngời;

LẠC bước TỰ mình quên nẻo chánh,

THÀNH danh NGUYỄN biết tiến theo thời;

TÒA chương NGỌC lộ nên điều thiện,

THÁNH triết TƯƠNG thân nguyện vẹn lời.

Lời vàng ít kẻ để tìm suy,

Vì bởi tiếng đời lắm thị phi;

Đạo đức tưởng là trường mộng ảo,

Trường đời thấy đó tưởng quang huy;

Đâu tường "Thiên võng khôi khôi" lộng,

Nào rõ "sơ nhi bất lậu di".

Chỉ biết tranh danh cùng đoạt lợi,

Gặp cơ gian khổ chịu sầu bi.

CHỨNG minh PHÁP chánh đúng chơn truyền,

LỄ nghĩa LỰC oai xóa mị quyền;

LẠC hưởng KIM tiền đâu vững chắc,

THÀNH danh TIÊN tịch mới bình yên;

TÒA chương GIÁO hóa người nguyên vị,

THÁNH cổ TÔNG truyền kẻ hữu duyên;

CHÂU báu THIỆN căn nay trổ mặt,

MINH quang PHÁP lý rõ tay hiền.

Hết cơn bão tố đến bình yên,

Chịu đựng gian lao, ấy bực hiền;

Ra khám một lòng tròn đạo đức,

Vào tù chặc dạ vẹn trò Tiên;

Tai ba chồng chất, không thù hận,

Nạn bảy dập dồn, chẳng oán phiền;

Bền chí tu hành trau chí thiện,

Nên nay đồng được hưởng ân thiên.

Ân thiên Thầy bố, chẳng riêng ai,

Nhưng tại lòng người mãi đắm say;

Ham lợi, háo tài, quên đạo đức,

Mến danh, chuộng sắc, bỏ tương lai;

Đường tu chẳng thấu, không tìm học,

Đoạt lợi làm chi khó vững dài;

Thánh đức là nguơn Thầy tuyển chọn,

Chọn người công trạng vẹn đôi vai.

Tùng khổ, hòa mình với chúng sanh,

Tùng đem đạo đức để thi hành;

Tùng bằng chánh nghĩa trong điều thiện,

Tùng với chủ trương, đúng lẽ lành;

Tùng để cứu đời qua bể khổ,

Tùng lo vớt chúng thoát sông xanh;

Tùng nhau gìn giữ nền Chơn Đạo,

Tùng cảnh đau thương, chí nhiệt thành.

Hai chữ hiền năng chiếu ánh lòa,

Hiền tài rạng rỡ những tinh hoa;

Hiền lương toàn thiện và toàn mỹ,

Hiền đức vẹn thương với vẹn hòa;

Hiền hậu muốn chi điều cảm hóa,

Hiền từ vạn việc vẫn dung tha;

Hiền nhơn độ chúng qua cơn khổ,

Hiền triết lưu danh lại Đạo nhà

NGỌC ánh nhờ tô đượm vẻ mầu,

NỮ tài đất VIỆT rạng danh cao;

TIÊN Thiên Đại Đạo hành y đúng,

NƯƠNG cửa từ bi rửa bợn sầu.

DIÊU TRÌ chuyển hóa đến Long Hoa,

KIM MẪU dạy con học chữ hòa;

VÔ CỰC bền lòng đường đạo đức,

TỪ TÔN ngôi vị chốn thiên tòa;

CHỨNG LÒNG con thảo nay thành kỉnh,

ẤU TỬ tận tâm mối Đạo Cha;

NỮ PHÁI làm gương đoàn hậu tấn,

ĐOÀN VIÊN em chị sống chung nhà.

Nhơn Đạo con ôi ! Rán giữ gìn

Đạo nhơn căn bản của nhân sinh;

Làm người phải biết tròn Nhơn Đạo,

Ái nữ cần trau vẹn tiết trinh;

Tứ đức: Công, Ngôn, Dung, Hạnh đủ,

Tam tùng: Phu, Phụ, Tử tròn in;

Gia đình đối xử tròn Nhơn Đạo,

Xã hội nhơn loài để kết tình.

Ái nữ nầy con ! giữ Đạo chơn,

Cam mình tùng khổ, dạ bao sờn;

Để ra tùng khổ cùng nhơn loại,

Chia khổ, sớt buồn, dạ chẳng hờn.

Tùng khổ giúp nhau hồi hoạn nạn,

Xã thân tương trợ, dạ không sờn;

Con ôi ! Phải giữ tròn Nhơn Đạo,

Tùng khổ, nhơn quần mới thiện hơn,

Khổ khó mới là biết khổ ta,

Sống đây đem lại chữ bình hòa;

Mong rằng thạnh trị nhà non nước,

Bổn phận làm con cả vạc ba;

Gánh vác vai tuồng sau trước trọn,

Đau lòng cũng rán tận tài ba;

Đởm đương nhi nữ nhà tôn giáo,

Khuyến trẻ quày theo mối đạo nhà.

Hòa ái cùng nhau khắp đại đồng,

Đạo Nhơn tròn vẹn mới là xong;

Nầy con phái nữ nêu tài đức,

Đem lại thuần phong gái giống dòng;

Phổ hóa quần sanh hồi hướng thiện,

Đạo nhơn thành thật lẻ tâm không;

Đem lời hòa ái tình trên dưới,

Trọn vẹn nội dung rạng ánh hồng.

Đến lúc nguy nàn rán tận tu,

Làm sao thoát được cảnh sương mù;

Ngày giờ thấm thoát con tường hiểu,

Chán sự khổ sầu cảnh thế phù.

THÁI cực CHUYỂN xoay, chuyển vận hoài,

CÔNG minh HÓA huấn rạng anh tài;

TƯỚNG truyền LONG hổ đồng qui bổn,

PHỤ họa HOA doanh phủ phục Thầy;

QUẢN lập THƯỢNG đời ngày mạt kiếp;

PHÁP mầu NGUƠN định đến Thiên Thai;

THIÊN Tào THÁNH thể đưa người thiện,

TÔN trọng ĐỨC tài dứt nạn tai.

Chuyển hóa Long Hoa rạng rỡ bày,

Chư hiền nam tử đấng hoằng khai;

Cứu đời nước lửa nhờ tu luyện,

Học tập ôn nhuần nhớ Ngọc Đài.

Ngọc Đài bảng tạc để thiên thu,

Danh lợi đa mang ám lợt lu;

Nhờ sức giải trừ qua bể ngạn,

Mới là nam tử đấng ôn nhu.

Ôn nhu kinh sử biết bao năm,

Đánh thức hồm mê khỏi đọa trầm;

Luân lý can thường cho vẹn vẻ,

Mới tài kiệt sĩ đấng vô tư;

Vô tư vi diệu ở trần gian,

Học đạo thiên cơ khá hản tàng;

Mật lý chơn truyền phô diễn thấu,

Tầm đường giải thoát nhớ hồi đầu.

Hồi đầu tùng thiện giữ chơn như,

Học đạo căn xưa giữ thiện từ;

Tích cũ ngàn năm nên nhớ lại,

Nhứt tâm, nhứt đức giữ nghìn thu.

Đạo Trời gìn giữ chỗ không không,

Khổ cực, buồn, vui, mặn, đắng, nồng;

Cũng nhớ đức gầy trau bổn phận,

Làm trai trung trực đấng vô công.

Vô công gìn giữ luật Trời ban,

"Nhứt thiết tâm duy" mới hãn tàng;

Cơ Đạo sảy sàng người chí hiếu,

Làm sao vẹn vẻ mới nên trang.

Trang Tử xưa kia giáo lý Trời,

Học hành sách để khắp cùng nơi;

Chơn truyền nay rạng cho người thế,

Đạt chữ đức tài khắp lộng khơi.

Lãng phai phận sự trễ kỳ ba,

Giáo huấn tu thân nhẫn với hòa;

Kiên cố luật Trời tùng pháp nước,

Làm trai gìn vẹn chẳng nào xa.

Nào xa phận sự cố công lo,

Chèo chống cùng nhau xuống nhã đò;

Cơn khổ, rán gìn tròn bí nhiệm,

Anh em hòa hiệp đấng Trời Cha.

BẠCH hắc phân tường hiểu lý xa,

LIÊN tình tỷ muội Đạo đồng Cha;

CHƠN như bản thể huờn nguyên bổn,

TIÊN tục khác nhau nghịch với hòa.

Khổ khó đúc rèn sự hiển vinh,

Là trường huấn luyện của thân mình;

Khổ, sanh, lão, bệnh thân con trẻ,

Khó nhọc gian lao mọi cảnh tình;

Có khó mới khôn, con cố học,

Khổ rồi, vinh diệu trẻ nên tin;

Đạo đời muốn được nên danh phận,

Khổ khó bao nài sự cực hình.

Thắng khổ được rồi, Thần Đạo nên,

Thắng lòng dục vọng chí tâm bền;

Thắng điều ham muốn đời tu vững,

Thắng được tham, sân, Đạo tiến lên;

Thắng nổi thất tình, con khỏe trí,

Thắng toàn lục dục trẻ nhàn yên;

Thắng trong mọi việc gian lao khổ,

Thắng đắc công thành hưởng phước duyên.

Mẹ hiền, con hiếu hưởng ân lành,

Mẹ bố ân hồng khắp chúng sanh;

Mẹ dạy bảo con tròn hạnh đạo,

Mẹ dìu dắt trẻ đắc công thành;

Mẹ khuyên xa lánh điều ân ái,

Mẹ nhắc bớt lần nẻo lợi danh :

Mẹ muốn bảo tồn con sống mãi,

Mẹ con đoàn hiệp cảnh cung thanh.

THÁNH tâm quán triệt cõi trần ai,

SI muội hồn linh chịu đọa đày;

MÔN Đạo rước người xa biển khổ,

GIÁNG điềm thánh đức buổi đời khai.

GIA đình đạo đức cả kiền khôn,

TÔ điểm Đạo lành ấy quốc hồn;

GIÁO tánh rẻ chia nên hiệp nhứt,

CHỦ tâm hòa ái trở thiên môn;

THÁNH, Thần, Tiên, Phật kỳ ba giáng,

CHÚA quỉ yêu ma ắt chẳng còn;

TÂY Vức Thiên Đường hồi cựu vị,

PHƯƠNG thiên dục dạ trở lần chơn.

Suy lý tự nhiên ấy lẽ Trời,

Suy ra cho rộng khắp cùng nơi;

Thi hành đúng lẽ cơ Trời định,

Mới được rạng tên khắp chói ngời.

THÁNH huấn ngọt ngào dạy nữ hiền,

RĂN tâm luyện tánh được nhàn yên;

ĐA sầu, đa cảm, đa phiền não,

GIÁNG bút khuyên em dứt khổ phiền.

Thánh Nữ JEANNE D'ARC

Chuyển Hóa Long Hoa để báo tin,

Cho trong chơn loại sửa trau mình;

Công đền, răn thưởng hành y luật,

Nghiêu Thuấn âu ca hưởng thái bình.

THÁNH Đạo Da Tô thọ khổ hình,

NỮ hiền vững chí một lòng tin;

MA Vương, Đức Chúa, ai tà chánh ?

RI biết giả chơn cuộc thế tình;

MA cám dỗ người vào tội lỗi,

ĐỜ tâm với Chúa, quyết hy sinh;

LEN đời trụy lạc vì mê muội,

GIÁNG bút khuyên lo đạo đức gìn.

Thánh nữ Maria Madeleine

Thánh nhân cam khổ, thọ đời nguy,

Thánh khổ bao nhiêu, chẳng nệ gì;

Thánh Đạo rảy truyền, giềng mối vững,

Thánh nhân sớt thảm kẻ hàn vi;

Thánh truyền luật định bia danh để,

Thánh huấn được rồi vẹn tứ vi;

Thánh Đạo một đường chơn lý chánh,

Thánh Tòa rạng khắp hiệp chung qui.

Ở trần phải khổ, liệu cho xong,

Khổ bấy nhiêu phen chẳng nệ lòng;

Thánh được ngợi khen nhờ đạo đức,

Thánh lưu thanh sử khắp ngoài trong;

Ngộ tri Thánh Đạo con đường chánh,

Thánh Đạo khổ mang cứu mạt vong;

Gánh vác, Thánh ra dìu độ chúng,

Thánh nguơn thánh đức đến Hoa Long.

CHÁNH pháp, chơn truyền Đại Đạo qui,

CÔNG Bình Bác Ái với Từ Bi;

MINH tu soi sáng đời đen tối,

TIÊN Phật dạy người Đạo bổn vi;

GIÁNG bút khai minh phần giáo lý,

ĐÀN cơ hướng dẫn sự hành vi;

BÁO tường trách nhiệm chư thiên mạng,

TIN tưởng Long Hoa chuyển đúng kỳ.

Phan Văn Tòng

CHUYỂN cảnh hồng trần biến cảnh Tiên,

HÓA phàm nên Thánh, dữ ra hiền;

LONG phi xuất hiện châu minh rạng,

HOA kết, quả thành, phước thiện duyên;

HOÀN vũ nặng nề màng hắc khí,

CẦU mong thế giới sớm bình yên;

RÚN nhau một gốc toàn sanh chúng,

ĐỘNG vật muôn loài nhứt bổn nguyên.

LÝ mầu CHUYỂN khắp ĐẠI đồng xoay,

ĐẠI lễ HÓA hoằng ĐẠO của Thầy;

TIÊN thủy, LONG hàm, TAM bửu hiệp,

TRƯỞNG thành HOA dắc KỲ công này.

Công này kết quả, kết hoa thành,

Chưởng đức nhờ ân điển trọn lành;

Giông gió canh tàn đêm ác mộng,

Đông Xuân tiết trở lại bình thanh.

(chuyển thuận nghịch)

Bình thanh cảnh đẹp Thuấn Nghiêu đời,

Thuận thảo hòa nhơn hiệp ý Trời;

Tin tưởng trọn tình đồng thiện tánh,

Vinh quang đạo đức đại kỳ thời.

(chuyển thuận nghịch)

Kỳ thời đợi đúng Hội Long Hoa,

Hóa chuyển Đạo Trời rõ Đạo nhà;

Trì chí vững tu đường thoát khổ,

Thi trường rộng mở cảnh thiên tòa.

(chuyển thuận nghịch)

Thiên tòa rạng rỡ sáng làu làu,

Bạch Ngọc là tâm luyện tánh trau;

Hiền đức thật tu tròn quả vị,

Yên bình hưởng được rõ danh cao.

(chuyển thuận nghịch)

Danh cao sáng tạo máy cơ huyền,

Lý đạo tri tầm quyết nhẫn kiên;

Thành ý, thật tu lo thoát khổ,

Lần đường thẳng bước kịp đò Tiên.

Tiên Đạo bản căn bác ái gìn,

Tiên gia cũng trọn chữ công bình;

Tiên bang đoàn tụ người chơn đạo,

Tiên tử hiệp Thần, luyện Khí, Tinh;

Tiên đắc là nhờ tâm tự giác,

Tiên thành tại tánh, xuất chơn linh;

Tiên là giác ngộ, phàm mê muội,

Tiên độ khách trần thoát khổ tình.

Thoát khổ tình đời, thoát biển mê,

Thoát vòng trần lụy, được quay về,

Thoát mùi danh lợi xa ân ái,

Thoát nẻo dinh hư, thoát não nề;

Thoát khổ là nhờ tâm tự giác,

Thoát sầu, tánh mạng được an bề;

Thoát là vượt khỏi vòng trần khổ,

Thoát tục siêu phàm đắc vị quê.

Đạo Tiên Thái Thượng dạy đinh ninh,

Học đạo phải giồi luyện tánh linh :

Lục dục, thất tình kềm lẵng lặng,

Tam quang, cửu khiếu mới thông minh;

Chẳng nên nhọc trí vì danh lợi,

Chớ khá ái ân bị tổn Tinh;

Bình tỉnh tự nhiên tâm bất động,

Lâu lâu kết tụ thuốc trường sinh.

HÀ thanh hải yến cảnh Lai Bồng,

TIÊN tục đôi màu rõ đục trong;

CÔ phụ thân phàm lo giải thoát,

GIÁNG thăng trầm bổng tự nơi lòng;

CẢNH đời mạt kiếp mau như nhoáng,

TÂY hướng chiều tàn kế rạng đông;

THIÊN hạ chủng loài đồng nhứt lý,

ĐIỆN tiền nữ giới đoạt kỳ công.

Vàng thau thử thách lọc huỳnh kim,

Học pháp Tiên Gia ráng cố tìm;

Âm chất đắp xây nền mống vững,

Lần sang Thiên Đạo giải oan khiên;

Bình tâm suy học cơ siêu thoát,

Hấp dẫn mầu vi rõ lý huyền;

Phải diệt thất tình gom ý mã,

Nên trừ lục dục, nhốt tâm viên.

Tiên đạo là đường thoát khổ trần,

Tiên bang đồng thể đắc kim thân;

Tiên Gia hằng dạy qui tam bửu,

Tiên tử luyện thâu: Tinh, Khí, Thần;

Tiên độ hồng trần qua bỉ ngạn,

Tiên dìu sanh chúng thoát mê tân;

Tiên, Phàm đôi nẻo: mê cùng tỉnh,

Tiên Đạo thành nên, hưởng phước phần.

Thoát khổ, thoát mê, thoát cảnh đời,

Đời là biển khổ lắm chơi vơi;

Đò Tiên rước khách qua bờ giác,

Bác Nhã đưa người đến tận nơi;

Thoát khổ nhờ tu hành chánh kỷ,

Lòng phàm tánh tục diệt cho rồi;

Mới là thoát khổ an nhàn hưởng,

Nữ phái em ôi ! nhớ những lời,

NAM bang hạnh ngộ Đạo Trời khai.

HẢI khổ gắng cần, thoát nạn tai;

QUANG cảnh đời cùn, nhìn ứa lụy,

THẾ tàn, kiếp tận, thấy châu mày;

ÂM thầm phận gái lo tu luyện,

BỒ liễu lòng lành, vẹn thảo ngay;

TÁT độ khách trần qua bỉ ngạn,

GIÁNG đàn tỉnh thức giấc nồng say.

Phật pháp là phương giải khổ trần,

Nữ hiền phận gái gắng tu thân;

Tự tâm tự giác đường chơn đạo,

Tự tỉnh, tự tầm Đạo chánh chơn;

Giải khổ dứt xa vòng tứ khổ,

Giải tiêu oan nghiệp chốn mê tân;

Rõ tường hư thiệt đời là tạm,

Đạo mãi trường tồn, hưởng phước phần.

Giải khổ chúng sanh đến cõi trời,

Lần về Cực lạc, cựu xưa ngôi;

Biển mê vùi lấp người u ám,

Sông khổ chôn thây kẻ muội đời;

Tám hướng chuông ngân kêu tục lụy,

Mười phương trống đỗ thúc con người;

Mùi hương ngào ngạt nhờ trong sạch,

Mờ ám mê si bởi quả nhồi.

Quả nhồi, gắng trả dứt cho xong,

Lánh trược, tầm thanh rửa bợn lòng;

Chẳng phải quỳ hương cầu lạy Phật,

Cũng không sớm kệ mới thành công;

Thành công nhờ đức tâm hằng giữ,

Đắc quả bởi tu tánh đại đồng;

Giải khổ bản thân xa biển thế,

Đem chung nhơn loại hết long đong.

Long đong giải thoát, chí càng cao,

Đạo đức như hoa trổ nhuận màu;

Màu loẹt loè người say đắm mãi,

Sắc đời trêu ghẹo kẻ rơi mau;

Truyền giáo Đạo ra đồng giác thế,

Nhơn sanh tỉnh ngộ thức hồi đầu;

Muốn xa biển khổ thuyền Trời rước.

Mong xuống sông mê quỉ chực chầu.

Hồi đầu tỉnh thức bến sông tân,

Bụi tục trần ai chớ mến gần;

Gần khổ, khổ mà mong thoát khổ,

Xa sầu để đến chốn non Thần;

Chung lưng xây đắp nền nhân đức,

Đồng nguyện điểm tô Đạo rạng ngần;

Này hỡi môn đồ lo giải thoát,

Cùng chung giải khổ, bến sông tân.

PHẬT pháp minh minh, cố chí tầm,

THÍCH đường Thiên Đạo, phủi đai cân;

CA sa, kệ Phật, hồng ân bố,

GIÁNG tỉnh kinh thiên phước nhuận ban;

BÀY đủ đường đời, kêu thức tỉnh,

CƠ mầu nẻo chánh sẵn bên đàng;

GIẢI oan duyên nghiệp nhờ đường đạo,

KHỔ hải đổi ra cảnh Niết Bàn.

Giải thoát trần ai đến cõi Bồng,

Giải dây oan nghiệt dứt long đong;

Giải điều vật chất, chung nhau hưởng,

Giải lẽ tinh thần, hiệp hưởng đồng;

Giải khổ cho người qua bốn biển,

Giải sương mù ám đến Hoa Long;

Giải đường Thiên Đạo kêu sanh chúng,

Giải tỏa oan khiên, hiệp một lòng.

Một lòng giải khổ hiểu nguyên căn,

Khổ hải trần ai gánh nặng oằn;

Trót gánh vào mình cơ khổ nạn,

Lỡ mang nghiệp quả, ráng lo toan;

Lo sao điều dữ xa thân thể,

Để lại lẽ lành luyện lấy tâm;

Khổ ở trần hồng không dứt tuyệt,

Dứt lá phải hiệp một con đàng.

TIÊN Thiên VÔ tận hóa càn khôn,

THIÊN chuyển CỰC quang bảo vẹn hồn;

ĐẠI đức TỪ bi hòa chủng loại,

ĐẠO mầu TÔN trọng để lưu tồn;

KIM ngôn MẸ phán, con ghi dạ,

MẪU huấn CHUNG cùng giữ pháp môn;

DIÊU hội THẾ gian ngày phán đoán,

TRÌ tâm GIỚI luật, khá cần ôn.

Đạo đức bổn vi, ớ nữ lưu !

Trời cha, đất mẹ ở trên đầu;

Qui nguyên nhứt bổn ngày thành đạo,

Tam tính ngộ thân, trẻ liệu âu;

Giáo huấn cạn lời, con thấu hiểu,

Hiệp đoàn em chị kết liên xâu;

Ngũ luân, tứ đức về phần gái,

Chi nữ gia đình trọn đạo mầu.

Ly cung NGỌC điện hạ phàm gian,

Giáo Đạo HOÀNG cầu cứu thế tàn;

Tái tạo THƯỢNG đời cơn nước lửa,

Dựng xây ĐẾ nghiệp lúc nguy nàn;

Non sông HOẰNG hóa nên hoàn thiện,

Xã hội KHAI minh trở vẹn toàn,

Tiến đến ĐẠI đồng ngày tuyệt khổ,

Vẹn xong ĐẠO đức cả đôi đàng.

Đàng chánh con đi, nhẫn với hòa,

Rửa tan trần tục, được tinh hoa;

Làm lành, thì ắc lành đem đến;

Chưởng họa, đâu sai họa vướng à !

Biển khổ lao xao đồng chủng loại,

Sông mê đảo lộn khách tam kha;

Lòng phàm sao khỏi say mùi tục;

Đàng chánh con đi, nhẫn với hòa.

Bước đạo của con muốn đắc thành,

Cần toan giồi luyện, giữ thanh danh;

Chung cùng sống hiệp tình liên kết,

Trên dưới đồng lo, chí nhiệt thành.

Ngôi vị của con, ấy chữ tâm,

Tâm con toàn thiện, vị ngôi tầm;

Tâm còn lục dục vương mang đấy,

Tâm có vững bền, hưởng đức âm.

Nhàn lạc con thơ trước cảnh Bồng,

Thấy con còn mãi mến trần hồng;

Dòng châu Thầy đổ vì thương trẻ,

Giọt lệ cha rơi ngập biển lòng;

Sống lợi, ắt con sa cảnh đọa,

Sống tu thì trả được ân hồng;

Khuyên con dừng lại đường gian khổ,

Thì mới thấu tường bước đại đồng.

Đồng tâm bảo vệ, vẹn tình thương,

Cốt nhục sống đau, đã thấy thường;

Con chớ mê đời, quên bạn tác,

Trẻ đừng mến tục, bỏ tình thương;

Dù cho cay đắng, con đồng nếm,

Ảnh hưởng cũng đồng được thạnh bường;

Hòa chí liên quan đồng sống khổ,

Dù cho nhọc dạ, trẻ tìm phương.

Phương chước tu hành chẳng mến danh,

Nếu con chuộng lợi ắt không thành;

Trường đời cạm bẫy, thân con vướng,

Bước Đạo thanh nhàn, trẻ thấy rành;

Sao chẳng hồi đầu qui cựu vị ?

Mà con cứ mãi lấn cùng tranh;

Tuôn rơi dòng máu đầy ly hận,

Con thảm con rồi, đến chúng sanh.

Nhứt nhựt THANH nhàn, nhứt nhựt Tiên,

Nữ nam TÂM chánh rạng danh hiền;

Quang minh ĐỒNG sức lo hành đúng,

Chánh nghĩa TỬ quân khổ chẳng phiền,

Nam, Bắc ĐÔNG, Tây vẫn một nhà,

Bởi đời PHƯƠNG hướng lạc chia ra;

Nào ai CHƯỞNG đức ra dìu chúng,

Mấy kẻ QUẢN tâm dạ ái tha ?

Mạt kiếp GIÁNG trần lo cứu thế,

Hạ nguơn ĐÀNG chánh dựng âu ca;

Chư hiền DẠY rõ đường chơn lý,

Lưỡng phái ĐẠO tâm biết chánh tà.

Chi Phái cùng nhau hợp nghĩa, tình,

Tinh thần đạo đức vị nhân sinh;

Đồng tâm vận chuyển Cao Đài Giáo,

Nhứt trí qui nguyên mối Đạo huỳnh;

Cơ Đạo bảo tồn đường chánh đại,

Nhơn sanh phụng sự hướng quang minh;

Đại đồng xây dựng đời an lạc,

Nhân loại sống chung cảnh thái bình.

Muôn ngàn sách vở, lễ vi tiên,

Ngôn ngữ gìn theo bực Thánh Hiền;

Chánh kỷ hóa nhân là tự lẻ,

Chí công, vô vị, nhẫn, hòa, kiên;

Bảo tồn pháp đạo lo truyền bá,

Giữ dạ hành theo mối Đạo truyền;

Nhẫn nại, kiên trì cơ khổ khó,

Vai tuồng lo trọn hưởng ân thiên.

NGỌC châu minh rạng bởi Tiên Thiên,

HOÀNG cảnh tu chơn thiệt khổ phiền;

THƯỢNG trí thấm nhuần tôn chỉ Đạo,

ĐẾ ban tân pháp, giữ chơn truyền;

TÁ cơ Thầy dạy con nên phận,

DANH chánh thuận ngôn trẻ hiếu hiền;

CAO phẩm hạ mình chìu độ thế,

ĐÀI sen mới được phục hồi nguyên.

Trong ngày chuyển hóa, ấy trường thi,

Nữ phái bền tâm được đậu thì;

Lời ví "cái khôn trong sự khó"

Phương ngôn "hiếu thảo bởi hàn vi";

Đường tu cố gắng hành tròn phận,

Bước Đạo tiến theo mới kịp kỳ;

Bần Nữ cạn lời khuyên cả thảy,

Thỉ chung như nhứt, dạ đừng ly.

Đây là chuyển hóa, trẻ tường chăng ?

Đại Hội Long Hoa, Đạo hóa hoằng;

Cứu khổ vạn linh toàn thế giới,

Ai người biết Đạo , rán ăn năn;

Tìm phương phổ độ toàn nhân loại,

Kiếm cách giải nguy đạo đức phăng;

Nữ phái kinh luân, nên mở rộng,

Cứu người hồi thiện được công bằng.

Đưa người lương thiện đến ngôi xưa,

Lương Giáo từ đây có cửu thừa;

Bổn phận thiên phong người lãnh đạo,

Tam thừa giữ vững sớm chiều trưa;

Cho đời tín nhiệm tu căn bản,

Cơ khảo từ đây chịu lọc lừa;

Đậu rớt kỳ nầy ra trổ mặt,

Lão cho hay trước, ráng lo chừa.

NGỌC bút giáng thăng đợi đúng kỳ,

HOÀNG cầu chuyển hóa, trẻ đồng thi;

THƯỢNG nguơn tái tạo, Thầy xoay chuyển,

ĐẾ nghiệp Thuấn Nghiêu ban sắc ghi;

GIÁO hóa ngũ châu đồng nhứt luật,

ĐẠO Trời khai diễn đến vô vi;

NAM nhà hướng thiện đồng tu học,

PHƯƠNG pháp Thầy giao, ráng cố tri.

Chuyển hóa từ từ lừa mỗi con,

Long Hoa khai diễn, mất hay còn;

Từ đây số mạng duyên cơ nghiệp,

Giáo hóa hưởng đàng chánh phước ban;

Ngọt, đắng, chua, cay, bùi, béo đủ,

Tự con tạo hưởng để cho đàng;

Không nào tư vị, đấu qua luật,

Hữu phước, hữu phần được hưởng an.

Gương Thầy nêu tạc bảng thương yêu,

Để trước ngọ môn chỗ phụng triều;

Thế sự lại nhìn tường chủ nghĩa,

Cao Đài mở Đạo, ấy là phiêu.

Thống nhứt, phải thương giúp đỡ nhau,

Chi nào phái nấy, giữ đồng bào;

Có đâu thống nhứt gom nhau lại,

Đâu được mà mong hưởng vị cao.

Cao phẩm, cao ngôi, phải nặng oằn,

Chớ nào hưởng được thế này an;

Con lo hòa hiệp đường chơn chánh,

Sự đó để Thầy chuyển sắp an.

Ngày xuân, Thầy chuyển đạo con mừng,

Xuân mới Tý Canh, trẻ chúc xuân;

Kẻ khóc, người mừng đây sắp diễn,

Từ thôn lân xã cuộc tưng bừng.

LÝ đào đua nở tiết tân xuân,

THÁI thế Đạo cha vẻ đượm mừng;

BẠCH tỏ cạn lời nền chánh nghĩa,

GIÁNG trần chỉ rõ dạy đời tuân.

Cơ Trời khá hiểu, tự tâm trau,

Lập đức từ xưa đã bước vào;

Ngôi vị Thầy chờ ban mỗi phận,

Khá gìn trọng trách, tự tâm trau.

Thiên cơ tiền định phải tu thân,

Đơn dược pháp linh ráng cố cần;

Bí quyết chơn truyền lo nắm vững,

Nghĩa nhân gìn vẹn, chớ phân vân.

Phân vân lời lẽ thế trần gian,

Si, ái tâm can, khá hản tàng;

Công quả công trình ngày tận thế,

Tô bồi phẩm vị chẳng nào than.

CHUNG